

ĐÀO THỊ HỒ
CÔNG TRUYỀN LỜI



Nghệ Thuật

Ché Tá Chân Cánh



ĐÀO THỊ HỒ
CÔNG TRUYỀN LỜI

Tổng luận

Nội dung phần tổng luận , chắt lọc các đặc điểm chậu cảnh, lược sử, loại hình, phong cách, trường phái, biểu hiện nghệ thuật , kỹ thuật tạo hình, lý luận và từng bước chỉ dẫn bằng hình vẽ, chú giải. Trong tổng luận , cũng phối hợp ảnh màu, minh họa kiểu mẫu để hỗ trợ cho thuyết minh.



Lược sử chậu cảnh

Nghệ thuật chậu cảnh Trung Quốc có lịch sử hơn 1300 năm, trải qua bao biến đổi thăng trầm, còn lưu truyền đến hôm nay.

Căn cứ vào phát hiện khảo cổ, trên bích họa mộ đời Đông Hán (năm 25 - 220 công nguyên) ở Vọng độ, Hà Bắc, vẽ một chậu tròn, trong trồng năm cành hoa đỗ, đặt trên kỷ vuông, bát chậu và giá kỷ tạo thành tam vị nhất thế, đó là mô hình đầu tiên của chậu cây cảnh.

Đời Đường (618-905) là thời kỳ cực thịnh của Trung Quốc, các bộ môn văn hóa nghệ thuật đều có những thành quả rực rỡ, nghệ thuật chậu cảnh cũng tiến bộ tương tự. Mộ Chương Hoài thái tử (xây năm 706) đào lên ở Càn Lăng Thiểm Tây năm 1972, trên vách đông Dũng Đạo, vẽ thị nữ bưng một chậu cảnh, trong có giả sơn và cây nhỏ. "Chức công đồ" do họa gia đời Đường, Diêm Lập Bản vẽ, tàng trữ ở Cố cung, trong đó vẽ người bưng chậu, trong có một tảng đá tinh xảo đặc sắc, điều đó chứng minh đời Đường đã hình thành bồn cảnh đích thực. Nhà thơ nổi tiếng đời Đường, Lý Hạ từng làm bài thơ "Ngũ lạp tiểu cung ca", trong có câu thơ "Lục ba tẩm diệp mân nùng quang, Tế thúc long nghiêm giáo dao tiễn" (Sóng biếc ngâm lá sáng tôt đậm, Bó nhô râu rồng lưỡi kéo đưa) có thể thấy chậu cây thời ấy đã tạo hình cắt sửa. Đời Đường đã hình thành nghệ thuật khá cao,

không chỉ lưu truyền rộng rãi trong dân gian, mà còn truyền vào cung đình phủ đệ.

Đời Tống (960 - 1279), nghệ thuật hội họa phát triển chưa từng thấy, ứng dụng hội họa vào chế tác chậu cảnh, sáng tạo ý cảnh, đưa nghệ thuật chậu cảnh đạt tới tầm cao. Bất luận cung đình hay dân gian, việc thưởng thức cây kỳ, đá lạ đã thành thói quen đáng yêu. Đến thời Tống, đã hình thành chậu cây cảnh và chậu cảnh sơn thủy.

Bốn bức "Thập bác học sĩ đồ" vẽ từ đời Tống - hiện tàng trữ trong Viện bảo tàng Cố cung, trong đó hai bức vẽ đều vẽ chậu cảnh cây tùng, "hình dạng nó như long ngửa lên, cành xùm quanh, rắn như sắt uốn, rẽ lộ trên đất, gốc già mọc vẩy, nghiêm nhiên là cây vài trăm năm". Vương Thập Bằng đời Tống trong "Nham tùng ký" tả chậu cây tùng: "Rễ ngậm hòn đá, tươi mà không khô, rậm mà không cao, lá bách thân tùng, khí tượng vút cao chống trời", hết sức linh động.

Đời Nguyên (1271 - 1368) ưa chậu cảnh cỡ nhỏ. Cao tần Uẩn thượng nhân, vân du bốn phương, ra vào giữa núi cao sông lớn, chế tác chậu cảnh, theo phép tự nhiên, tình thơ ý họa, sở trường làm "ta tử cảnh" ("ta tử" ý là nhỏ). Nhà thơ Hồi tộc cuối đời nguyên Đinh Hạc Niên có thơ "Khí thôn Bột Giải ba doanh cúc, Thế áp Không Đồng thạch nhất quyền, Phảng phát yên hà sinh khích địa, Phản minh nhật nguyệt tại hồ thiêng" (Khí nuốt biển Bột Giải sóng đầy vòc tay, Thế đè núi Không Đồng đá bằng nấm tay. Phảng phát khói ráng sinh luồn khe hở, rõ ràng Trời, Trăng chứa trong hồ) chỉ chậu cảnh của Uẩn thượng nhân chế tác, đặc sắc vì "trong nhỏ thấy lớn".

Đời Minh (1368 - 1644) sáng tác liên quan đến chậu cảnh bắt đầu ra đời, Văn Chấn Đình người Tô Châu trong “Trường vật chí - Bồn ngoạn” viết: “Chậu cảnh bày kỹ án là nhất, bày trong hoa viên là thứ”. Đồ long trong “Khảo bàn dư sự” còn chỉ hình thức trồng cây lèn cảnh: “Một cành hai ba cọng, hoặc trồng hốc kết rồng núi, vòng cao thấp so le, mảng đá rỗ nước thánh thót, bố trí đặc thể, đặt ở trong sân. Nhìn cây một gốc, như ngồi núi đồi, tùng lè bàng hoàng. Nhìn hai gốc cây, vào rừng tùng, mà tháng sáu quên nắng”. Tiếp đó còn giới thiệu kỹ xảo tạo hình vít bó cây cảnh: “... Thứ đến câu kỹ, gốc già uốn cong, gốc lớn nấm tay, rẽ như long xà, như kết vòng quanh, thân nhánh già giặn, không chút gò bó, không vết nhân tạo, dáng dấp tự nhiên, giống như trời sinh”

Lục Định Kiệt trong “Nam thôn tùy bút” viết: “Phương pháp của Chu Tam Tùng, không chỉ tạo thân cành to nhỏ, trên dưới tương xứng, chăm chút bộ rễ, quanh co lộ hết, như cây già nghìn năm, không phải người sành, không hiểu hết vi diệu của nó”

Đời Thanh (1644 - 1911) nghệ thuật chậu cảnh có tiến một bước, hình thành nhiều loại. Trần Hao trong “Hoa kính”, bàn về “Phép trồng chậu lấy cảnh”. Tô Linh ở Ngũ khê viết “Bồn ngoãn ngẫu lục”, hai quyển, nói nhiều về chậu cảnh, phân làm “tứ đại gia”, “thất hiên”, “thập bát học sĩ” và “hoa thảo tứ nhã”, dù thấy chậu cảnh ngày càng đa dạng.

Khoảng niên hiệu Quang Tự đời Thanh (1875 - 1908) nghệ nhân chậu cảnh Tô châu là Hồ Bình Chương giỏi về chế tác chậu cảnh, cây cổ thân khô, cành uốn dẹp

mắt, mai già không khô, cắt một đoạn rễ, trồng vào trong chậu, điêu khắc thân cây, biến làm thân khô, cắt bỏ nhiều cành, để rễ lưa thưa, sinh trưởng tự nhiên, không buộc không bó. Đó là mẫu mực tạo hình kết hợp với tự nhiên của chậu cảnh Tô phái.

Năm 1949, khi Trung Hoa Dân Quốc thành lập, nghệ thuật chậu cảnh “có bước nhảy vọt”. Năm 1979 trong cuộc triển lãm nghệ thuật chậu cảnh toàn quốc, tổ chức ở Bắc Kinh, có 54 đơn vị của 13 tỉnh, thành, trưng bày hơn 1.100 chậu cảnh các loại. Các cuộc triển lãm những năm 1985, 1986, 1987 cho thấy tác phẩm triển lãm phong phú, đẹp quý phái. Năm 1988 thành lập Hội liên hiệp nghệ thuật chậu cảnh Trung Quốc. Năm 1991, hội này tổ chức hội nghị chậu cảnh quốc tế tại Bắc Kinh, giao lưu nghệ thuật. Mới đây Trung Quốc lại tổ chức đại hội hoa cảnh (tháng 4 năm 2003). Một chuỗi hoạt động, khiến nghệ thuật chậu cảnh Trung Quốc tiến vào thời kỳ “trăm hoa đua nở, trăm nhà đua tiếng”.

*
* *

Phong cách & trường phái

Trung Quốc đất rộng, từ Nam đến Bắc, địa lý đa dạng, khí hậu, đất đai, thiên tai vạn biệt, giống cây phong phú. Thí dụ cây đa, cửu lý hương, trà Phúc Kiến, phật đỗ trúc, thích ẩm. Phương Nam, hoàng lô, sơn trà, liễu đỏ, cẩm kẽ nhi, bạch bì tùng chịu lạnh, phương Bắc, sơn trà, đỗ quyên, chò đỏ, thích chua, nam thiên trúc, câu kỷ, vệ mâu đều chịu được lạnh, sinh trưởng trong khu vực nhất định, và còn chi phối sự lựa chọn, phương thức chỉnh hình và kỹ thuật uốn ép cây. Hơn nữa ở các địa phương có phong tục, thị hiếu thẩm mỹ khác nhau, đã hình thành phong cách chậu cảnh khác nhau. Khi mà mức độ nghệ thuật trong sáng tác chậu cảnh, càng rõ ràng thì sức hấp dẫn của tác phẩm càng mạnh mẽ, độc đáo. Trường phái nghệ thuật chậu cảnh Trung Quốc, có tầm phái lớn như : Dương phái, Tô phái, Xuyên phái, Linh Nam phái, Huy phái, Hải phái, Chiết phái, Thông phái... đều đặc sắc về phong cách của họ. Dương phái, nghiêm chỉnh hùng tráng, Tô phái thanh tú cổ kính, Xuyên phái, uốn cong nhiều vẻ; Linh Nam, già giặn tự nhiên; Huy phái, kỳ dị khác thường; Hải phái, thanh thoát thông suốt; Chiết phái, cứng cáp phóng khoáng; Thông phái, trang nghiêm hùng vĩ...

BẢNG PHÂN LOẠI KỸ THUẬT TẠO HÌNH CHẬU CẢNH CÁC PHÁI TRUNG QUỐC.

Kỹ thuật phương pháp tạo hình chậu cảnh	Vít bó làm chủ	Bó dây cọ	Kiểu qui tắc	Kiểu mảng mây (một tắc ba cong) -> Dương phái Kiểu khom lưng (hai cong ruồi) -> Thông phái Thân pháp (cong quặt) -> Xuyên phái Bát quy tắc -> mảng tròn (sáu dài, ba narrow, một nóc) -> Tô phái Bó dây kim loại - Kiểu tự nhiên -> Hải phái, Tia cắt là chủ - kiểu đại thụ hoặc nhô cao -> nuôi cảnh cát thân - Linh Nam phái
--	-------------------------	-----------------	--------------------	---

I. CHẬU CẢNH DƯƠNG PHÁI

Là trường phái chậu cảnh lấy Dương châu làm tên, lấy thành phố Dương châu làm địa bàn.

Dương phái lấy kiểu qui tắc làm chủ, đặc điểm rõ nhất là "mảng mây", dùng phương pháp bó "một tắc ba cong". Đem cành lá hình thành "mảng mây" bằng phẳng. Thông thường tàng cây tròn tria, giữa dưới, phần nhiều là hình bàn tay, như lớp mây ẩn giữa trời xanh. Các hình thức khác có kiểu nốt sần, xách giỏ, qua cầu, vách dựng, cành rủ, tùy dạng cây mà xử lý, mỗi cái đều có phong cách độc đáo.

II. CHẬU CẢNH TÔ PHÁI

Là trường phái chậu cảnh lấy Tô châu làm tên, lấy tỉnh Tô châu làm địa bàn.

Tạo hình chậu cảnh Tô phái, lấy kiểu bất quy tắc

làm chủ, cành lá trải qua “to bó nhỏ cắt”, thành mảng tròn hình bánh bò, mà thân chính hình dạng tự nhiên. Hình thái toàn thể giống như hình tượng cây già núi rừng Giang Nam.

III. CHẬU CẢNH XUYÊN PHÁI

Là trường phái chậu cảnh lấy Tứ Xuyên làm tên, trong đó gồm hai khu Xuyên Tây và Xuyên Đông. Xuyên Tây lấy Thành Đô làm địa bàn, Xuyên Đông lấy Trùng Khánh làm địa bàn.

Xuyên phái có phong cách nghệ thuật độc đáo. Kiểu dạng tạo hình, lấy quy tắc làm chủ, coi trọng hiệu quả tập thể, thân chính biến hóa nhiều dạng. Ngoài kiểu quy tắc ra, còn có kiểu tự nhiên, không gò bó theo một kiểu cách. Trong kiểu tự nhiên có kiểu thân thẳng, thân chêch, thân nằm, vách dựng... Một số chậu, còn phối đặt đá, thú vật hoang dã. Phái này xử lý rễ cây, có tìm tòi nghiên cứu, nhấn mạnh kiểu rễ lộ sóng, và rễ vòng vèo, cành nhánh um tùm, để thể hiện nét kỳ lạ của cây.

IV. CHẬU CẢNH HUY PHÁI

Là trường phái chậu cảnh lấy Huy châu An Huy làm tên.

Hình thức chậu cảnh Huy Phái có kiểu “du long” (rồng bơi), kiểu “bàn khúc” (uốn khúc vòng quanh), phản nhiều chọn mai và đào. Còn có kiểu vặn quanh, nốt sần, ba dài, bình phong... vì phương pháp vít bó trước đây rất tốn thời gian, lại kém tự nhiên, nên vài năm gần đây, dùng phương pháp “to bó nhỏ cắt”, vừa bảo trì hình thái tự nhiên, vừa sáng tạo cái mới.

V. CHẬU CẢNH LINH NAM

Là trường phái nghệ thuật chậu cảnh, lấy khu vực Linh Nam làm tên, bao gồm hai tỉnh Quảng Đông và Quảng Tây, lấy Quảng châu làm địa bàn.

Chậu cảnh Linh Nam hấp thu kỹ pháp hội họa Linh Nam, sáng tạo phương pháp độc đáo “nuôi cắt thân”, thuận theo tự nhiên, và thích hợp điều kiện khí hậu miền Linh Nam, việc chọn giống cây có sức nảy mầm mạnh, tạo nên bộ mặt mới cho phong cách nghệ thuật Linh Nam, đặc sắc cứng cáp, tự nhiên hào phóng. Chậu cảnh dùng phương pháp “nuôi cành cắt thân” bồi dưỡng gia công, đặc điểm của nó là tùy ý cắt cành, đều phù hợp với sự tạo hình chậu cảnh độc lập, tuy ngắt bớt lá, mà hình dạng đẹp đẽ, cành cây cứng cáp, mang lại nét ưa nhìn của cái đẹp có dáng dấp kỳ lạ.

Phong cách nghệ thuật Linh Nam có ba loại hình kiểu đại thụ, nhô cao, tự nhiên. Ngoài ba hình thức đó ra, còn có kiểu nhiều thân, rutenberg, gió thổi, kèm đá, vách dựng, kiểu liễu rủ v.v...

VI. CHẬU CẢNH HẢI PHÁI

Là trường phái chậu cảnh lấy Thượng Hải làm tên.

Chậu cảnh Hải phái, hình thức đa dạng, học theo tự nhiên, già giặn đẹp đẽ. Về tạo hình cành lá cũng thành mảng, thử lớp phân minh. Nhưng so với Tô phai, Dương phái, lớp mảng tương đối nhiều, lớn nhỏ không đều, biến hóa tự nhiên. Thường dùng dây kim loại vít bó, tia cắt tinh tế, thanh thoát, cứng cáp phóng khoáng, đạt nghệ thuật, “tuy do người làm, mà giống trời sinh”.

Chậu cảnh Hải phái, lấy dáng dấp cổ thụ của thiên

nhiên làm mẫu mục.. nhiều dạng nhiều vẻ, có kiểu thân thẳng, thân chêch, thân cong, vách dựng, rurgeon bụi, thân khô, liền rễ, kèm đá v.v.. Ngoài ra, Hải phái thường lấy rễ to uốn quanh lô trần, dưới cây bố trí đá tảng, tạo nét hoang dã.

VII. CHẬU CẢNH THÔNG PHÁI

Là trường phái nghệ thuật chậu cảnh lấy Nam Thông Giang Tô làm tên.

Tạo hình cây Thông phái, lấy “lưỡng loan bán” (hai cong thêm nửa cong), kiểu quy tắc là nét đặc sắc của nó. Cái gọi là “lưỡng loan bán” (kiểu “cúc cung”, khom lưng chào) dùng dây cọ bó thân chính thành hai vòng cong (hình chữ “s”) lại bó nữa vòng làm tàn, khiến thân dưới cúi xuống, bên trên nghiêng tối, sau đó giữ cành bên cạnh, bó thành mảng cành, gọi là “phiến can” (thân mảng). Thân mảng rải ra hai bên, thứ lớp phân minh, một mảng kết tàn, bó thành nửa hình tròn. Cây làm “lưỡng loan bán” phần nhiều là loại cao cấp, cần chọn thân cây to khỏe, cành bên cạnh cùng nảy mầm đều đặn.

VIII. CHẬU CẢNH CHIẾT PHÁI

Là trường phái chậu cảnh lấy Chiết Giang làm tên, Hoàng châu, Ôn châu làm địa bàn.

Về tạo hình cây Chiết phái hấp thụ cái hay của các phái Nam Bắc, kết hợp giữa dùng dây kim loại vít bó, tia cắt tinh tế, tự nhiên thanh thoát, khỏe đẹp làm chủ. Chậu cảnh loại tùng bách, chú trọng thứ lớp, nhưng không theo quy luật nhất định. Tạo hình thân chính, không chỉ uốn nhiều, mà thường làm nổi dáng dấp gầy cứng, vươn cao,

già giặn. Về cây chú trọng tia cắt, nhưng lại không giống sự “nuôi cành cắt thân” của Linh Nam. Đem tạo hình cành “móng gà”, “sừng hươu”, gồm trong lớp mảng, nhưng không cổ sức rõ rệt. Về cành, chú trọng lực độ và tiết tấu vận động, đường cong và đường thẳng cùng dùng; góc cạnh và độ uốn cùng dùng, tự nhiên thông suốt.

Chậu cảnh Chiết phái, tùy khu vực và tác phẩm khác nhau, có thể phân ra hai loại: “Kiểu hào phóng” và “Kiểu đoan trang”, cái trước hùng mạnh, hào phóng, có tinh thần đi lên; cái sau đoan trang nghiêm cẩn, cân đối hoàn chỉnh.

IX. PHONG CÁCH CÁC MIỀN KHÁC

1/- Phong cách Nam Kinh:

Chậu cảnh Nam Kinh, phong cách chất phác thâm hậu. Về tạo hình sử dụng kỹ pháp “to bó nhỏ cắt”, cành lá cắt thành vài mảng tròn nhỏ, từ mảng nhỏ hợp thành mảng lớn. Đồng thời dùng chậu nồng, đất trồng, làm nổi bật cái đẹp bộ rẽ.

2/- Phong cách Trung Châu:

Chậu cảnh Trung châu, lưu hành ở khu vực Hà Nam. Hình thức tạo hình tùy cây mà khác, Liễu đỏ, phần nhiều chế thành “kiểu cành rủ”, “kiểu gió thổi”, Hoàng kinh thường chế thành “kiểu đóa mây”, thạch lựu thành “kiểu tự nhiên”, trong đó liễu đỏ, “kiểu cành rủ” là đặc sắc nhất. Kỹ xảo tạo hình ngoài vit bó, tia cắt ra, còn dùng phép đẽ nóc, lôi kéo, bẻ cành và thủ pháp độc đáo “bát chậu treo ngược”.

3/- Phong cách Phúc Kiến:

Phúc Kiến ở miền Hoa Nam. Kỹ thuật tạo hình, lấy

tia cắt làm chủ, vít bó làm phụ. Lấy da cổ thụ, trăm nghìn dáng vẻ ở bản địa làm mẫu, lợi dụng hình dạng lạ, rẽ khói, rẽ khí của da, lấy rẽ thay thân, hoặc dem rẽ khói và thân chính, nuôi thành một thể, hình thành chậu da độc đáo. Vùng rẽ gỗ lên, thân cành to khỏe, cành lá rậm rạp, màu biếc như lọng, xứng danh kỳ quan. Giống cây thường dùng còn có, trà Phúc Kiến, du tróc vỏ, tước mai, lấy tự nhiên, hào phóng, phác thực làm đặc sắc của nó.

4/- Phong cách Hồ Bắc:

Về kỹ pháp tạo hình, kết hợp giữa kiểu mảng mây và tự nhiên, kết hợp dây cọ, kim loại vít bó, tia cắt. Phát huy tư tưởng chủ đề, đề tài chậu cảnh có “Tranh Khuất Nguyên vọng về phía bắc”, “ca tụng quát”... mang đặc sắc văn hóa. Tác phẩm giàu nghệ thuật kỳ đặc, tự nhiên tân kỳ.

5/- Phong cách Phương Bắc:

Chậu cảnh Hoa Bắc, bao gồm cây cảnh có phong cách phương Bắc của các địa phương bao gồm Bắc Kinh, Hà Bắc, Sơn Đông.. Lấy hùng vĩ làm đặc sắc. Chất liệu thường dùng có tùng, bách, ngân hạnh, quế hoa, thạch lựu, nghinh xuân.. Ngoài ra còn phát triển chậu cảnh hoa thảo, như chậu cảnh tiểu cúc của Bắc Kinh rất có bản sắc. Đặc điểm tạo hình là “to bó nhỏ cắt”, chế thành chậu cảnh với các hình thức đa dạng.

*
* *

Cây cảnh - Sự đa dạng về loại hình

Chậu cây cảnh một khi được chăm sóc, vิต bó, tia cắt, chỉnh hình sẽ hình thành.

I. LOẠI HÌNH CHẬU CẢNH

Chậu cảnh căn cứ vào sự khác nhau của loại thực vật, dựa theo đặc tính thường ngoạn, phân làm 6 loại như: Tùng bách, cây tạp, cây lá, cây hoa, cây quả, cây bờ..

1/- Loại tùng bách:

Là giống cây tùng bách (thực vật hạt trần) được vun trồng tạo hình mà thành. Đặc điểm của nó là dáng dấp cổ kính cứng cáp, mộc mạc kỳ lạ, lá kim, chịu được khô hạn, rét cold, tuổi thọ khá dài. Được tạo hình theo tự nhiên; hoặc gốc cây đơn độc vươn lên, hai gốc kết đôi, hoặc dăm ba gốc thành bụi, thường dùng loại cây cao lớn “che đất, che trời”, “cao thấp so le”.

Chậu cảnh loài họ bách thường có kiểu vặn gân đối cốt, núi khô lộ dinh, để biểu hiện hình dạng lạ lùng cổ kính và mộc mạc của nó. Chậu cảnh tùng bách rất phong phú, thường có các giống: ngũ châm tùng (tùng năm kim), hắc tùng (tùng đen), bạch bì tùng (tùng vỏ trắng),

hoàng sơn tùng, kim tiền tùng, long bách, cối bách, phô địa bách, chân bách, la hán bách, nụy tử sam (sam tía lùn)... chăm sóc đúng cách có thể sống vài chục năm, trăm năm trở lên, càng già càng kỳ lạ, giá trị thường ngoạn càng cao, càng quý.

2/- Loại cây tạp:

Chậu cảnh cây tạp thuộc giống cây lá rộng lựa cây dáng dấp cổ kính kỳ lạ, cành lá đẹp đẽ, tuổi thọ lâu dài, dễ thích ứng, qua vun trồng, cố công tạo hình mà thành. Chậu cảnh cây tạp thường chọn cách đào gốc cây sống hoang ở núi rừng đem về nuôi trong chậu, chỉ trong thời gian khá ngắn, có thể cây vươn rẽ nảy cành, thân cành uốn cong, lá nhỏ hoa rậm, dáng dấp ưa nhìn. Thường dùng cây du tróc vỏ kế mộc, hoàng kim (loại cây gai), chò đỏ, hoàng dương, tước mai, cửu lý hương, trà Phúc Kiến, cây đa, bình địa mộc, thủy dương mai. Loại chậu cảnh này chú trọng dáng dấp đẹp, lấy cổ kính mộc mạc làm chính, thông thường người trồng cây mầm để uốn nắn rất ít, mà thường đào gốc già ở núi đồi thì nhiều, một khi lên chậu, là cây đã thành tác phẩm, cho nên từng có câu “bản thị sơn dã vật, kim nhật án đầu hương” (vốn là vật ở núi rừng, nay tươi đẹp trên tủ kệ).

3/- Loại cây lá:

Chậu cảnh cây lá, chọn giống cây hình dáng đẽ, cành lá rậm rạp, dạng lá kỳ lạ, màu lá phong phú nổi bật trước đôi mắt người thường ngoạn. Chất liệu thường dùng có các giống cây: phong đỏ, phong tam giác, đồng thanh rìa sóng, ngân hạnh, thích móng gà, vệ mâu, thập đại công lao, câu cốt, thiên tuế, trúc nau, trúc phượng vĩ... Loại chậu cảnh này không chỉ chọn màu lá

tươi thắm đẹp mắt, mà còn tạo nét tân kỳ nghệ thuật. Chậu cây lá có loại bốn mùa đều xanh, suốt năm có thể thường ngoạn. Cũng có loại cây rụng lá, theo mùa tiết mà hiện ra màu sắc khác nhau, vào đông lạnh cây rụng lá, nhưng ta có thể ngắm cảnh tượng cây trơ cành.

4/- Loại cây hoa:

Chậu cảnh - cây hoa, nhằm thường ngoạn dáng hoa đẹp, màu sắc rực rõ tươi thắm, mùi hương sảng khoái, sức sống tràn trề, sống trong chậu cây tinh xảo, qua bàn tay chăm sóc khéo léo làm nổi bật sắc hoa. Người ta phải uốn cành, thân tạo dáng kỳ lạ, lá cành thưa thớt, hoa đậm đầy cây làm chủ. Nếu khéo chọn cây, sẽ có hoa nở bốn mùa khiến cho tác phẩm trở nên linh hoạt. Ta thường chọn các giống hoa, như hoa nghinh xuân, mai, bích đào, kim túc. Lạp mai, hải đường, sơn trà, đỗ quyên, lục nguyệt tuyết, tử vi, hoa quế, dành dành lưỡi sé... Chậu cảnh hoa có trong vườn có nét độc đáo, vào mỗi độ giáp tiết, chậu hoa nở rộ điểm xuyết, dáng màu quyến rũ, mùi hương ngọt ngào, khiến người thường ngắm vui mắt đẹp lòng.

5/- Loại cây quả:

Chậu cảnh - cây quả chọn loại quả màu đẹp mắt, màu hồng, tía là quý, màu vàng là thứ. Mỗi khi quả đỗ ra chi chít, quả vàng kim dung đưa, không chỉ làm khơi sắc cảnh vườn, mà còn mang lại cho ta cảm giác thú vị. Ta thường trồng táo đỏ, nam thiền trúc, kim đan tử, xương rồng tàu, câu kỷ, thạch lựu quả, nhót, sơn trà rừng, phật thủ, kim quất, giáp liên... Mỗi khi vào thu, hoa héo rụng, cây tả tơi, trong vườn gió thu hiu hắt, có thể tô điểm vài chậu cây quả với sắc đỏ, vàng bắt mắt, cộng thêm dáng dấp đẽ, có thể phá vỡ cái trầm lắng trong vườn, tăng thêm lý thú cho cảnh sống linh hoạt.

6/- Loại cây bò:

Chậu cảnh cây bò, lấy gốc dây leo làm chính, đặt vào chậu, khéo tạo hình, làm nổi bật cây uốn khúc, cành lá phất phơ. Nó gồm cả nét đặc sắc hoa quả, dáng dấp đẹp đẽ, phong cách độc đáo. Thường chọn những cây bò lan, dây leo như tử đằng, thường xuân đằng, kim ngân hoa, phù phương đằng, lăng tiêu, nho, cọp treo tường... cho nên phần nhiều trồng vào chậu màu sậm giá cao, treo vách rủ dài, hoặc kèm đá quấn quanh, dáng vẻ thươn tha, phong cách già giặn.

Chậu cảnh tùy lớn nhỏ cao thấp có thể phân làm mấy qui cách, cao quá 150 cm cỡ vĩ đại, 80 - 150 cm cỡ đại, 40 - 80 cm cỡ trung, 10 - 40 cm cỡ nhỏ, không tới 10 cm cỡ nhỏ xíu, còn gọi là "chậu cảnh tí hon".

Ngoài ra, chậu cảnh còn phân biệt kiểu tự nhiên, qui tắc, tượng hình.

II. HÌNH THỨC CHẬU CẢNH

Các loại chậu cảnh do khác đặc tính về giống cây, về cách chăm, về tạo hình, về cảnh quan mà biến hóa, mỗi cái có thú riêng, có cây vươn thẳng, có cây uốn cong, có cây rủ cành, có cây rẽ lộ sóng, muôn nghìn dáng vẻ, thú vị vô cùng, tóm lại có các hình thức như sau:

1/- Mô hình thân thẳng:

Thân chính mọc thẳng, không cong queo, cành dâng ngang, vươn lên hùng vĩ, thứ lớp phân minh, sừng sững, có dáng dấp như "chống trời ôm đất", chậu cảnh thân thẳng có thể phân thành dạng như thân đơn, thân đôi hoặc nhiều

thân... thường thấy trong chậu cảnh phái Linh Nam (Trung Quốc). Giống cây thường chọn có tùng năm kim, kim tiền tùng, thủy sam, cử, phác, du tróc vỏ, cùu lý hương...

2/- Thân chéch:

Thân cây nghiêng về một bên, cành dâng ngang ngoài chậu, cành chính vươn theo hướng ngược với thân chính, hình cây vừa có thể động, mà không mất cân bằng, có dáng già cỗi núi rừng cành uốn thanh thoát tự nhiên. Thường chọn có la hán tùng, du tróc vỏ, tước mai, hoàng mai, hải đường ghép cuống, kim đan tử...

3/- Thân nằm:

Thân chính nằm ngang mặt chậu, cành và chóp cây lại vẹt lên, dáng vẻ già giặn cổ kính, dạng đầu rồng cỏ râu, có sừng, đầy nét hoang dã. Như Ngoa long tùng, mọc cheo leo ở Ngoa vân phong Hoàng sơn, thân cây như hình rồng phục, cành trên ngọn dâng ngang như hình rồng xanh giòn sóng. Người đời Thanh, Tào Lâm miêu tả là "bánh xích yến thần long" (rồng thần nằm giữa trâm gang), là một trong những cảnh quan tự nhiên kỳ lạ. Giống cây thân nằm thường có tước mai, cùu lý hương, du tróc vỏ, địa bách, câu kỵ...

4/- Thân cong:

Thân chính uốn cong lên trên, như hình rồng bay, cành lá trước sau trái phải đan xen, thứ lớp phân minh. Thân cong có kiểu tự nhiên hoặc theo đúng qui tắc. Chậu cảnh Huy phái, Xuyên phái và Dương phái thường thấy như hình thức này, có cây du long mai, tạo hình thân cong. Giống cây thường trồng như mai có hoa, cối bách, tử đằng, tử vi, chân bách, la hán tùng...

5/- Kê nước:

Thân cây dâm ngang một cách thanh thoát, nhưng không rủ xuống dưới, tựa như cây kê nước, gần giống hình thức thân chêch; nhưng thân chính góc nghiêng lèi hẳn, gần như nằm ngang, nhưng cành chính không uốn lộn lại. Giống cây thường trồng có liễu đỗ, tước mai, hắc tùng, hoàng dương, la hán tùng...

6/- Cheo leo:

Thân cây vặn rủ xuống, bắt chước cái thế thông xanh mọc bám vách núi dựng đứng, như giữa rặng Hoàng sơn đến Liên hoa phong có một cây tùng treo ngược, rẽ ăn vào kẽ đá, thân treo ngược sườn núi chênh vênh kiên trì cổ kính phong cách độc đáo. Cây bám vách núi dựng đứng, bắt chước cây thiên nhiên, biên độ thân cành treo, ngọn cây của nó uốn xuống qua đáy chậu, gọi là toàn huyền nhai; ngọn cây không uốn quá đáy chậu, gọi là bán huyền nhai. Giống cây thường trồng có hắc tùng, tùng nấm kim, la hán tùng, địa bách, tước mai, hoàng dương, hổ leo núi...

7/- Mô hình rễ lộ:

Bộ rễ cây uốn éo lộ trên đất chậu, như móng chim ưng treo cao, hoặc như giao long cuộn khúc, đặc biệt kỳ lạ. Hình thức này khi lật chậu, từng bước một, ta đem bộ rễ nâng lên mặt đất mà hình thành. Giống thường dùng có cây đa, phong tam giác, tước mai, hoàng dương, lục nguyệt tuyết...

8/- Rễ liền:

Toàn cây nhiều thân cành rễ lớn lộ trần mà liền nhau, thân thì cao, thấp so le, đan xen có trật tự. Hình

thức này, phần nhiều chọn loại cây bộ rễ dễ nảy mầm bất định như cảnh tượng nhiều cây bộ rễ liên nhau ở núi đồi. Giống cây thường chọn, có trà Phúc Kiến, Lục nguyệt tuyết, tước mai, hoàng kinh, táo dỗ, chò dỗ...

9/- Mô hình rừng bụi:

Trong một chậu trồng nhiều cây một giống hoặc khác giống hợp trồng mà thành, cho nên còn gọi là "mô hình hợp trồng". Hình thức này có thể biểu hiện cảnh tượng dăm ba cây chụm thành bụi ngoài tự nhiên, hoặc bắt chước phong cảnh ở rừng thưa, rừng rậm... ở núi đồi. Cây có thẳng có cong, ngay, lệch, nhiều biến dạng. Giống cây thường trồng có kim tiền tùng, thủy sam, cử, phong đỗ, xương rồng tàu, lục nguyệt tuyết, trà Phúc Kiến v.v...

10/- Mô hình thân khô ("Khô phong"):

Thân cây đã ở dạng cây khô, vỏ lốm đốm loang lổ, lộ chất gỗ có lỗ rỗng, rỗ lộ như móng vuốt, dáng núi khô khốc, nhưng phần vỏ cây, thân cành vẫn còn sức sống, nảy cành xanh lá biếc, có ý cảnh "khô mộc phùng xuân" (cây khô gặp xuân), có nét độc đáo, cũng có khi ta trồng gốc cây già làm "khô phong" nảy ra cành lá mới như dạng cây nhỏ trên đỉnh núi, còn gọi là "thạch thương thư" (cây trên đá) rất thú vị vì nét hoang dã tự nhiên. Giống cây thường trồng có hoàng kinh, du tróc vỏ, kế mộc, cối bách, tử vi, tước mai, ngân hạnh...

11/- Mô hình ôm đá:

Bộ rễ ôm trên đá, rồi theo kẽ đá, ăn sâu xuống đất, hoặc bắt rễ trong hang, hốc đá, như cây già sống tự nhiên trong kẽ đá vách núi, có cái thể "móng rỗng bám

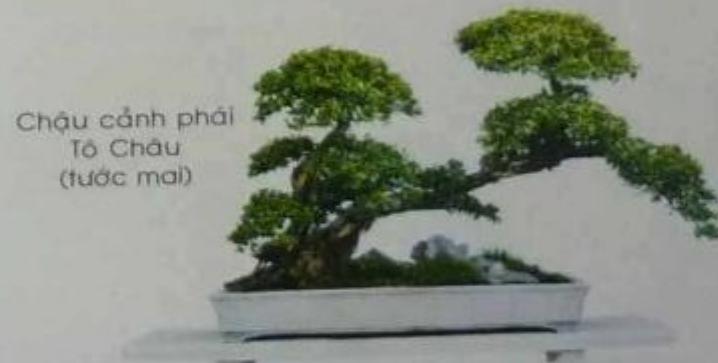
đá", đẹp như tranh, thân cây có nhiều hình thức như thân chéch, cong, thân thẳng... Chậu cảnh mọc kèm đá, lấy cây làm chủ, đá núi làm nền, có thứ kèm đá cạn và đá nước, trong chậu đựng đất, phối trí cây kèm đá cạn, trong chậu nước, lại phối trí cây kèm đá nước. Thông thường, chọn cây du tróc vỏ, phong tam giác, chân bách, trà Phúc Kiến, hắc tùng...

12/- Mô hình cảnh rủ:

Cành cây trái ra rủ xuống, như dáng liễu rủ. Thân cây chính theo cách này phần nhiều là thân chéch hoặc thân cong. Giống cây thường dùng có Nghinh xuân, liễu đỏ, kim tước, câu kỷ, tử đằng mai cảnh rủ...

*
* *

MÔ HÌNH CHẬU CẢNH TIÊU BIỂU





Chậu cảnh phái Tô châu
(la hán tùng lá nhô)



Chậu cảnh phái Linh Nam
(cây du)



Chậu cảnh phái Huy Châu
(cối bách)



Chậu cảnh phái Thượng Hải
(ngũ diệp tùng)



Chậu cảnh phái Huy Châu
(cối bách)



Chậu cảnh phái Nam Thông
(la hán tùng)



Chậu cảnh phong cách
Trung Châu (liễu đỏ)



Chậu cảnh phong cách
Phúc Kiến (cây đa)



Chậu cảnh phái Nam Thông
(cẩm tùng)



Chậu cảnh loại tùng bách
(viên bách)



Chậu cảnh phong cách Trung Châu
(liễu đỏ)



Chậu cảnh loại tùng
bắc (viên bách)



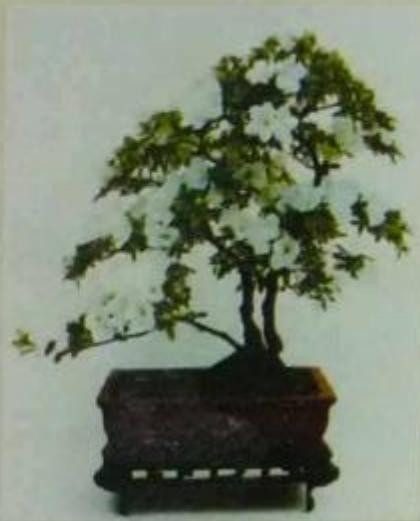
Chậu cảnh loại cây
tập (cây phác)



Chậu cảnh loại cây
lá (ngân hạnh)



Chậu cảnh loại cây hoa
(hồng đỗ nguyên)



Chậu cảnh loại cây
hoa (bạch đỗ quyên)



Chậu cảnh loại cây quả
(kim đan tử)



Chậu cảnh loại cây quả
(quả táo)



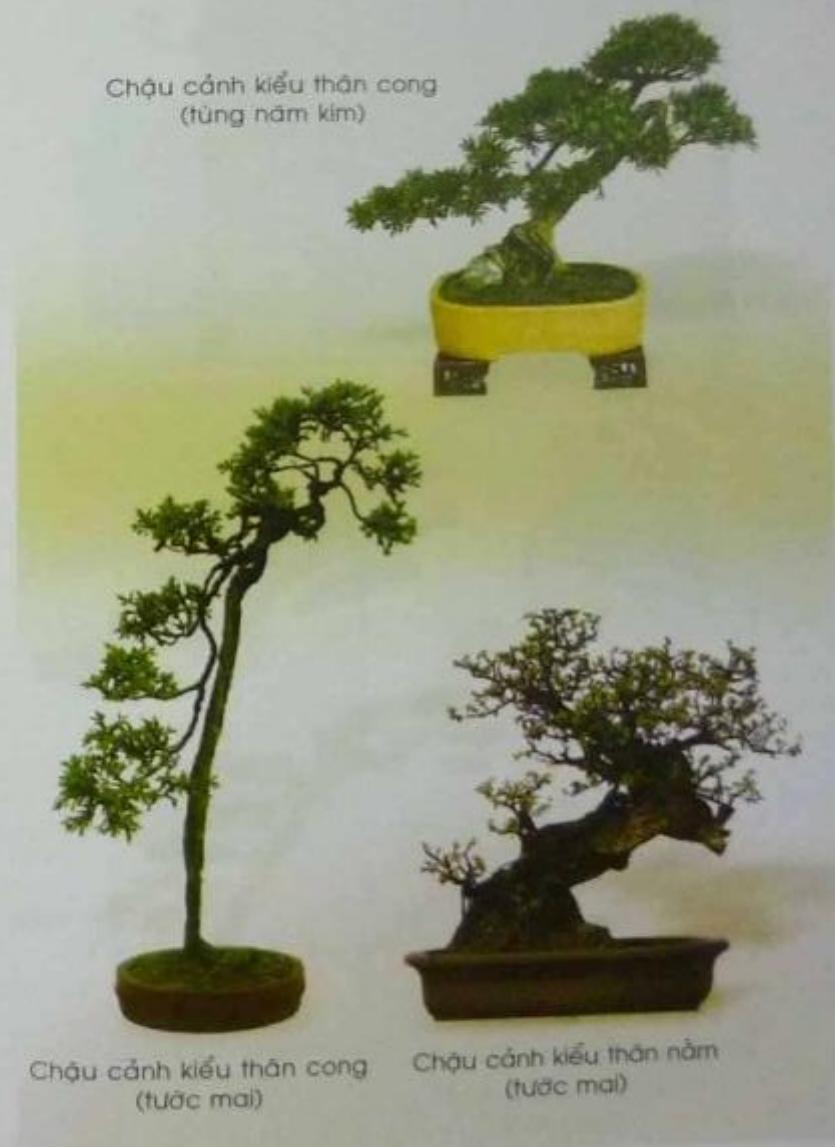
Chậu cảnh loại cây bò
(tử đằng)

Chậu cảnh loại cây bồ
(kim ngân hoa)



Chậu cảnh kiểu thân thẳng
(cây du trúc vô)

Chậu cảnh kiểu thân cong
(tùng nấm kim)



Chậu cảnh kiểu thân cong
(tước mai)

Chậu cảnh kiểu thân nằm
(tước mai)



Chậu cảnh kiểu thân nằm
(kế mộc)



Chậu cảnh kiểu thân cong
(tước mai)



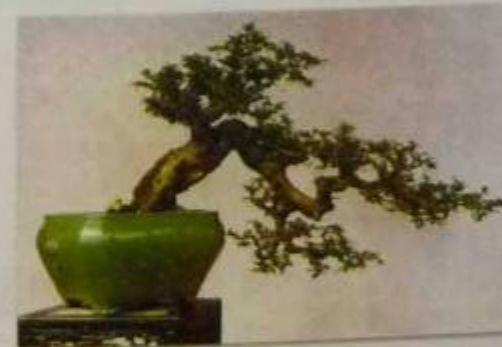
Chậu cảnh kiểu thân cong
(tùng nấm kim)



Chậu cảnh kiểu vách
dựng (cây thích móng gá)



Chậu cảnh kiểu kê nước
(hai đường ghép cuống)



Chậu cảnh kiểu kê nước
(cây du)



Chậu cảnh kiểu vườn rể
(kim đan tử)



Chậu cảnh kiểu vách dựng
(hoàng sơn tùng)



Chậu cảnh kiểu rừng bụi
(kim tiền tùng)

Chậu cảnh kiểu cành rủ
(liễu dẻo)



Chậu cảnh kiểu
thân khô
(thủy dương mai)



Chậu cảnh kiểu rừng bụi
(ngù diệp tùng)



40

Nghệ thuật biểu hiện

I. NGUYỄN TẮC THẨM MỸ

Nghệ thuật chế tác chậu cảnh là nghệ thuật sống động, là sự thu gọn của cảnh quan cây có thiên nhiên đặt vào trong chậu. Để thưởng thức nghệ thuật chậu cảnh, cần trau giồi kiến thức về văn hóa nghệ thuật và từng trải đời sống trước cảnh quan thiên nhiên. Thường thức chậu cảnh, trên thực tế là một loạt hoạt động tâm lý như thẩm mỹ chậu cảnh có liên tưởng, tưởng tượng, tình cảm, tư duy... để đạt đến mức "hiểu đến cùng hình tượng nó, làm sáng tỏ phẩm cách của nó". Thẩm mỹ chậu cảnh, thể hiện ở mấy phương diện sau đây:

1/- Cái đẹp tự nhiên:

Chậu cảnh lấy sự sống của cây làm chủ, cái đẹp tự nhiên của nó bao gồm dáng dấp của rễ, thân, cành lá, hoa quả, và màu sắc đổi thay theo sự biến thiên mùa tiết trong năm.

(1) *Rễ*: Tạo hình rễ chậu cảnh là vươn rễ lộ móng, hiện ra thế long bàn hổ cứ (rồng cuộn hổ ngồi); có bộ rễ liền nhau, hiện ra hình dạng liền rễ; bắt rễ trong kẽ đá, theo đá mà mọc, đều mang lại cho người ngắm cảm giác hở rễ lộ móng, rễ cây vòng vèo, cành lá um tùm, cổ kính già gân.

(2) *Thân cây*: Thân chính là thủ pháp nghệ thuật quan trọng, quyết định thế cây tự nhiên và thân vận; có

41

thể hình thành thân cứng cáp vươn thẳng, thân quanh co nhiều vè, thân chêch già giặn, đẹp như tranh, mỗi cái có đặc sắc riêng. Vỏ trên thân có cái rải đầy mảnh vẩy, như loại tùng và du tróc vỏ... có cái trơn nhẵn nhiều đốt như trúc; có cái tinh tế sáng bóng như tử vi; có cái thân khô này cành mới lá xanh, mang lại cho người ta cảm giác "khô mộc phùng xuân".

(3) *Lá*: Mình lá tùy theo giống cây khác nhau, có sai biệt, có loại tùng lá kim; có loại bách, lá hình vẩy; ngân hạnh, lá hình quạt; cây thích, lá như bàn tay; hoàng dương, lá như quả dưa, còn có câu cốt đồng thanh.. lá kỳ lạ đặc biệt. Màu sắc lá càng phong phú đa dạng , như phong đỏ suốt năm hồng tía; cây thích móng gà, vè mâu, mùa thu chuyển sang sắc đỏ; phượng vĩ trúc, bốn mùa xanh biếc; lục nguyệt tuyết, lá biếc rìa màu ngọc.. đều có nét đặc sắc của lá, màu lá, làm cho người thường ngoạn phải trầm trồ trước thiên nhiên đa dạng vô cùng.

(4) *Hoa quả*: Trong chậu cảnh thường ngoạn hoa, có hoa mai cao khiết nhã đạm; thạch lựu đỏ rực như lửa; kim túc, hoa dang cánh như bay; hoa đỗ quyên nghìn tia muôn hồng; hoa dàn dàn, trắng sạch thơm hương, sự biến đổi màu sắc trong chậu cảnh làm ta đẹp mắt vui lòng.

Chậu cảnh thường ngoạn quả, màu sắc hấp dẫn người xem, như táo, quả đỏ như lửa, cổ kính trăm vè; nam thiến trúc, quả son chi chít, thanh nhã xinh đẹp; xương rồng tàu, quả hột đỏ tươi, cành rậm lá nhỏ; kim quất, quả như viên đạn, màu vàng rực rõ; hoa mùa xuân quả mùa thu, đến giữa mùa thu, hoa héo rụng, cây tả tơi, nếu có thể điểm xuyết vài chậu cây quả, màu sắc vui mắt, dáng dấp đẹp đẽ, có thể phá vỡ nét trầm lắng trong vườn cảnh, tăng thêm hứng thú cho cảnh sinh hoạt.

(5) *Cái đẹp nhất thể*: Hình thái và màu sắc các phần chậu cảnh cây đều thống nhất, Rễ, thân, cành lá đa dạng, màu sắc hoa quả phong phú, hình thành cái đẹp nhất thể của cây cảnh.

2/- Cái đẹp hoa cảnh:

Cái đẹp như tranh của chậu cảnh, là đem cảnh sắc thiên nhiên chất lọc đến cùng, qua chăm sóc nghệ thuật, cho thành bố cục tạo hình đa dạng, thống nhất có chính phụ, có thể động, có thưa rậm, có tô điểm, có đối xứng, đạt tới cảnh giới nghệ thuật lăng đọng cảnh sắc thiên nhiên.

Cái đẹp của chậu cảnh có thể nhờ kiểu dáng tạo hình đa dạng. Chậu cảnh Trung Quốc có nhiều loại, phong cách, trường phái, nǎm vững chia khóa tri thức mỹ học này, có ích cho sự thường thức cái đẹp của chậu cảnh. Ngoài ra, phải qua thủ pháp nghệ thuật để biểu hiện đồng hành thứ lớp phân minh, hư thực tương sinh, khéo vụng, trong bình thường có kỳ lạ trong phô có giấu.. Nghệ thuật vun trồng sửa cắt, vít bó tạo dáng chăm sóc cây, đều để thực hiện cái đẹp hoa cảnh, như tạo hình chậu tùng, phải căn cứ vào đặc điểm của cây, có cây có thể nắn thành nghinh khách tùng (tùng đón khách), có cây có thể bừa thành thám hải tùng (tùng thăm dò bể, kiểu vách dựng), có cây có thể nắn thành ngoa long tùng (tùng rồng nằm, kiểu thân nằm)... tùy cây mà dùng. Phải giỏi về cấu tứ, sáng tạo cái đẹp thổi phong cách độc đáo vào cây.

3/- Cái đẹp ý cảnh:

Chậu cảnh là cảnh giới nghệ thuật, cảnh vật khách quan, qua sự un dúc tư tưởng tình cảm và bàn tay tinh tế của nghệ nhân mà sáng tạo, nó bao gồm cái đẹp trong cảnh vật và còn cái đẹp ý cảnh về mặt tình cảm, khiến người thường

thức không chỉ thấy cảnh, mà qua cảnh vật, gợi lên ý đẹp, từ đó liên tưởng phong phú, linh hồn cái tình ngoài cảnh, đạt tới cảnh giới cảnh có hạn mà ý thì vô cùng...

Cái đẹp ý cảnh là cảnh giới cao nhất của nghệ thuật chậu cảnh, vì trong cảnh có tình, trong tình có cảnh, tình cảnh giao thoa. Cảnh giới nghệ thuật đó có thể tạo nên sự tưởng tượng phong phú và sức cảm thụ mạnh mẽ sâu xa, có sức quyến rũ, ngắm mãi không chán. Cái đẹp ý cảnh có khi còn gợi hồn thơ, và để vịnh chậu cảnh để biểu hiện, bởi vậy thường thức chậu cảnh còn cần tu dưỡng về văn học.

Để sáng tác chậu cảnh, cái khó biểu hiện nhất, là cái đẹp ý cảnh. Trong thẩm mỹ chậu cảnh, có ý cảnh hay không, và ý cảnh cao thấp, là điều quan trọng, do lưỡng cái đẹp chậu cảnh. Một trong những đề tài truyền thống có tính đại biểu nhất trong chậu cảnh Trung Quốc là “tuế hàm tam hữu” tùng, trúc, mai. Về bố cục tạo hình, cái khiến người ta thường thức được cái đẹp tự nhiên của nó, khi ta nhìn thấy nó chống chọi với rét lạnh, vẫn cứ tươi tốt, kiên trì bất khuất, được sự cổ vũ về tinh thần, ta mới thường thức được cái ý đẹp của nó. Phong cách truyền thống Trung Quốc về chậu cảnh, phần nhiều cứng cáp, cổ kính, diêm dọam, trong nhu có cương, biểu hiện phong độ và khí chất văn hóa, đó là cái đẹp ý cảnh, khái quát cao độ tinh thơ ý họa.

II. THỦ PHÁP BIỂU HIỆN

Nghệ thuật chậu cảnh liên hệ chặt chẽ với nghệ thuật hội họa Trung Quốc, tìm kiếm cái đẹp của bức họa ý sâu của cảnh, thủ pháp biểu hiện của nó phải theo quy luật nghệ thuật và nguyên tắc sáng tác.

1/- Học theo tự nhiên, cần được thần vận.

Chậu cảnh là hình ảnh thu tóm cảnh vật tươi đẹp trong thiên nhiên. Sáng tác chậu cảnh, đầu tiên phải thẩm nhuần phong cảnh thiên nhiên, nắm vững tính tự nhiên của cây, là cái người xưa gọi “bậc thầy sáng tạo”. Dáng cây trong thiên nhiên do hoàn cảnh địa lý khác nhau, mùa tiết khác nhau, giống cây khác nhau, nên khác nhau rất xa, như cây tùng kia sống trên núi cao, do đó, thân thấp lùn mà uốn cong, cành như rồng lượn, rẽ như móng chim ưng, cứng cáp tự nhiên, mủ cây ngay ngắn, thứ lớp phân minh hùng tráng. Lá kim túm ngắn, già giặn khỏe mạnh. Còn có bách cổ nghìn năm qua thời gian lâu dài gội mưa giòn tuyết, nắng gió sấm chớp mài dưa mà dáng dấp đặc biệt, thân cây uốn éo, bộ rễ lộ trần, lối cây cứng cỏi, xanh rờn tươi tốt, cổ kính như tranh. Ngoài ra nét dịu dàng của liễu, thanh thoát của trúc, vươn cao của sam, trong sáng tác chậu cảnh, đều có thể từ đó, hấp thụ đầy đủ chất dinh dưỡng, cho nên thiên nhiên là đỉnh cao của nghệ thuật. Thể nghiệm với Hoàng sơn của họa sĩ nổi tiếng Thạch Đào là “Hoàng sơn thị ngã sương, ngã thị Hoàng sơn hữu” (Hoàng sơn là thầy ta, ta là bạn Hoàng sơn), “sưu tận kỳ phong đá thảo cao” (sưu tầm hết núi lạ, vẽ phác thảo tranh). Lão nhân Lưu Hải Lật, qua mười lần lên Hoàng sơn ngắm cảnh vẽ tranh. Cái đó đủ chứng minh sáng tác nghệ thuật cần “học theo tự nhiên”, sáng tác chậu cảnh cũng theo lẽ ấy.

Tác phẩm chậu cảnh còn quý ở cái “thần vận” của nó, mô phỏng “trang thái bình thường” của cây mà sáng tác, khó là cái “diệu” của nó. Không bị trói buộc bởi vẻ ngoài của cây, mới có thể đạt tới thần vận kia. Tùng có cao lùn cong thẳng, quý ở nét cứng cáp của nó; bách có nét quái

kỳ khô tươi, quý ở “cái vụng” của nó; cây rủ quý ở nét dịu dàng, cây treo quý ở cái hiem lạ, cây hoa, quý ở cái diễm lệ, cây quả quý ở cái chắc thực; cây xuân, quý ở nét sinh động, cây hạ, quý ở cái tươi muốt, cây thu, quý phần lá đỏ, cây đông, quý được dáng phong sương. Biết được tinh thần các loài cây, ta mới mong thể hiện “thần vận”... khó cầu!

2/- Hóa phồn làm giản, lấy hình tả ý.

Chế tác chậu cảnh không khó ở nét phồn tạp, mà khó ở cái giản dị. Cây có nghìn cành vạn lý, quý là trong phồn tạp, cầu giản dị, cầu giống về hình (hình tự), trọng ở ý cảnh. Nghệ thuật chậu cảnh bắt nguồn từ tự nhiên, lại cao hơn tự nhiên, then chốt là ta khéo dùng thủ pháp giản hóa. “Thu rồng thành tắc”, “trong nhỏ thấy lớn”, là thể hiện trong phồn tạp, cầu giản dị, trong giản dị cầu ý. Tề Bạch Thạch vẽ tôm, Từ Bi Hồng vẽ ngựa, không cầu nệ chi tiết, khéo dùng thủ pháp “giản hóa” không cầu “hình toàn” mà cầu “giống hình”, chú trọng biểu hiện nội tại, lấy hình truyền thần, cầu lấy ý của nó. Cây ở đồng rộng, hình thái của nó là tự nhiên, không phải do ý người lấy bò, nhưng hình thể của chậu cảnh thì có thể do ý người lấy bò. Cho nên sáng tác cây cảnh, để cảnh nhiều thì loạn, ý cao thì giản. Cây không cầu to, cành không cầu nhiều, giống hình là được, ý đến mà viên. Hòa thượng Tố Nhân từng sáng tác chậu cảnh kiểu văn nhân, hai thân vươn cao, đỡ mẩy cành gầy, tác phẩm thể hiện ý cảnh thanh cao, hình giản ý đủ, siêu phàm thoát tục, mang lại cho người xem ấn tượng cao nhã, khoáng đạt phiêu hối.

Muốn hóa phồn làm giản, lấy hình tả ý, then chốt trong quá trình sáng tác chậu cảnh, không đòi hỏi tìm kiếm sự “thập toàn thập mỹ”, bê ngoài cây tự nhiên, mà

là giới khắc họa thần vận nội tại của cây. Thí dụ tác phẩm chậu cảnh liễu dò trước gió, vài cành nhỏ, hướng về một bên, như gió thổi phơ phất, giản dị sáng rõ, ý cảnh siêu thoát, giúp người xem cảm thụ cái đẹp phong phú.

3/- Phát huy truyền thống, nổi bật cá tính.

Chậu cảnh là nghệ thuật cổ xưa của Trung Quốc, trong quá trình phát triển lâu dài, hình thành trường phái nghệ thuật đa dạng và kỹ thuật tinh vi đặc sắc. Bởi vậy, khi sáng tác chậu cảnh, chúng ta nên coi trọng và kế thừa nghệ thuật truyền thống bởi nó là nền móng phát triển chậu cảnh ngày nay. Đồng thời với việc kế thừa truyền thống, ta còn phải cải cách và sáng tạo mới cho thời đại chúng ta. Sáng tạo chậu cảnh, nên đề xướng, khuyến khích tác giả biểu hiện cá tính của họ qua chậu cảnh. Nghệ thuật thường kỳ giống nhau, tác phẩm ra mắt công chúng, sở dĩ không được hoan nghênh, là bởi thiếu cá tính, vì vậy cá tính của tác phẩm càng rõ thì ý thức sáng tạo và sức hấp dẫn của nó càng mạnh.

Nhà điêu khắc Rodin từng nói: “Tác phẩm có cá tính là đẹp, tác phẩm thiếu cá tính là xấu”. Cái gọi là cá tính trong nghệ thuật chậu cảnh thể hiện qua tạo hình độc đáo, do nhà sáng tác bộc lộ để tái hiện cây cảnh có ý cảnh và thần vận sâu xa. Người nghệ sĩ nhờ tố chất văn hóa, nhờ sự từng trải trong cuộc sống và thế giới nội tâm của họ qua hình tượng nghệ thuật mà phát huy đầy đủ, thì có thể ra khỏi cái hình thức “nghìn người một mặt”, họ tự có ý thức sáng tạo phong phú, đó gọi là nghệ thuật phát triển thành thực, có hơi thở thời đại.

Các nhà sáng tác chậu cảnh, do khí chất, tính cách, thẩm mỹ, hứng thú nên không hề giống nhau, vận dụng kỹ thuật mỗi người có mỗi cái hay, tác phẩm chậu cảnh của họ

tất nhiên mang đặc tính cá nhân mà biểu hiện ra tác phẩm không giống nhau, cái hay đẹp, có ý mới, tất nhiên được quần chúng hoan nghênh, tán thưởng và sống mãi với đời.

4/- Đa biến thống nhất, tiết tấu hài hòa.

Chậu cảnh đa dạng về chất liệu, hình thức thi thiên biến vạn hóa, nghệ sĩ sáng tác vận dụng cấu tứ bố cục, từ chất liệu mà sáng tạo tác phẩm nghệ thuật hay đẹp, giàu tình thơ ý họa, một trong những thủ pháp then chốt là nắm vững nguyên tắc sáng tác đa biến thống nhất, tiết tấu hài hòa. Mỗi tác giả đối với giống cây khác nhau, hình thức khác nhau mà cách xử lý và kỹ thuật tạo hình khác nhau, như chậu cảnh theo phong cách Trung châu, lấy liễu đỗ làm chất liệu, đem dấp mềm mại, đẹp đẽ của liễu, phô diễn đầy đủ; phái Linh Nam, lấy cây hậu phác, du, trà Phúc Kiến làm nền nuôi cảnh, cắt thân, uốn nắn hình tượng lớn lao, mạnh mẽ, cổ kính. Trương Tôn Trung ở Từ Châu sáng tạo chậu cảnh cây quả, mà cây cao không đầy một xích (33cm), ra quả to chi chít, xán lạn như ráng ban mai, hài hòa đẹp mắt vô cùng.

Chậu cảnh chú trọng cảm giác tiết tấu, như sự biến hóa lớn nhỏ, cao thấp, thô tinh, ngay chéch, thưa rậm, cong thẳng, cứng mềm, hư thực... của hình cây, đó là thủ pháp biến hóa của cây cảnh, thiếu những biến hóa này, nó chỉ còn lại sự cứng nhắc, lạt léo, vô cảm, cho nên sáng tác chậu cảnh, biến hóa càng tăng, tiết tấu càng hòa, thì chậu cảnh càng có sức truyền cảm.

*
* *

Chất liệu chậu cảnh phong phú, đa dạng

I. CHẤT LIỆU CÂY

Chế tác chậu cảnh thường chọn cây non hoặc cây già, có giá trị thường ngoạn. Nguyên tắc lựa giống cây, thường lấy rễ cây vòng vèo, cành lá sum suê, lá rậm cành nhỏ, dáng dấp đẹp đẽ, hoa quả diêm lệ là nhất. Đồng thời phải nắm vững đặc tính sinh học của các giống cây, phát huy đầy đủ dáng đẹp tự nhiên, phong vận và màu sắc của chúng, như nét cổ kính cứng cáp của tùng bách, cái mộc mạc già giặn của phong du, cái thanh thoát đẹp đẽ của trúc biếc, cái đỗ thắm của táo đỗ.

Chất liệu chậu cảnh Trung Quốc, căn cứ vào tư liệu lịch sử ghi chép có từ đại gia: kim tước, hoàng dương, nghinh xuân, nhung chân bách; thất hiền: Hoàng sơn tùng, anh lạc bách (bách như chuỗi hạt ngọc) du, phong, đồng thanh, ngân hạnh, tước mai, thập bát học sỉ: mai, đào, xương rồng tàu, cát khánh, câu kỷ, đỗ quyên, thủy bách, mộc qua, lạp mai, nam thiên trúc, sơn trà, la hán tùng, tây phủ hải đường, phượng vĩ trúc, tử vi, thạch lựu, lục nguyệt tuyết, hoa dàn hè danh; hoa thảo từ nhã: lan, cúc, thủy tiên, xương bồ. Cây và hoa thảo thường ngoạn thường dùng các chậu cảnh cổ đại Trung Quốc kể

trên, có nhiều thứ vẫn là chất liệu chính để chế tác chậu cảnh hiện nay ở Trung Quốc.

Căn cứ vào nghiên cứu thực vật học, giống cây thích hợp làm chậu cảnh, hiện nay đã có 200 - 300 giống. Chậu cảnh ở phương Nam, phương Bắc mỗi nơi đều có giống cây quen dùng.

Chậu cảnh hiện nay theo đà phát triển không ngừng sáng tạo cái mới, không chỉ biểu hiện ở cái cách về kỹ thuật vun trồng và tạo hình, sự vận dụng chất liệu mới trong cái cách chậu cảnh, cũng có hiệu quả và tác dụng mới mẻ. Có nhiều cây trước đây ít dùng như tuyết tùng, Hoa sơn tùng, bình dâu xích tùng, thủy sam, liễu sam dạng bụi, trúc bách, sam tía lùn... loại tùng bách; loại cây tạp, có chò đỏ, mễ diện ông, trân châu hoàng dương, thủy dương mai, trà biển tử, nụa mě điêu, tử kim ngưu cơ...; loại cây lá, có vệ mâu, hậu bì hương, vũ mao phong, lục ngọc thụ, đồng thanh rìa sóng, nguyệt quế, liên hương thụ, hoàng lô, văn trúc, phật đỗ trúc... loại cây hoa, có thiên nữ hoa, hàm tiếu, thủy hương, tử kinh, sưu sơ, hoa lồng đèn, đinh hương, sơn phàn... loại cây quả, có tử châu, lạo nha thị, kim quất, phật thủ, đồng san hô, đại đai...; loại cây bò, có lăng tiêu, tam giác hoa, trà biêu hoa, tường vi, mộc hương, thiết tiễn liên...

Trong quá trình phát triển sáng tạo chậu cảnh chúng ta không ngừng khai thác và sử dụng nguồn thực vật mới, khiến cho nghệ thuật chậu cảnh càng thêm khởi sắc.

II. CHẤT LIỆU CHẬU

Nghệ thuật chậu cảnh có câu : "Một cây, hai chậu, ba kỷ giá", tam vị nhất thể, cùng tôn nhau lên - "bất khả

phân". Chậu cảnh Trung Quốc xưa nay chú trọng về chậu, vừa có giá trị sử dụng, vừa có giá trị nghệ thuật. Chế tạo chậu cảnh, mà bỏ qua bát chậu, thì không thể bàn đến tính nhất thể và cái đẹp nghệ thuật của nó. Một cây cảnh đẹp kết hợp với bát chậu có hình thức cao nhã, màu sắc hòa hợp, lớn nhỏ vừa phải, sẽ có bộ mặt mới mẻ, thế giá tăng gấp trăm lần, chính là cái lý " mẫu đơn tuy đẹp, lá biếc phù tri".

1/- Chất của bát chậu

Bát chậu Trung Quốc về chất mà nói, có các loại chậu: gốm tử sa, (cát tía) gốm men, sứ vẽ màu, đá đục, gốm sành, chậu xi măng, tre gỗ tự nhiên...

Chất của bát chậu, đối với thường ngoạn và vun trồng cây cối hoa thảo đều có ảnh hưởng rõ nét. Chậu cảnh loại tùng bách thường dùng chậu gốm tử sa, chất mịn là cổ kính, màu sắc thâm trầm, giàu nét thường ngoạn. Chậu cảnh loại cây tạp, thường dùng chậu gốm sành trơn, tính cách thông thoáng, có lợi cho cây sinh trưởng, với cây cảnh cần nhiều năm chăm sóc là thích hợp nhất. Chậu cảnh thường ngoạn hoa, quả, nên dùng chậu gốm tử sa hoặc chậu sành trơn... nhờ tính cách thông thoáng, có lợi cho ra hoa kết quả và thường ngoạn. Một số chậu cảnh loại quý, để nâng cao giá trị thường ngoạn của nó, còn có thể lồng thêm chậu sứ vẽ màu hoặc chậu gốm men. Chậu cảnh tí hon thường dùng chậu gốm tử sa hoặc gốm men, lấy cái đẹp làm chủ, duy trì sự sinh trưởng bình thường của nó, dựa vào cách chăm sóc tinh tế. Một số chậu cảnh cỡ lớn có thể dùng chậu xi măng hoặc đá đục, để bày trong vườn hoặc triển lãm.

2/- Hình dáng của bát chậu

Cây cảnh tạo hình mới lạ, cần phối hợp với bát

chậu “to nhỏ vừa phải”, sâu nông thỏa đáng, kiểu cách hòa hợp, mới có thể tạo nên sự cao nhã và nghệ thuật sống động, khi phối với chậu, nếu chậu quá lớn, thì nát nét thưa trống mà cây lùn nhỏ. Đồng thời chậu nhỏ mà đựng đất nhiều, thì nước cũng nhiều, dễ khiến cây lớn vọt, có khi thối rễ. Nếu chậu quá nhỏ, sẽ khiến cây đầu nặng chân nhẹ, mất tính ổn định, mà nước và thành phần dinh dưỡng thiếu hụt, ảnh hưởng đến thân cây. Khi dùng chậu nông, thì miệng chậu nên lớn chớ nhỏ; dùng chậu sâu, miệng chậu cần chớ lớn.

Sâu nông của chậu đối với thường ngoạn và sức sống của cây cảnh cũng có ảnh hưởng rất rõ. Dùng chậu quá sâu, sẽ khiến cho cây trong chậu như bị lùn thấp; còn bất lợi cho loài cây da thích khô ráo, dùng chậu quá nông, lại khiến cho cây nhô cao, tạo cảm giác bất ổn và còn bất lợi cho loại cây thích ẩm thấp. Thông thường loại cây bụi nên dùng chậu nông; thân thẳng nên dùng chậu nông vừa, thân chênh, thân nằm nên dùng chậu sâu vừa; kiểu vách dựng nên dùng chậu cao sâu. Ngoài ra, đối với cây cảnh theo quy tắc, dùng chậu sâu một chút; cây cảnh tự nhiên, đặc biệt là trong chậu bày vật kèm theo, không dùng chậu quá sâu.

Chọn bát chậu, còn phải chú ý kiểu thức và cây cảnh về thể cách thống nhất, như dáng cây vuông thẳng, thì đường nét bát chậu cũng nên thẳng, có thể dùng bát chậu vuông, chữ nhật hoặc có góc cạnh, để biểu hiện nét đẹp mạnh mẽ. Nếu dáng cây uốn khúc rủ nén, thì dáng bát chậu lấy đường nét cong phối hợp, có thể dùng bát chậu tròn, bầu dục hoặc đường nét tròn trịa, để lộ cái đẹp nhu hòa.

Ngoài ra, chọn chậu còn phải suy tính đến sự có lợi cho cây sống còn, đối với cây mọc nhanh, bộ rễ rậm rạp,

nên dùng chậu bầu hoặc thẳng, để tiện thay chậu, đổi đất; cây sinh trưởng chậm, bộ rễ không rậm, có thể dùng bát chậu đa dạng. Thông thường cây cảnh tạo hình theo quy tắc, có thể chọn chậu chữ nhật hoặc tròn, cũng có thể dùng chậu kiểu thức như hình hải đường, lục giác, hoa mai... Cây cảnh có phương hướng rõ rệt, như kiểu thân chênh, thân nằm, hoặc kiểu gió thổi... nên dùng chậu chữ nhật, hoặc bầu dục thành khá rộng, độ sâu hơi nông. Chậu cảnh nhiều thân cây, liền rễ, rutenberg hoặc kiểu kèm đá nên dùng chậu nông hình chữ nhật hoặc bầu dục, đường nét đơn giản.

3/- Màu sắc của bát chậu

Màu sắc của chậu cảnh, biểu hiện ở sắc cây và màu sắc chậu vừa có đối tí vừa có điều hòa. Thông thường cây cảnh là chủ thể, chậu là vai phụ, bởi vậy hình thể và màu sắc chậu rất quan trọng, màu sắc chậu thường có gam màu nâu trà, như tử sa, thiết sa, xích nê, hắc nê... màu sắc của nó không quá bắt mắt, cũng không ám đậm, nét cổ kính thích hợp với chậu cảnh tùng bách hoặc loại lá luôn xanh. Gam lam lục có lục nhạt, lam nhạt, lục đèn... màu sắc nền nã, có thể tăng nét ý xanh cho cây, chậu cảnh loại cây tạp hoặc hoa quả màu đỏ rất hợp với cây. Gam màu trắng có xám nhạt, trắng xám, vàng nhạt.. bất kỳ màu sắc nào đều có thể tiếp nhận, ngoài cây cảnh sắc hoa trắng ra, chậu cảnh các màu sắc khác đều thích hợp.

Theo lối thực dụng, loại tùng bách bốn mùa đều xanh, phối hợp với chậu gốm tử sa màu sậm, màu tía hoặc nâu đỏ, càng nổi rõ cổ kính; loại hoa quả màu sắc phong phú, nên chọn chậu gốm, men, sáng sủa, khiến hoa quả càng nổi bật. Như cây hồng mai, bích đào hoa

đỏ, hải đường ghép cuống, hải đường tơ rủ, tử đằng, táo
đỏ, thạch lựu v.v... vào với chậu gốm men gam màu lạnh
như trắng, lam nhạt, lục nhạt, vàng nhạt v.v... là thích
hợp nhất. Chậu cảnh sắc hoa màu nhạt, như bạch mai,
nghinh xuân, kim tước v.v... thì nên dùng chậu gốm men
màu sẫm. Ngoài ra, phong đỏ nên đi với chậu màu nhạt;
ngân hạnh nên vào chậu màu sẫm, khiến cây cảnh và
màu chậu đối ti rõ rệt, tăng thêm giá trị thưởng ngoạn.
Đồng thời chọn chậu cảnh còn phải suy tính đến màu
sắc thân cây và sự biến hóa theo mùa lá cây.

*
* *

Kỹ thuật chế tác

I. ĐÀO

Chất liệu chậu cảnh lấy ở hai nguồn: một là đào gốc
cây, hai là nuôi mầm cây, vụn trồng từ nhỏ. Từ núi rừng
ta đào gốc cây lâu năm, nuôi dưỡng chăm sóc, nhờ vậy
có thể rút ngắn thời gian hình thành chậu cảnh mà luôn
luôn có thể chọn được cây già hình dáng tự nhiên đẹp đẽ,
cổ kính. Nuôi mầm non có cách gieo hạt, cẩm rễ, cành
nhánh xuống đất, giâm vít cành xuống đất, chiết cành...
lấy được mầm cây, tạo hình tương đối tự do, nhưng cần
có thời gian lâu dài. Kỹ thuật nuôi mầm cây, có nhiều
sách bàn về nghệ thuật làm vườn đều nói đến, ở đây
không nhắc lại.

Đào gốc cây phải nắm vững phương pháp khoa học,
nếu không cây khó sống được, càng khó trở thành tác
phẩm. Đầu tiên phải chọn gốc cây tốt, từ giống, tuổi
cây, hình thái và cách nuôi dưỡng để tính toán. Như
giống cây cảnh thường dùng, điều kiện hoàn cảnh đất
đai không giống nhau, sự phân bố giống cây cũng khác
nhau, phải tùy nơi mà tìm cây cối. Lấy cây lâu năm,
nhưng cần có đất dai màu mỡ. Tìm cây có đặc điểm
già giặn kỳ lạ, cứng cáp quanh co, đặc biệt chú ý bộ rễ
và thân thông thường không chọn cây quá cao lớn, dễ
dễ nuôi dưỡng và thích hợp khi đặt vào chậu.

Thời gian đào cây, nên chờ sau khi cây ở vào “thời kỳ ngủ” từ đầu xuân ấm áp, cây chưa nảy mầm. Cuối thu, đầu đông có thể đào được. Nhưng ở khu vực phía bắc, đông lạnh tháng chạp, trời rét đất cứng, đào bới khó khăn, dễ thương tổn rễ, sau khi đào, phải nuôi trong nhà kính, cho nên không hợp, không dễ. Thời gian đào cây cũng phải tùy nơi mà chọn.

Đào gốc thường đem rễ chính xén bớt, nhưng phải để lại nhiều rễ bên phụ và rễ râu. Giống cây tùng bách, bộ rễ thẳng, nên chừa thêm chút rễ chính, nếu không nó khó sống. Sau khi đào gốc, phải cát sửa, phải bảo vệ phần thân cành chính và cát ngắn, những rễ còn lại, đều cắt đi, phải tinh đến sự tạo hình vẻ sau. Đào cây xong, phải trồng ngay.

(II) NUÔI PHÔI

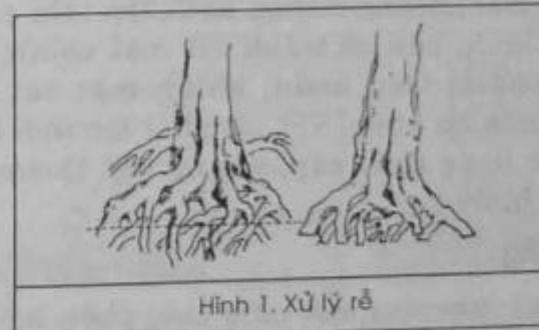
Gốc cây đào ở núi rừng, bất luận hình dạng đẹp đẽ thế nào, còn cần thời gian bồi dưỡng mới có thể đưa lên chậu, quá trình đó gọi là “nuôi phôi”.

1/- Xử lý gốc cây

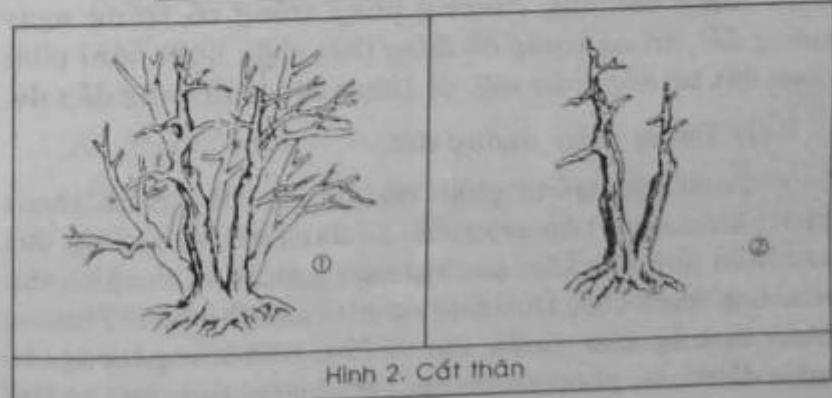
Xử lý bộ rễ: phải tinh cho cây sống nổi. Rễ chính phải được cắt vừa tầm, dây rễ tốt nhất cắt sửa ngang bằng mực nước, còn phải dựa vào bộ rễ tự nhiên, từ rễ chính đến rễ cạnh, rễ râu. Cắt rễ chính nên lưu lại nhiều rễ cạnh và rễ râu để nuôi cây sống còn. Cắt sửa bộ rễ không thể một bước xong ngay mà nên đợi khi cây nảy ra mầm mới, hãy dần dần tia ngắn, để dễ đưa trồng vào chậu. (Xem hình 1).

Xử lý thân cành: Gốc cây đào ngoài đồng, thân cành phát sinh tự nhiên thường rậm rạp, cần cát tia bước đầu, căn cứ vào đặc điểm phôi cây, biểu hiện dễ tài thế

nào, và tạo hình ra sao, tức là “tùy cây xử lý”. Đem thân cây phôi dựa theo quy luật của nghệ thuật chậu cảnh mà sắp đặt, tạo thành tác phẩm chậu cảnh điêu hòa cân đối, đường nét đẹp đẽ. Như cây tùng, nên cho thân nó vươn thẳng, cành lá ngay ngắn, như cụm mây, thứ lớp phân minh; cây bách, nên cho thân nó có nét kỳ lạ đặc biệt, cành lá như vầng như đám; tạo hình cây mai nên cho cành thưa chênh chêch; nghinh xuân nên cho cành rủ treo vòm, đó là tính tự nhiên của giống cây để suy tính. Ngoài ra, còn tùy hình dạng vốn có của cây để thực hiện, như có vài thân chính vươn thẳng thì có thể thuận theo tự nhiên, làm thành kiều thân thẳng (hình 2), một số



Hình 1. Xử lý rễ



Hình 2. Cắt thân

thân cây cong queo, nên làm thành kiều thân cong hoặc kiều vách dựng (như hình 3), một số thân chính khô trọc, nên làm thành kiều “khô phong” (thân khô) v.v... Tùy cây mà xử lý, có thể khiến chế tác chậu cảnh vừa tiết kiệm công sức, vừa giàu tính hoang sơ, tự nhiên.

Xử lý vết cắt: sau khi xác định kiều cây, phải cắt bớt thân cành dư thừa, xử lý vết cưa trên cây. Vì giống cây không giống nhau, nên cách xử lý cũng khác. Ví như mai đầu xuân, vết cưa gần thân chính, rất dễ rệp vỏ, ảnh hưởng đến vẻ đẹp, nên khi cưa cắt, có thể lưu lại một đốt thân cành, chờ khi liền miệng hãy cắt bỏ, với giống cây thông thường, vết cắt dễ liền miệng như phong tam giác, hoàng dương, bạch lạp... thì có thể cắt gần thân chính, nên cố tránh cắt mặt chính, lại phải cắt bằng phẳng trơn nhẵn, khiến mặt cắt và thân chính tự nhiên ăn khớp. Vết cắt phải kịp thời bôi thuốc phòng mục hoặc chất sáp, phòng vết thương nhiễm bệnh (như hình 4)

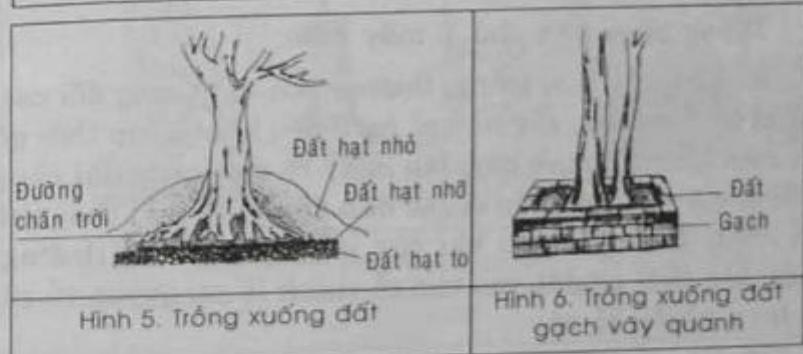
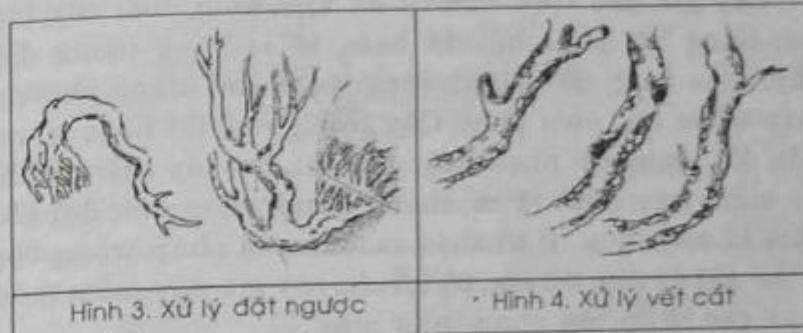
2/- Trồng

Cây đào được sau một năm nuôi phôi, hãy đưa lên chậu trồng vào đất. Phương pháp trồng có trồng ngay xuống đất, trồng trong đồ đựng (bát chậu hoặc bồn) phải chọn đất太极 (xốp màu mỡ, dễ tiêu nước, ánh sáng đầy đủ).

(1) Trồng ngay xuống đất:

Trước khi trồng phải xới đất kỹ, đào rãnh thoát nước, khi trồng nên trộn vào $\frac{1}{2}$ đất núi. Nên dùng đất khô, cho rễ bám chắc, sau khi tưới nước, đất và rễ có thể hòa hợp chặt chẽ, thuận lợi cho cây sinh sống. Phương Nam thường mưa nhiều, đất cổ kết, nên trồng luống, để nước dễ thoát, phòng ngừa thối rễ. Luống cao rộng có thể

tùy cây lớn nhỏ mà vun. Cây trồng ngay xuống đất, nên đào sâu một chút, như vậy có lợi cho rễ ra cành này, cũng có lợi cho sự tạo hình (hình 5, 6).



(2) Trồng chậu

Cây đào lên trừ khi trồng ngay xuống đất, cũng có thể dùng chậu đất, bồn, lồng... vun trồng trong đồ đựng lớn, nhỏ tùy cây lớn, nhỏ. Đáy chậu có lỗ thoát nước, để làm thoáng khí có thể đệm lớp sỏi to dưới đáy. Trồng chậu có lợi khi tạo dáng cây. Để nâng cao tỷ lệ sống của cây, có thể chôn cả chậu và cây xuống

đất, để giữ đất trong chậu ẩm nhuận, thúc đẩy mọc rễ và nảy cành lá (hình 7).

3/- Trồng bọc

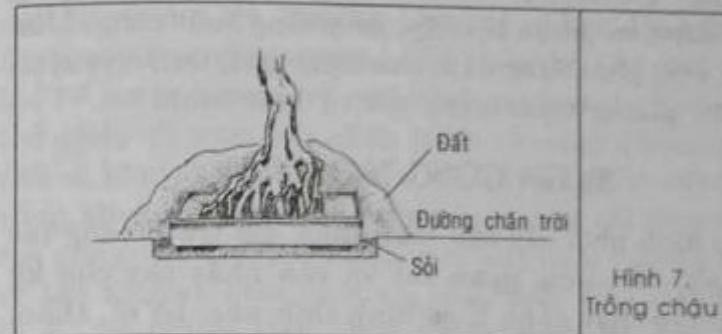
Cây già đào trên núi, rễ đã khô rỗng, tuổi cây lão hóa, năng lực phục hồi đã kém, tỷ lệ sống tương đối thấp, mùa đông dễ bị lạnh công, ta có thể dùng phương pháp trồng bọc nuôi phôi. Cây trồng vào đất hoặc trong chậu đất, dùng túi nhựa hoặc bao cát, bọc lấy thân cành, cho mầm trên đinh lộ ra, chung quanh chèn đất, đợi khi mầm lá nảy, hãy từ từ tháo ra. Phương pháp trồng bọc có thể giữ độ ẩm, độ ẩm, có lợi cho cây già nảy mầm mới, nâng cao tỷ lệ cây sống (như hình 8).

Trồng phôi nên chú ý mấy điều:

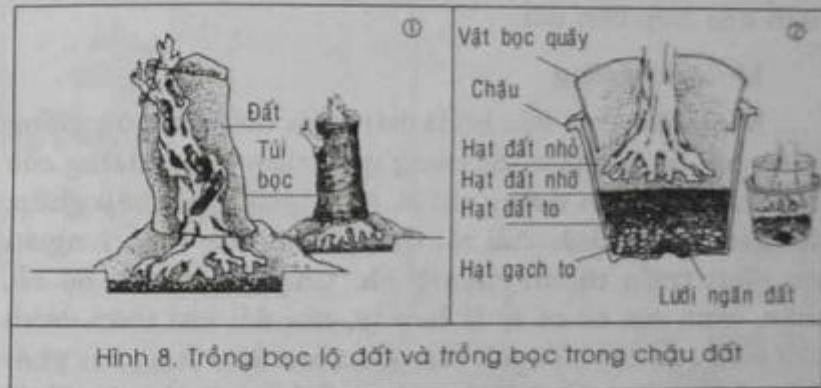
① Khi cây mới trồng, thường vun đất tương đối cao, khi cây sống được, cây nảy rễ mới, nếu không kịp thời gỡ đất nén chung quanh cây, lâu ngày rễ mới càng dài càng vướng, mà rễ chính vốn có, sẽ dần dần bị rễ mới thay thế mà chết. Cho nên sau khi cây sống được bình thường, phải kịp thời gỡ đất vun cho rễ chính lộ ra, quyên rễ cũ, sinh ra nhiều rễ sâu.

② Thông thường chăm sóc chậu cảnh, phải dựa theo dáng dấp khi đưa lên chậu trồng, như chậu kiều thân chéch thì thân cành phải trồng chéch; kiều vách dựng thì thân cành phải rủ xuống, hoặc sau khi trồng, lợi dụng tập tính sinh trưởng, định hướng lên trên, có thể đem cây đặt chéch, để mǔ cây rủ xuống, uốn cong (hình 9).

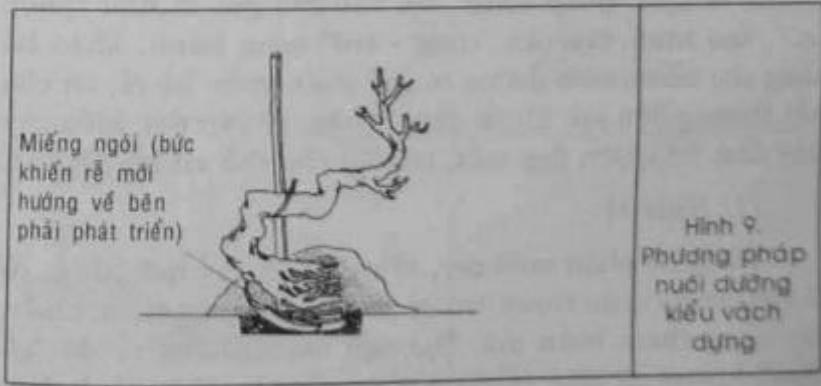
③ Khi cây trồng vừa sống được, chờ bón phân, đợi khi nó sống bình thường, mới bón phân, thúc đẩy cành lá nảy sinh. Rải ít phân, phân phải ủ ngấu mới có thể sử dụng.



Hình 7.
Trồng chậu



Hình 8. Trồng bọc lộ đất và trồng bọc trong chậu đất



Hình 9.
Phương pháp
nuôi dưỡng
kiều vách
dựng

④ Cây mới trồng, khi mùa đông rét lạnh, phải dùng cỏ hoặc dùng túi nhựa bọc lấy, để phòng buốt冷. Mùa hè nóng nực, phải dựng dàn, che bóng mát, thường xuyên tưới nước, phòng ngừa nắng rất và khô hanh.

III. GIA CÔNG TẠO HÌNH

Tạo hình phôi cây cần tuân theo qui trình sáng tác chậu cảnh, đầu tiên, quan sát và cân nhắc cây cho kỹ xem nên tạo chậu cảnh theo hình thức nào, bộ rễ, thân, cành của nó phải tiến hành nuôi dưỡng, sắp đặt một cách hòa hợp cân đối.

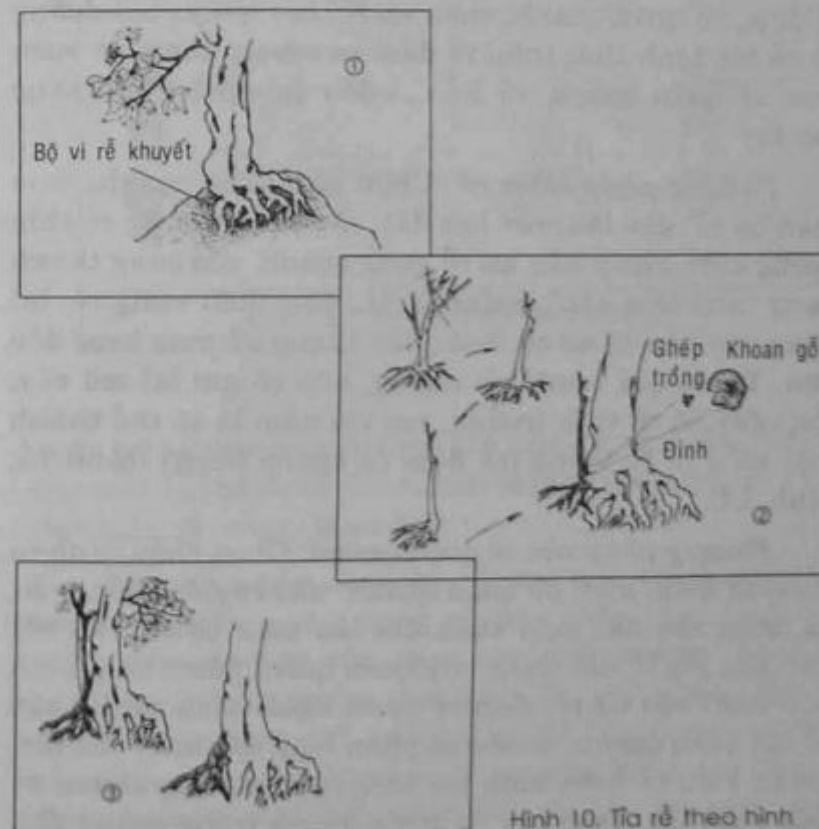
1/- Nuôi dưỡng

Nuôi dưỡng và bảo hộ là hai khái niệm không giống nhau, bảo hộ là chăm sóc trong quá trình sinh trưởng của chậu cây, mà nuôi dưỡng chỉ là vít bó, tỉa cắt, tháp ghép, đẽo gọt, khiến hình thái rễ, thân, cành dựa theo ý người mà phát triển thành chậu cảnh. Chậu cảnh mà bộ rễ, thân, cành của nó có tỷ lệ hợp lý, cân đối khi thân cành uốn cong, tỉa cắt kiểu mū của nó to nhỏ hòa hợp, thì phải dựa vào cách nuôi dưỡng mới có thể hoàn thành. Nuôi dưỡng ví như “phép cộng”, tỉa cắt đẽo gọt ví như “phép trừ”, tạo hình cây cần “cộng - trừ” song hành, khéo bổ sung cho nhau, nuôi dưỡng có thể phát triển bộ rễ, trị cho vết thương liền lại, khiến cành, thân, rễ cân đối, kiểu cây đầy đặn, tự nhiên đẹp mắt, bù đắp cho chỗ vứt bỏ sửa cắt.

(1) Nuôi rễ:

Rễ là bộ phận nuôi cây, rễ có mạnh cây mới khỏe, rễ là nét cực kỳ quan trọng trong cái đẹp của chậu cảnh, khiến cây càng thêm hoàn mỹ. Tục ngữ nói: “Không rễ” là “gỗ cầm”, không có vắng rễ tốt, không xứng là chậu cảnh đẹp.

Cây đào lên từ núi rừng đem về, tuổi cây tương đối lâu dài, bộ rễ khá lớn, do sống ngoài tự nhiên, dáng dấp thân cành rất đẹp, rễ thường có chỗ chưa đủ, khi nuôi phôi có thể bổ sung cho mọc rễ mới, như một bên cây không rễ, có thể ghép rễ vào, hay chọn mầm rễ cùng giống, gán vào chỗ rễ khuyết để trồng, năm sau cây và mầm cây bổ sung sống khoẻ chờ mùa xuân ghép mà sống, thì đem mầm có tua ghép, cắt đi. Phép bổ sung rễ này có thể khiến cây già, rễ tàn khuyết, khôi phục sức sống mới. Nhờ cách nuôi rễ, ta có thể tạo ra kiểu rễ lý tưởng (hình 10, hình 11).



Hình 10. Tỉa rễ theo hình.

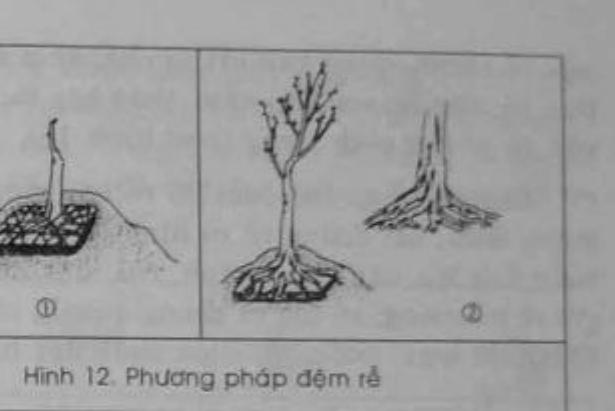
Hình 11.
Nuôi dưỡng
cho rễ mọc



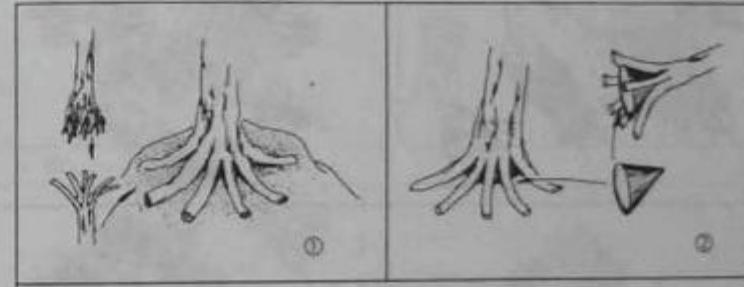
Ngoài ra, trong cách nuôi rễ, còn có thể nuôi rễ treo, rễ đệm, rễ quấn quanh, chèn ép rễ, bọc quây... bồi dưỡng bộ rễ các hình thức (như rễ dâm ra ngang bằng, rễ vươn treo, rễ quấn quanh, rễ liền...) đều do nghệ nhân sáng tạo tùy ý.

Phương pháp đệm rễ: Chọn cây khỏe mạnh, đem toàn bộ rễ đào lên, rửa hết đất, cắt bằng những rễ chia xuống dưới, chú ý bảo lưu rễ xung quanh, sửa sang thành dạng "như tấm ván", mảnh ngói... đệm dưới vùng rễ, lại dùng dây bện từ xơ cọ hoặc dây thừng dễ buộc đều đặn. Trong quá trình bồi dưỡng, nên cố giữ lại mũ cây, thúc đẩy bộ rễ sinh trưởng, sau vài năm là có thể thành một kiểu rễ lý tưởng (rễ dâm ra ngang bằng) (hình 12, hình 13).

Phương pháp cho rễ quấn quanh: Chọn chậu cảnh có vùng rễ mềm mại, dễ quấn quanh, như cây da, kìm tước, tử đằng, cây du... mùa xuân đào lên toàn bộ rễ, rửa hết đất, bảo lưu rễ dài thích hợp quấn quanh, đem nêm hình nón nhét vào bộ rễ, đem rễ vành ngoài tách ra, lại sáp rễ dài quấn quanh, to nhỏ có phân biệt, tự nhiên đặc thể, khiến kiểu rễ hiện hình loa kèn, lại dùng dây thừng dễ buộc lấy. Đem cây đã quấn quanh trồng xuống đất,



Hình 12. Phương pháp đệm rễ



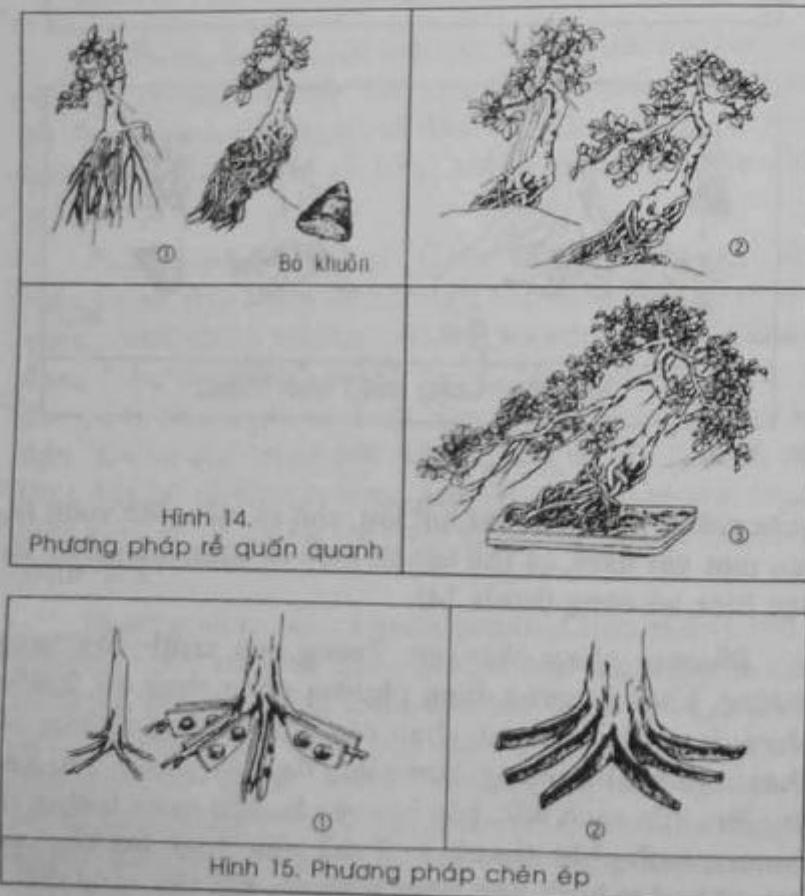
Hình 13. Phương pháp đệm chổng

hoặc trồng vào chậu đất hơi lớn, chờ rễ dần dần vươn ra, sau một vài năm, có thể thành kiểu rễ quấn quanh kỳ lạ, đặc biệt vô cùng (hình 14).

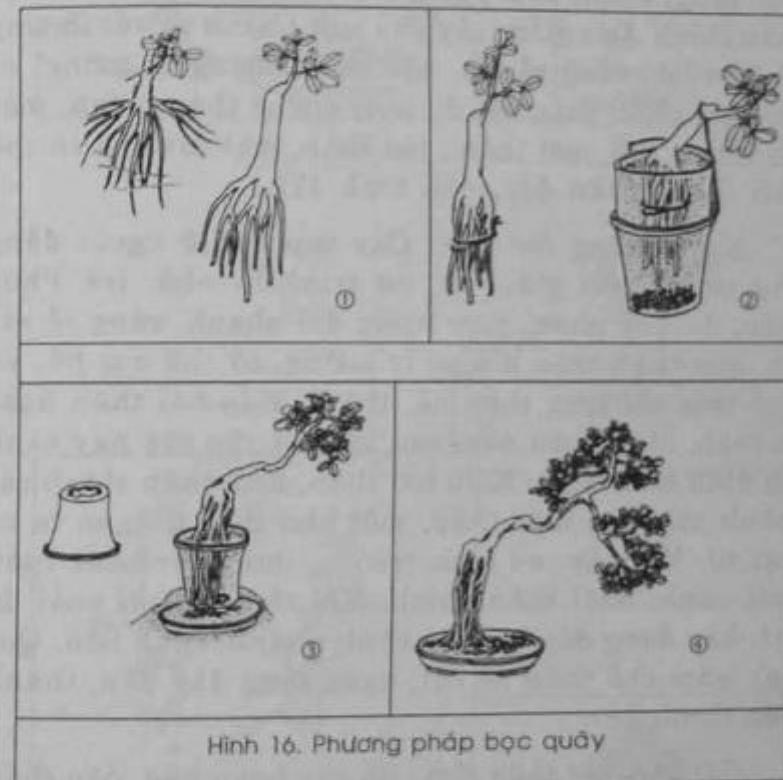
Phương pháp chèn ép: Trong quá trình cây tăng trưởng, không ngừng dùng phương pháp chèn ép, khiến rễ ra dẹp như ván xòe, chọn cây sinh trưởng nhanh, rễ phát mạnh như phong tam giác, da, cây phác... sau khi đào lên, rửa sạch đất, bảo lưu rễ cái, bên cạnh hướng ra chung quanh phân thành 5 - 7 cái, như "hình loa kèn" và đem vật nêm hình nón nhét dưới rễ, khi cây sống được,

móc rễ chính, dùng kẹp sắt tự chế, kèm đinh ốc đem rễ tách ra, vặn ốc, sau bốn năm, tháo kẹp ra, thành rễ hình ván có phong cách riêng (như hình 15).

Phương pháp bao bọc: Bó rễ lan rộng ép rễ hướng xuống dưới, bồi dưỡng rễ rủ hình thức khác nhau. Mùa xuân đào lên, cây khỏe mạnh, rửa đất, cắt xén rễ cạnh, giữ rễ rủ xuống, rễ túa ra chung quanh, có thể dùng dây thừng dẽ mục buộc lại, chọn chậu đất hình ống trống,



bên trên lại dùng nhựa hoặc giấy dầu quây rễ lại, nuôi dưỡng, hai năm sau tháo bọc ra, có thể hình thành rễ rủ, phong cách độc đáo. Trong quá trình xối chậu về sau, có thể dần dần nhắc rễ để lộ trên chậu, nâng cao giá trị thưởng ngoạn (hình 16).



(2) Nuôi thân:

Thân là bộ phận quan trọng của cây, nó gắn đầu mủ và rễ liền thành một thể, chậu cây to nhỏ, lực độ, thế động của thân ảnh hưởng tới thế tạo hình. Nếu muốn chế thành một chậu cây đẹp, cần dựa vào đặc

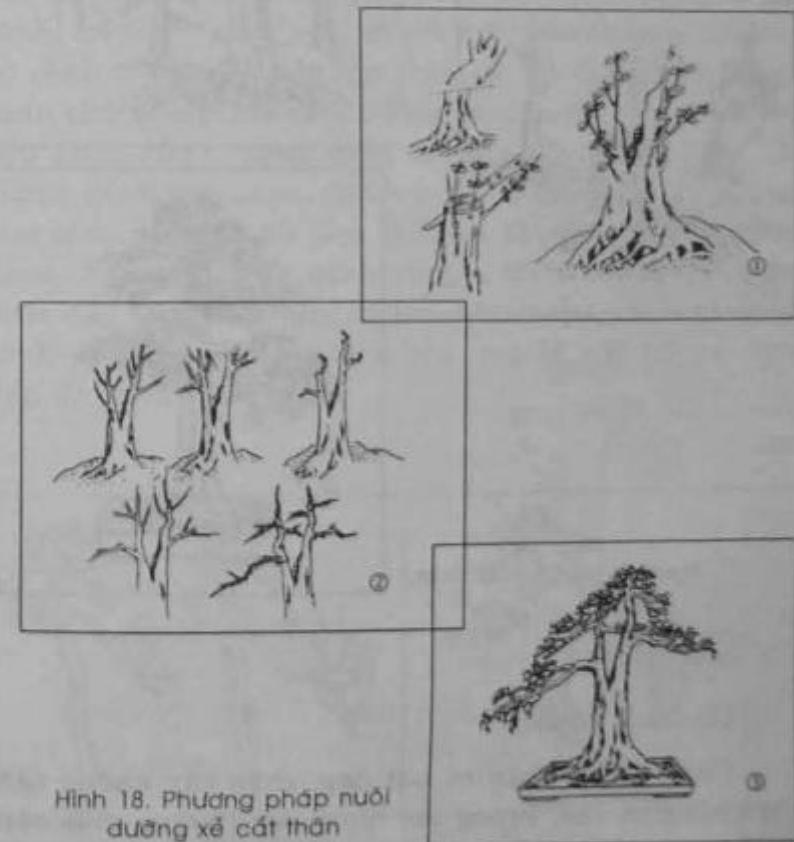
diêm của cây, đầu tiên nuôi sống rễ, thân, rồi mới đến cành nhánh. Nuôi thân cây đào ngoài đồng, phải xem tập tính giống cây khác nhau. Giống cây mọc chậm, mặt cắt rất khó liền lại, như tước mai, cầu kỳ, lục nguyệt tuyet... tùng bách và loại cây tạp, nên đào xới rễ thật rộng, tránh xâm phạm rễ, thân, cành cho nó được hoàn chỉnh. Đào giống cây nào mọc nhanh và vết thương dễ liền lại, vắng rễ tốt, nếu thân không lý tưởng, có thể đem phần thân cắt đi, nuôi dưỡng thân chính, mặt cắt lớn có thể nuôi thành hai thân, mặt cắt nhỏ có thể nuôi thành thân đơn (như hình 17).

Nuôi dưỡng thân xẻ: Cây tạp đào ở ngoài đồng như phong tam giác, du, nữ trinh lá nhỏ, trà Phúc Kiến, đa, cây phác... mọc tương đối nhanh, vắng rễ rất tốt, nếu thân trên không lý tưởng, có thể cưa bỏ, và đem mặt cắt trên thân xẻ, thành kiểu hai thân hoặc ba thân. Mùa xuân năm sau, cẩn cứ vào cây nảy cành mà định kiểu thân. Kiểu hai thân, đem thân chính cắt thành một cao một thấp, một chủ một thứ, so le có trật tự. Và mặc nó sinh trưởng, dùng cách cắt thân nuôi cành, nuôi thân chính. Khi thân chính nuôi đã đạt, hãy dùng dây kẽm bó cành nhánh, cành bên. Qua mấy năm chỗ thân xẻ cắt, ngày càng dày dặn, thành kiểu (hình 18).

Cách dưỡng thân đơn: Rễ cây hoàn hảo, nếu thân chính không lý tưởng, ở độ cao thích đáng, cắt đi, lại dưỡng thân cành, mặt cắt nhỏ có thể nuôi thân đơn. Mùa xuân năm sau, dựa vào chỗ cành mới, đem thân chính cắt thành độ cao lý tưởng, dùng dây kẽm vít bó uốn cong đối với cành ở nóc; đợi khi cành định hình, tháo dây vít bó, cho cành nóc sinh trưởng, nuôi cành

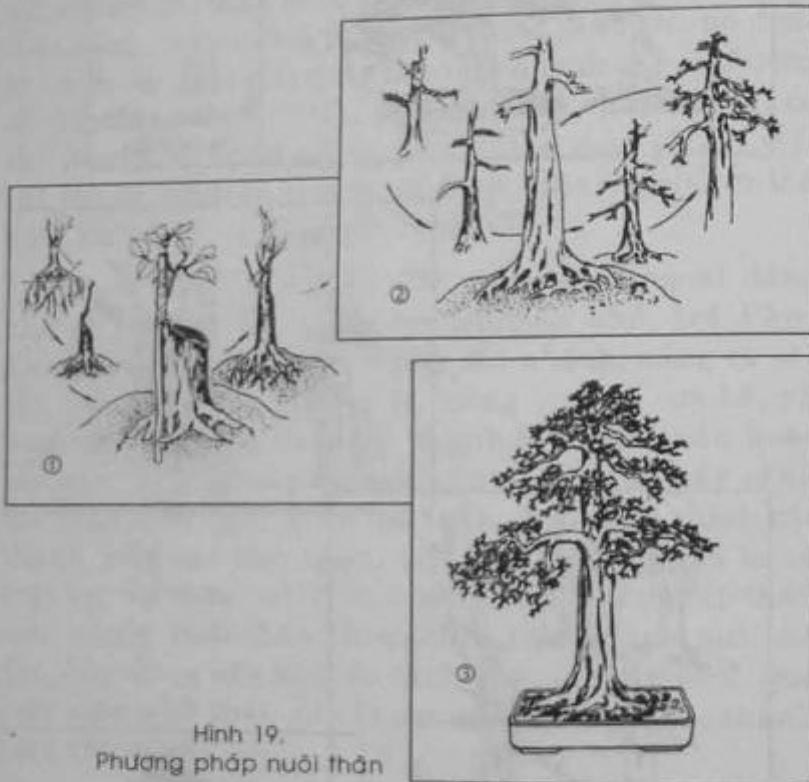


Hình 17.
Phương pháp
nuôi thân



Hình 18. Phương pháp nuôi
dưỡng xẻ cắt thân

làm thân, thích ứng với giống cây tạp, mọc nhanh; với loại tùng bách không nên dùng phương pháp này (như hình 19).



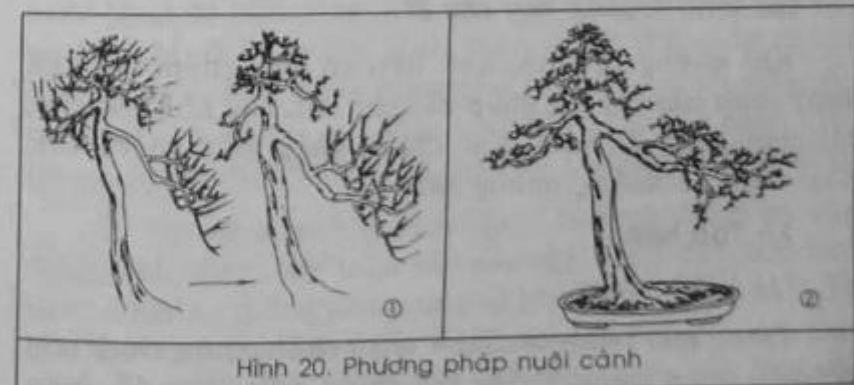
Hình 19.
Phương pháp nuôi thân

(3) Nuôi cành:

Cành là bộ phận có nét đẹp, chậu cây không cành thì không có mū. Trong tạo hình cây, thường giữa cành và thân, cành và cành, tỷ lệ to nhỏ, sắp xếp vị trí không

hợp lý, khó thành tác phẩm. Quy luật sinh trưởng tự nhiên của cây, là “dưới to trên nhỏ”, nếu tạo hình không thỏa đáng, thân cành dưới gầy yếu, mà cành trên lại to khỏe, làm mất đi vẻ đẹp tự nhiên. Cho nên cần dùng biện pháp “nén trên nuôi dưới” khiến nó to lớn, thành mū cành đầy đặn.

Nuôi cành sau khi tạo rẽ, thân hoàn thành rồi hãy chế tác mū cành. Nhưng không nên vội cầu cho xong, có thể từ dưới lên trên, từng bước xúc tiến, cành là mū cành, tiếp cận vùng nóc, thành kiểu nhanh hơn, cho nên bó cành vùng nóc, nên kịp thời, cắt bỏ cành mọc dài ra, cành chè bốn phía, nuôi dưỡng cành dưới, cho nó to lớn. Khi thân cành vùng dưới đã đến độ to vừa tầm hāy dưỡng cành bên cạnh, dựa vào tạo hình, hoặc lấy sửa cắt làm chủ, hoặc vít bó làm chủ, mà tạo hình không giống nhau. Sau khi thân cành vùng dưới hoàn thành, từng bước đẩy lên trên, như vậy sẽ khiến cho cành và thân, cành và cành có tỷ lệ điều hòa, hợp lý này nở mū cành đẹp đẽ (như hình 20).



Hình 20. Phương pháp nuôi cành

(4) Nuôi vết cắt:

Cây đào ở núi rừng, trong quá trình nuôi phôi cắt, tạo thành vết cát lớn nhỏ không đều. Mặt cát dần dần thối rữa, không chỉ ảnh hưởng đến thường ngoạn, mà ảnh hưởng đến sinh trưởng và tuổi thọ của nó. Do giống cây và sự sai biệt của vết cát to nhỏ, sinh trưởng nhanh chậm của mỗi cây một khác. Giống cây lá rộng chóng liền, loại tùng bách chậm lành. Vết cát lớn, trồng xuống đất nuôi dưỡng, không gấp tạo hình, sau khi cành định vị, mặc nó sinh trưởng, không gò bó, miệng cắt liền lại nhanh hơn nhiều.

Miệng cắt sau khi cưa chẽch, dùng dao gọt đi một phần, hiện hình vòng cung nhỏ, lợi cho miệng cắt liền lại, lưu cành nên dựa vào tạo hình, lưu ở một bên miệng cắt, không nên đối xứng. Nuôi cành cưa miệng cắt nên đặt ở chỗ cắn tăng lớn, khi cành lưu lại lớn cỡ 1,5 - 2 cm có thể cắt đi, nếu miệng cắt chưa liền, có thể tiếp tục lưu cành cho đến khi miệng cắt liền lại thì thôi.

Miệng cắt của tước mai tương đối khó liền, mà biểu bì dưới miệng cắt dễ hư, cho nên khi nuôi miệng cắt, ở dưới lưu lại một cành, đợi khi miệng cắt liền lại hoặc có khí thế sinh trưởng hãy cắt đi.

Khi miệng cắt lớn, khó liền có thể ghép vào vận dụng cành của cây đó, ghép vào chỗ cắt, sau khi liền vào, cắt cành ghép đi, trên cành chiết, ghép giữa miệng cắt, nảy cành để dưỡng miệng cắt.

2/- Tạo hình

(1) Vít-bó-uốn:

Trong quá trình tạo hình chậu cảnh, thân cành uốn là điều quan trọng không thể thiếu, uốn cong để biến

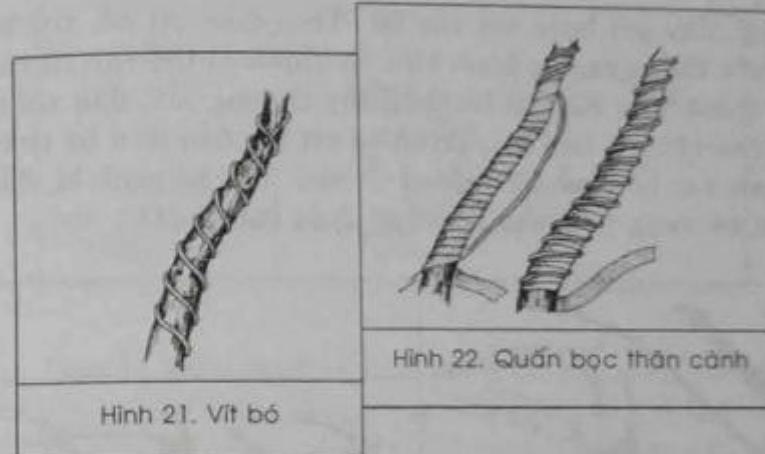
đổi hình thức vốn có của thân cành, hài hòa với không gian, từ đó đạt tới cái đẹp hình thức. Trong tạo hình chậu cảnh truyền thống Trung Quốc, phần nhiều dùng sợi dây, vỏ cọ để vít bó, uốn thân cành. Kỹ xảo phương pháp bó cọ, vẫn còn được sử dụng. Theo sự phát triển của công nghiệp hiện đại, tạo hình chậu cảnh đổi mới với cây và phương pháp vít bó để uốn thân cành ngày càng lan rộng nhất là sự vận dụng kim loại, càng ngày càng được các nhà chế tác chậu cảnh ưa thích. Vít bó bằng cọ truyền thống không làm thương tổn cây, lại ngay ngắn đẹp đẽ, nhưng cần kỹ thuật cao, tốn công, sợi dây kim loại dễ thao tác, dễ theo ý muốn, tiết kiệm công sức thời gian, tác phẩm vít bó tự nhiên có lực độ, nhưng dễ làm thương tổn biểu bì, khó tháo bỏ. Cho nên khi vít bó uốn, có thể tùy ý thích của người chế tác và nhu cầu tạo hình, vận dụng dây cọ hoặc dây kim loại, cũng có thể dùng cả hai loại. Để uốn cong thân cành, cần hiểu tập tính của giống cây khác nhau, căn cứ vào to nhỏ, nắm vững mùa tiết, linh hoạt vận dụng phương pháp khác nhau. Nhất là uốn thân chính phải có ý định sẵn, có thể uốn đến độ nào, thì làm đến độ đó, lại có thể phân giai đoạn từng bước tăng độ uốn cong, khi uốn chú trọng bảo hộ chất gỗ và biểu bì, đối với tạo hình thân to, có thể cong có thể không, cây cành nuôi mầm nhỏ, từ nhỏ vít bó uốn, cây cành cỡ lớn đào ở núi, đồng, có thể biến đổi hình thức trông, hoặc khéo léo mượn thế cây để giảm bớt độ cong.

① **Vít bó dây kim loại:** Dây thường dùng có dây đồng, chì, thép, tùy màu sắc của cây, chọn dây kim loại to nhỏ không giống nhau, dây cỡ lớn, dễ thương tổn biểu bì thực vật, có thể dùng dây băng da trâu, vải bông, nhựa tái sinh, tinh eo dán tốt, mềm để quấn bọc, khi cần

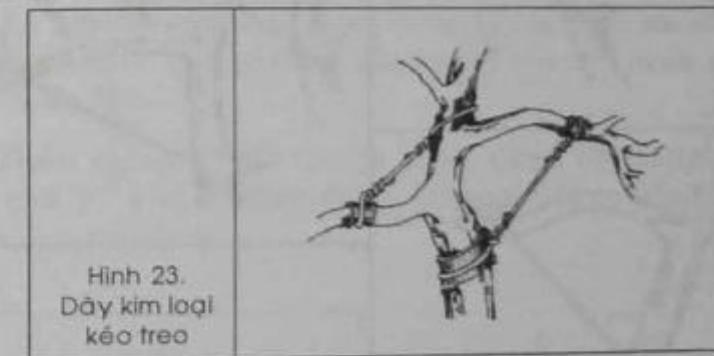
cũng có thể vít bó bọc lại, kịp thời tháo bỏ, phòng ngừa dây lắn vào chất gỗ (như hình 21, 22).

Dầu tiên bó cành chính, sau đến cành thứ, rồi đến cành nhỏ, từ dưới lên trên, từ trong ra ngoài, từ to đến nhỏ. Đem dây kim loại cố định đầu mối, có thể một sợi, hai sợi cùng dùng, dán sát thân cành, dựa theo góc 45° cắt nhau của dây và thân cành quấn lên trên, khi đến đúng chỗ cần, đem chót dây kim loại dựa sát vào vỏ cây, không cho vểnh lên.

Loại cây tạp vào mùa sinh trưởng bó, hóa thành chất gỗ một nửa, là thích nghi nhất, lúc đó sức sống của cành đặc biệt thịnh vượng, dù gãy dứt cũng dễ liền lại. Loại tùng bách nên vít bó vào thời kỳ nghỉ ngủ, nếu làm trong mùa sinh trưởng, nhựa cây chảy ra, ánh hưởng đến sinh trưởng của nó; vào cuối thu đầu đông vít bó cành không nên vận cong quá mức, lúc đó thân cành bị vặn, vết thương của nó không kịp liền lại, dễ bị buốt cong mà chết, hoặc sinh trưởng kém. Thân cây vít bó tương đối lớn, dây kim loại chưa tháo bỏ, mùa hạ nên tránh ánh mặt trời chiếu thẳng vào, mùa đông nên tránh gió buốt cong. Uốn cành sau khi bó chắc, cũng có thể vừa bó vừa uốn. Khi uốn nên theo hướng vít bó của dây kim loại, vặn vòng uốn cong, nếu trực tiếp uốn cong sẽ khiến dây lồng thân cành mất tác dụng. Điểm lực uốn, tránh dây kim loại quấn vào chỗ trống không, chọn chỗ quấn dây kim loại. Thân hơi to, khi dây quấn không đạt mục đích uốn cong, có thể dùng dây kim loại kéo co (như hình 23). Nhược điểm chịu lực của nó tập trung, dễ tổn hại vỏ cây, có thể ở điểm chịu lực kéo co, đem dạ dày hoặc băng vải thông thường quấn cành chính, dùng dây kim loại to, cành nhỏ có thể dùng dây kim loại cỡ nhỏ.



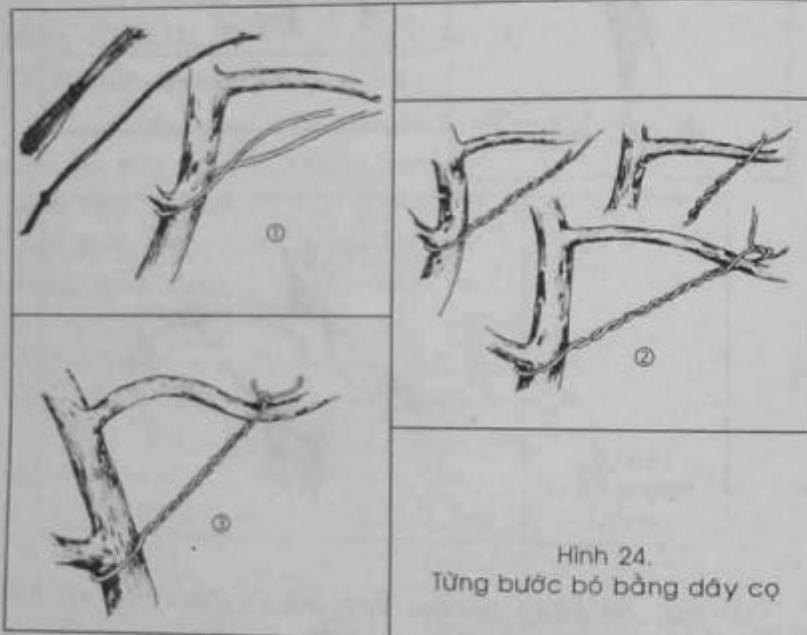
Hình 21. Vít bó



Hình 23.
Dây kim loại
kéo co

② *Vít bó bằng sợi cọ*: Tùy thân cành được vít bó, đem sợi cọ bện thành dây to, nhỏ của thân cành, hình thức uốn cong, tìm điểm vít bó và thắt nút tốt nhất. Điểm bắt đầu vít, nên cố lựa cành nhánh, đốt cây, hoặc chỗ sần sùi, để phòng dây cọ trơn trượt. Nếu điểm vít bó trơn nhẵn, có thể dùng hàng dệt bông quấn quanh. Khoảng cách uốn có to nhỏ, độ cứng mềm của cành. Khoảng cách giữa cành nhỏ, mềm có thể ngắn một chút; cứng mà to có thể dài một chút, chỗ vòng cung trong vùng uốn, dùng cưa cắt miệng, độ sâu nhỏ hơn đường kính $\frac{1}{2}$, và

dùng dây gai buộc vết cắt lại. Thời gian vít bó, trừ bỏ truyền thống ra, tạo hình kiểu tự nhiên có thể căn cứ vào lúc thích hợp. Khi vít bó thân cây thương tổn, đầu xuân, lợi cho vết cưa liền lại. Trình tự vít bó, đầu tiên bó thân chính, sau bó cành lớn, rồi cành nhỏ. Khi bó cành lá, đầu tiên bó vùng nóc, sau bó vùng dưới (hình 24).

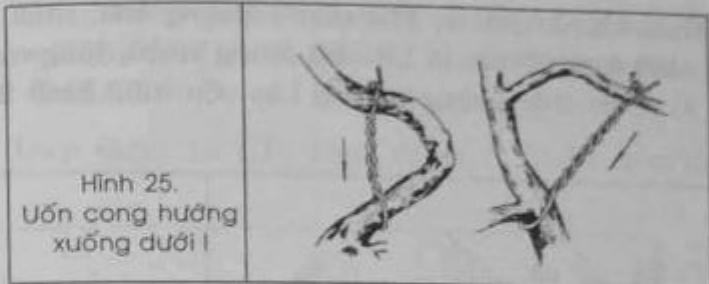


Hình 24.
Từng bước bó bằng dây cọ

A. Uốn xuống dưới:

Dầu mồi dây cọ móc lồng buộc ở chỗ không dễ trượt của rễ chính, tìm ra điểm lực kéo lý tưởng nhất, uốn xuống dưới, thử ấn thân chính xuống dưới nhiều lần chỗ gỗ mềm xốp, dùng dây cọ buộc cố định (như hình 25).

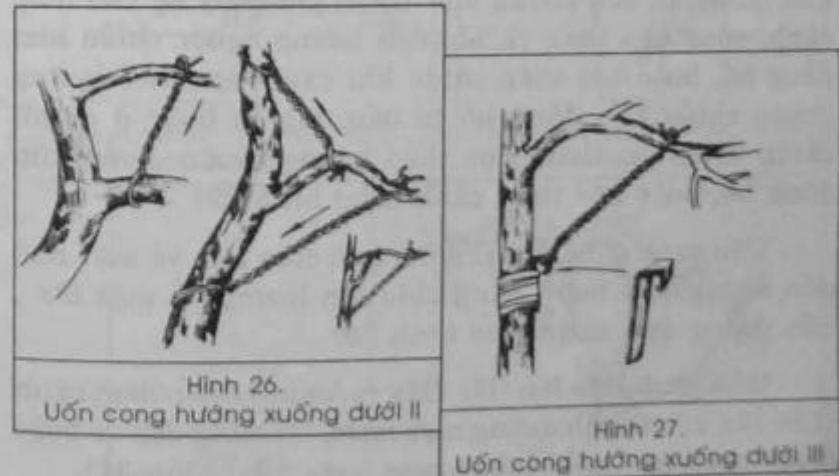
Khi dây cọ không hợp cách buộc trên thân chính, ta có thể buộc trên thân to kế cận.



Hình 25.
Uốn cong hướng xuống dưới I

Góc độ giữa cành uốn và thân chính tương đối nhỏ, khi uốn xuống dưới dễ nứt ở miệng chạc, có thể buộc một dây cọ kéo lên trên, cũng có thể dùng vật băng sắt vòng cung bó dưới miệng chạc, hoặc dùng dây cọ buộc hai cành lại với nhau ở miệng chạc, sau đó lại vin uốn cành này (như hình 26).

Thân chính trơn nhẵn to khỏe, dùng vật băng sắt hình chữ "P" ở vị trí thích đáng, lại buộc dây cọ uốn thân chính (như hình 27).

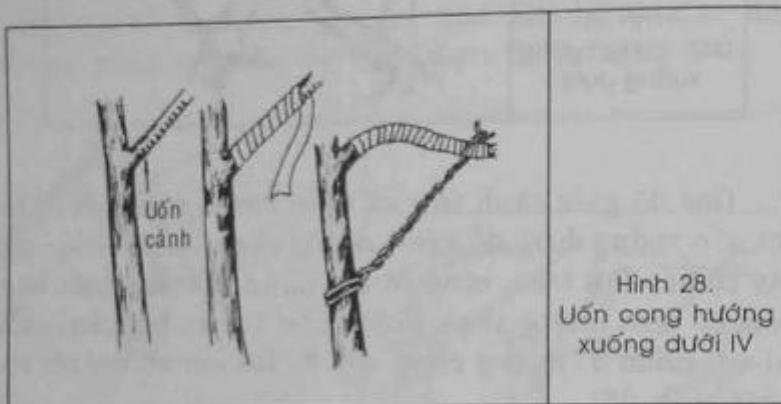


Hình 26.
Uốn cong hướng xuống dưới II



Hình 27.
Uốn cong hướng xuống dưới III

Thân chính quá to, khó uốn ở miệng cưa, cách mè trong cánh cung (độ sâu là 1/3 - 1/2 đường kính), dùng vò gai hoặc vò cọ bó chặt miệng cưa rồi uốn (như hình 28).



B. Uốn đường mực nước:

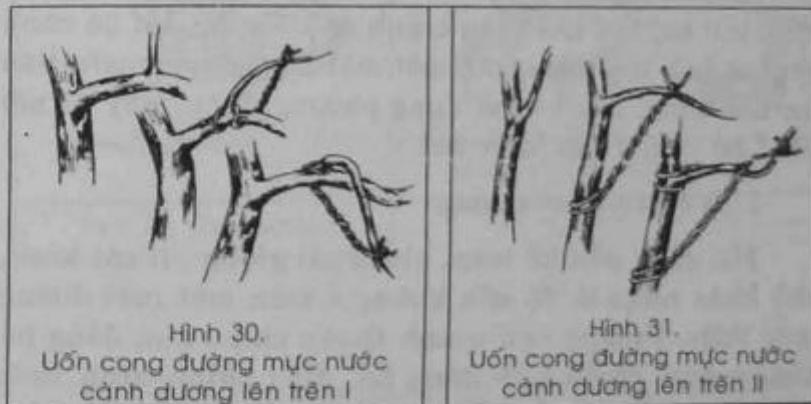
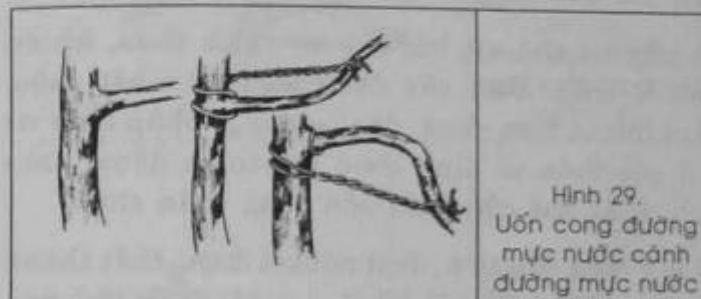
Uốn cành đường mực nước: Khi cành mọc ngược chiều kim đồng hồ, uốn đường mực nước, giữa dây cọ vào lưng cành, vòng qua thân chính, dựa hướng ngược chiều kim đồng hồ, buộc kéo thân cành; khi cành dựa theo hướng thuận chiều kim đồng hồ ta uốn dây cọ buộc ở chính cành, vòng qua thân, dựa theo hướng thuận chiều kim đồng hồ, buộc kéo thân cành (như hình 29).

Uốn cành chia lên (I): Với cành chia lên, về mặt nhỏ uốn đường mực nước, cành chia lên hướng về mặt lớn, uốn đường mực nước (như hình 30)

Uốn cành chia lên (II): Dây cọ buộc ở dưới, đem cành chia lên kéo thành đường mực nước, lại dùng dây cọ buộc ở gốc cành này uốn đường mực nước (như hình 31).

Uốn cành rủ (I): Với cành rủ xuống, ta uốn đường mực nước, khi cành rủ xuống, ta uốn đường mực nước (như hình 32).

Uốn cành rủ (II): Đem cành rủ buộc, kéo thành



Hình 32.
Uốn cong đường mực nước cành rủ xuống I



đường mực nước, lại dùng dây cọ buộc uốn đường mực nước (như hình 33).

C. Liên tục uốn cong:

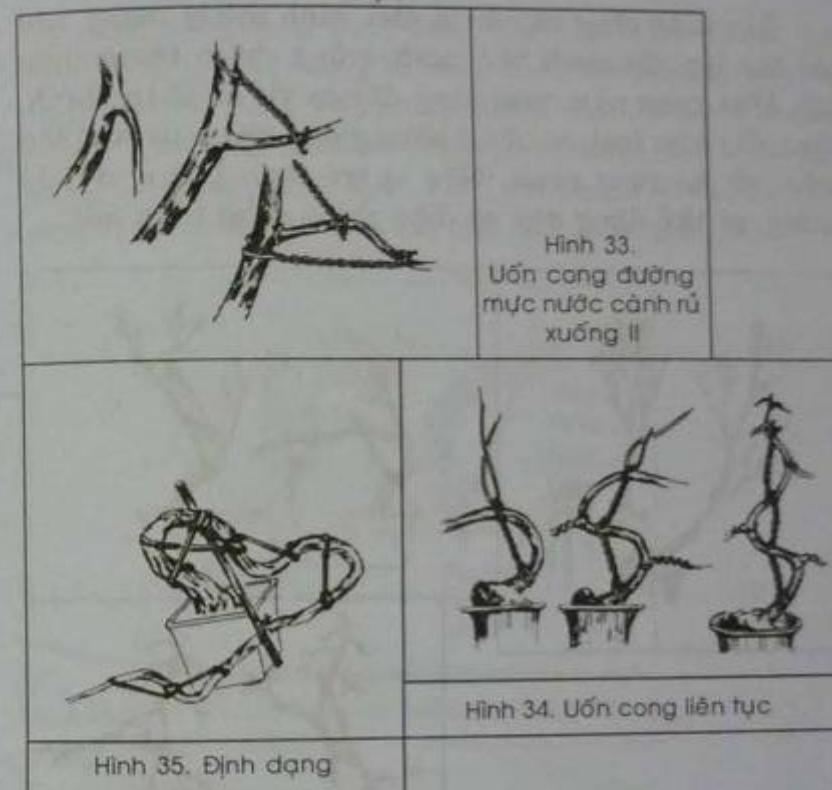
Trên đường mực nước, uốn nhiều lần, có thể dùng dây cọ liên tục uốn cong.

Chọn cây có thể vít bó, cắt bỏ cành thừa, khiến thân chính lộ trần. Đem cây đặt chéch trên bát chậu. Nếu thân chính to tròn, đem dây cọ dùng "pháp lồng rít rịt" buộc ở gốc thân cố định chọn nơi thích đáng trên thân chính, thắt nút cởi được, uốn cong thân chính.

Sau hình cong đầu tiên, đem nút cởi được, thắt thành nút chết, dùng "dây cọ nối liền", lại bó cọng thứ hai, cọng thứ ba, sau khi thân chính đã bó xong, lại bó cành bên, từ dưới lên trên, trên một mặt đường mực nước, liên tục uốn cong, đều có thể dùng phương pháp "dây cọ nối liền" bó cong (như hình 34).

D. Vặn vòng uốn cong:

Hai cách uốn kẽ trên, nhiều cái giống, ít cái khác, chỗ khác nhau là độ uốn không ở trên một mặt đường mực nước, thường vặn quanh thuận chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, điều chỉnh hình thức uốn. Chất cây dẻo dai, dễ vặn cong, như loại bách, tùng, mai dù... đều thích nghi uốn khúc vặn quanh. Loại cây tạp từ nhỏ vin bó, khi bó, nắm vững điểm lực và nơi thắt dây cọ, chú ý, dựa theo hướng thống nhất, uốn vặn vòng quanh. Khi vị trí không đạt tới lý tưởng, có thể dùng gậy phụ giúp. Khi thân chính tương đối to, vặn vòng khó khăn, có thể xé một rãnh sâu cho dễ uốn vặn (như hình 35).



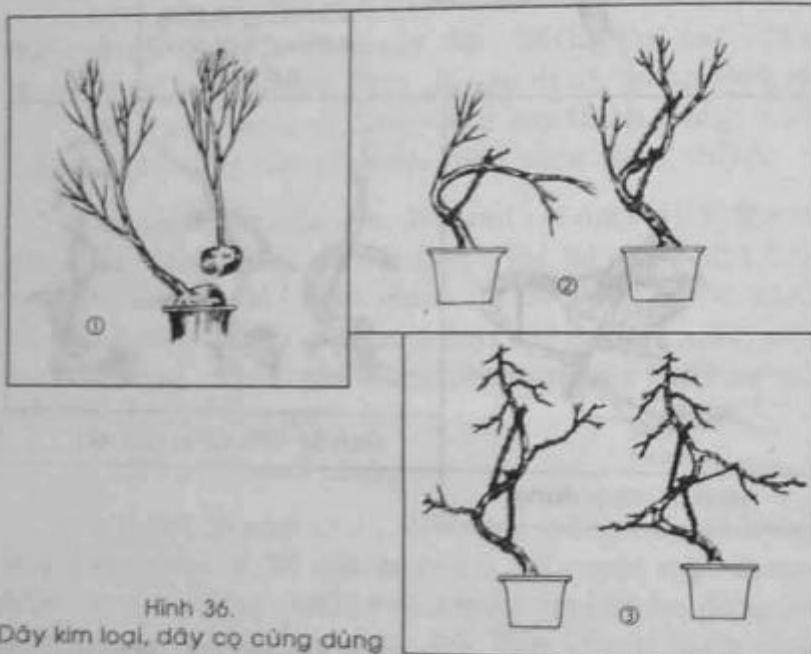
Hình 33.
Uốn cong đường
mực nước cành rủ
xuống II

Hình 34. Uốn cong liên tục

Hình 35. Định dạng

③ *Vít bó dây kim loại cùng dây cọ:* Dây kim loại vít bó cành nhỏ, hiệu quả nhanh và có lực độ. Nhưng với uốn thân, cành to, lại gấp khó khăn, mà bó dây cọ, bất luận to nhỏ đều được. Vít bó dây cọ qua hai điểm co rút lại, khiến cành uốn cong, hình thức uốn cong của nó, mềm nhiều cứng ít, bởi vậy đem dây kim loại và dây cọ cùng dùng, có thể lấy sở trường bù đắp sở短, mềm cứng giúp nhau. Uốn cành, thân chính, dùng dây cọ vít bó, kéo; uốn cành nhỏ và dùng dây kim loại vít bó.

Đầu xuân chọn cây du lãnh, hình thể lý tưởng, sau khi đào lên, tia cành bên cạnh, trồng chênh trong chậu đất. Mùa xuân năm sau, dùng dây cọ vít bó thân chính, dùng dây kim loại, to nhỏ không giống nhau, từ dưới lên trên, vít bó từng cành. Nếu vị trí cành không đạt lý tưởng, có thể dùng dây cọ điều chỉnh (như hình 36).



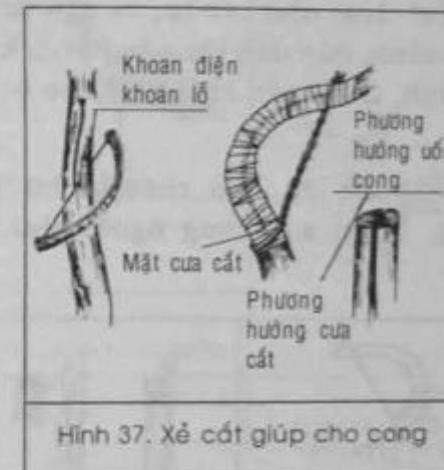
Hình 36.

Dây kim loại, dây cọ cùng dùng

④ Các phương pháp vít bó khác: Uốn cong thân cành, trừ dây kim loại, dây cọ ra, còn có thể lợi dụng phương pháp xé cát thân, cưa cắt, khai máng, vặn, treo, kéo, dội.

(1) Xé cát: Đối với giống cây, thân chính không quá to, mà vết thương khó liền, có thể ở khoảng giữa, dựa theo hướng thẳng góc cát, ngang với chiều vòng cung, khi

cắt xong xuôi, dùng vỏ cọ hoặc vỏ gai bó chặt vết xé, đem dây cọ lồng vào vùng gốc thân, đem hai sợi dây vân vào nhau ở trên thân, thắt nút cởi được, sau khi uốn đến đúng mức, lại thắt nút chết. Nếu chất gỗ tương đối rắn hoặc thân to, có thể dùng khoan điện, ở chỗ cắt khoan lỗ, cưa dây thép xuyên qua lỗ khoan, cưa cắt chỗ uốn (như hình 37).



Hình 37. Xé cát giúp cho cong

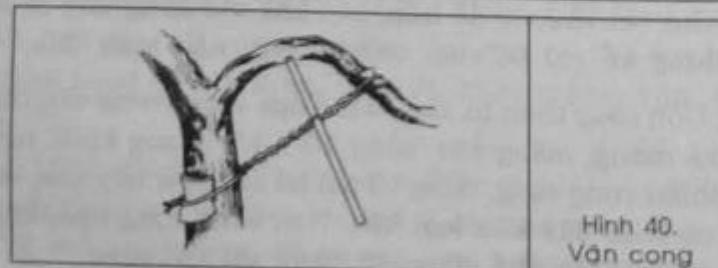
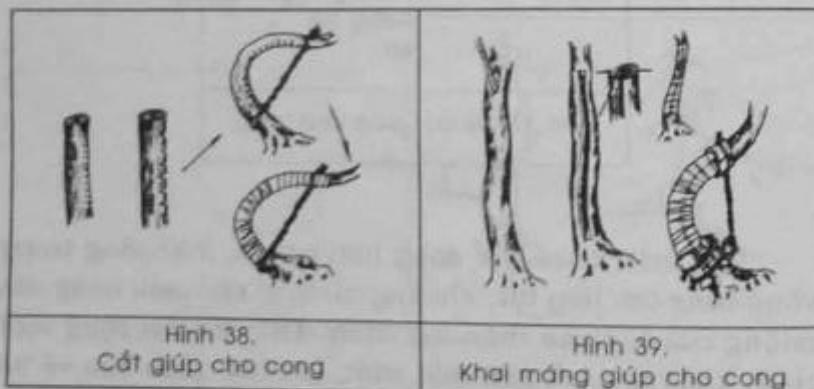
Với thân to có thể dùng lưỡi cưa to, ở khoảng trong vòng cung cưa liên tục, khoảng cách, to nhỏ, sâu nông của miệng cưa tùy vào thân mà định. Thân to cưa rộng một chút, khoảng cách gần một chút, lúc cưa phải bảo vệ vỏ cây cho vết thương dễ liền, sau khi uốn dùng dây cọ kéo, lại dùng vỏ gai bó chặt vết cưa lại (như hình 38).

Uốn cong thân to, còn có thể dựa theo hướng uốn thẳng góc xé máng, máng sâu bằng $1/3 - 1/2$ đường kính, ngang với chiều vòng cung, dùng vỏ gai bó chặt rồi hãy uốn, dùng dây cọ hoặc dây kim loại kéo. Nếu vòng cung nhỏ, không nên cố định, có thể dùng vật bằng sắt trợ giúp.

Dùng vật co dãn như vỏ lốp xe... dệm ở chỗ chịu lực, dùng dây thép to xoắn, nếu thân cành uốn không thể một lần đúng mức, có thể từ từ thít chặt. Nếu thân quá to, có thể ở trong vòng cung, cưa cắt cho dễ uốn (như hình 40).

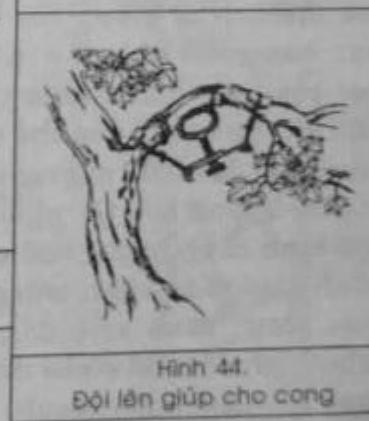
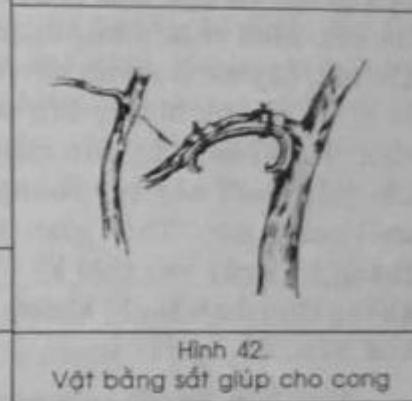
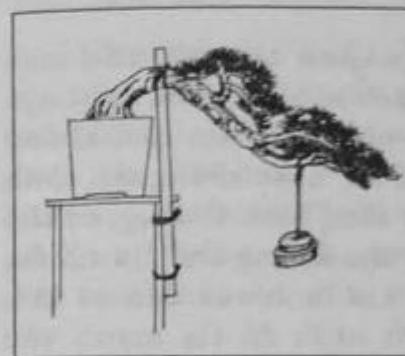
Uốn cây như loại tùng bách, đinh hình chật, ngoài sử dụng các phương pháp khác, có thể sau khi uốn cong, dùng dây kim loại treo như kéo tạ, và căn cứ vào độ uốn và sức chịu của cành, dần dần tăng tạ nặng, khiến nó đạt tới độ uốn đã định, chú ý cần chống đỡ cho bộ rễ ổn định (như hình 41).

Căn cứ vào độ uốn lớn, nhỏ, chế tác chữ "C" bằng sắt kèm vòng cung. Thân sát vòng ngoài chữ "C" có hốc



máng, để cố định thân cây, sau khi uốn dùng chữ "C" cố định (như hình 42).

Với thân to khó uốn, có thể nhờ lò xo hoặc bàn xoay tròn ốc uốn phụ (như hình 43, 44).



(2) Tia cắt:

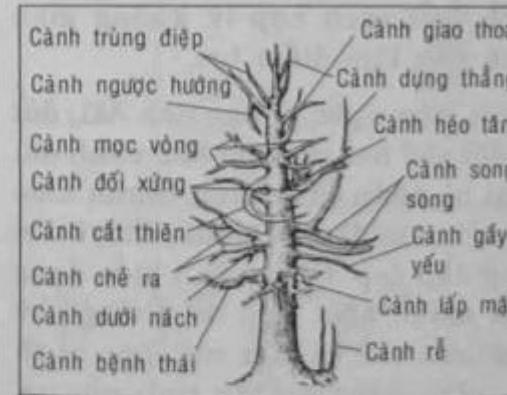
Từ tạo hình, tia cắt và vặn bó đều là hình thức uốn cây rẽ, cành, thân, từ đó đạt mục đích tạo hình. Tia cành để duy trì cảnh quan cây đã thành kiểu dạng. Dựa theo tạo hình trước sau, có thể phân làm: tia định vị, tia rút ngắn và tia thừa.

Thời gian tia cắt: Chậu cảnh cây tạp, bốn mùa đều có thể tia cắt, loại tùng bách nên vào mùa nghỉ ngủ tia cắt. Mùa mưa dầm, nước nhiều, độ ẩm cao, không khí lớn, cây sống mạnh nên ít tia, hoặc không tia, cành lá bị tia sẽ ảnh hưởng đến sự sống bình thường, có thể chết. Ngoài ra, gần đến cuối thu không thể tia nhiều, khi mầm mới nảy ra, không khí lạnh vừa đến sẽ làm chết mầm non. Thời gian tốt nhất để tia mạnh vào tháng 1 - 2 cây vào thời kỳ nghỉ ngủ. Nhưng một số cây không chịu được lạnh, không nên tia cắt, bởi vết thương khó liền, dễ lưu lại sẹo.

Mục đích tia cắt là trừ bỏ phần dư thừa, giữ lại tinh hoa của nó, tia cắt nhiều ít, phải căn cứ vào tập tính sinh thái và quy luật sinh trưởng của từng giống cây mà định. Như giống cây tùng bách, thân cành niêm hạn tương đối dài, nảy mầm khó khăn, thân cành lão hóa của trân châu hoàng dương, rất khó nảy mầm, cho nên khi tia cắt không thể tia nhiều, đồng thời phải bảo lưu mầm lá dưới miệng cắt. Thông thường cây mọc mạnh, không thể tia nhiều, cây gãy yếu thì ít tia. Từ tạo hình cây, thông thường, phải tia cành lộn xộn như cành giao thoa, cành trùng điệp, cành song song, cành mọc vòng, cành mọc đối, cành gãy yếu, cành bệnh... (như hình 45). Để phân định dưỡng tập trung cho cành còn lại được khỏe mạnh.

Phương pháp tia cắt: Mặt miệng cắt, nên cố tránh mặt lớn và thân cành cắt nhau là 45° , mầm lá lưu lại ở hướng trên miệng chêch. Vào thời kỳ sinh trưởng có thể tia cắt ở sát mầm lá, cho vết thương dễ liền lại. Không phải thời kỳ sinh trưởng, có thể tia cắt ở trên mầm lá (như hình 46).

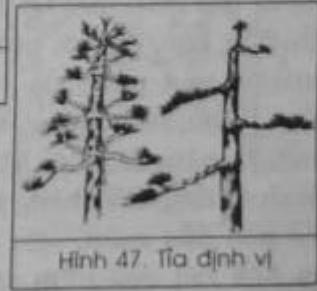
Tia định vị: Là chỉ tia cắt lần đầu, tạo hình chậu cảnh, xác định cành cần giữ, tia cành dư thừa, cây đào lên ở núi rừng, khi sống được, nảy ra nhiều cành, cần tia cành dư, cành nào cần cho tạo hình giữ lại, gọi là tia định vị (như hình 47). Sau khi tia định vị, xác định số cành và khoảng cách giữa các cành ảnh hưởng đến cái dẹp hình thái của chậu cây. Cho nên trước khi tia cắt,



Hình 46. Tia cắt



Hình 47. Tia định vị



Hình 48. Các loại cành đáng ghét

phải thận trọng suy tính hình thức, phải có ý định sẵn, mới có thể tia. Bởi vì lấy hay bỏ cành, quyết định ở hình thức cây cảnh, cành bao lưu sinh trưởng khỏe mạnh, trên dưới to nhỏ điều hòa, cố tránh song song, đối xứng, trùng điệp, làm được thừa rậm có trật tự, trên dưới trái phải triển khai vây quanh thân chính, có thể động.

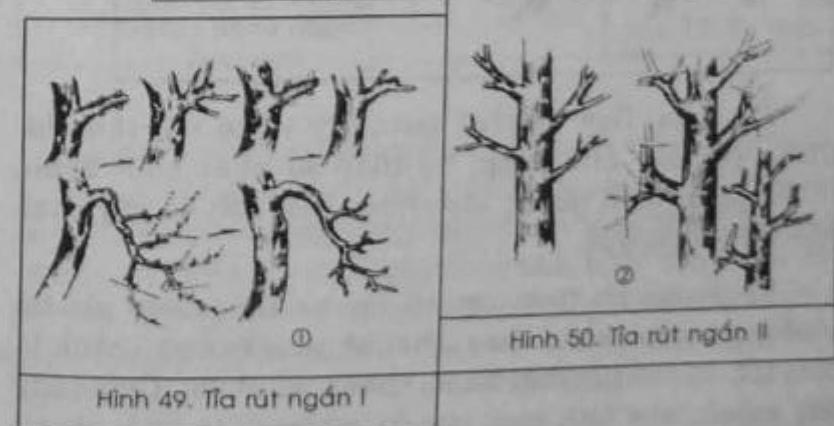
Tia rút ngắn: Là một phương pháp tia cắt rút ngắn cành, cũng là biện pháp quan trọng tạo hình cây cảnh. Thông qua tia ngắn khiến cây lùn đi, cành to khỏe, từ trên xuống dưới to nhỏ có mức độ, uốn cong có biến hóa, cho nên tạo hình cần chú ý ba điểm:

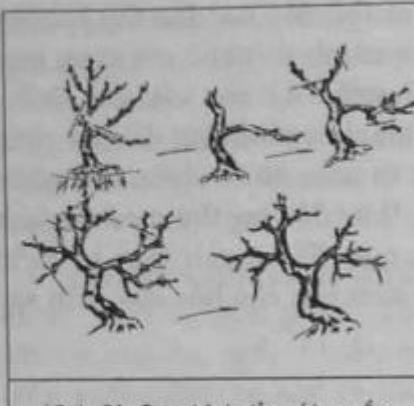
① Tỉ lệ quá to nhỏ của cành bị tia và thân cành đốt trên thích hợp;

② Khi tia ngắn, phương hướng và góc độ của mắt mầm lưu lại, điều chỉnh một cách hợp lý không gian chiếm hữu của cành mới này làm điểm tựa.

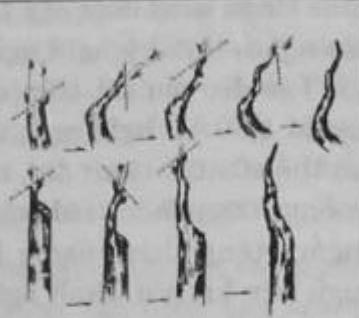
③ Tia ngắn đốt cành, nên ngắn không nên dài, đốt thứ nhất cành dài hơn đốt thứ hai, đốt thứ hai cành dài hơn đốt thứ ba, tuyệt đại bộ phận chậu cảnh thành kiểu dạng, mùa sinh trưởng mỗi năm đâm cành dài thượt cần tia ngắn, để duy trì dáng dấp đẹp. Chậu cảnh kiểu dạng tùng bách dựa vào ngắt mầm, ngắt tâm để khống chế cành quá dài; duy trì bộ mặt vốn có. Tia rút chậu cảnh thường hoa, ngoạn quả, phải dựa theo tập tính của nó, mà phương pháp tia cắt không giống nhau. Như tử vi, thạch lựu, hải đường, câu kỷ... nở hoa kết quả trên cành mới ra năm đó, thời kỳ nghỉ ngủ có thể tia ngắn, thời kỳ sinh trưởng thì không nên. Nghinh xuân, mai, bích đào... nở hoa đầu xuân, nên sau mới sửa cắt, có thể thúc cành ra hoa kết quả năm sau.

Chậu cảnh loại cây tạp có thể đầu hạ, đầu thu hai lần tia ngắn, thời kỳ nghỉ ngủ tia mạnh, trừ khứ các cành mọc lố. Táo đỏ, câu cốt trên cành ngắn nở hoa kết quả nhiều; ngoài thời kỳ nghỉ ngủ, tia mạnh, cuối xuân, đầu hạ cũng có thể sửa cắt cành dài, mọc ra năm đó và chăm bón phân mỏng, tăng thêm ánh sáng, thúc đầu hạ thu mọc ra cành ngắn, tăng thêm lượng hoa quả. Tia mạnh thời kỳ nghỉ ngủ nên lưu giữ cành ngắn, đảm bảo cho hoa quả năm sau (như hình 48 - 53).

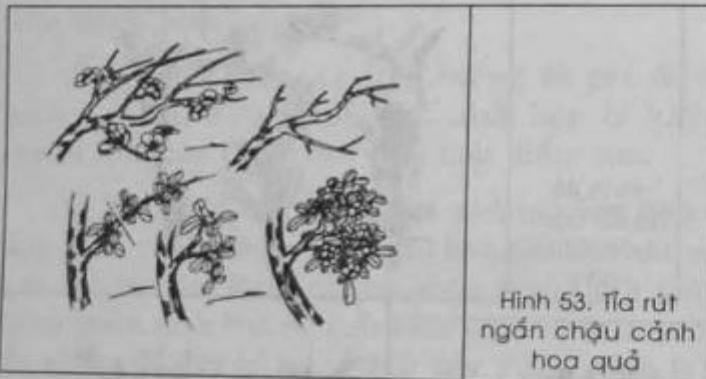




Hình 51. Tạo hình tia rút ngắn



Hình 52. Uốn cong cành trong tia rút ngắn



Hình 53. Tia rút ngắn chậu cảnh hoa quả

Tia thưa: Duy trì cành quan cây và có thể tăng lực thông gió, lấy ánh sáng, hạ thấp sự phát sinh bệnh, thành phần dinh dưỡng tập trung, thúc đẩy lá cây rậm, nhiều hoa sai quả.

Thời gian tia thưa, căn cứ vào sự khác nhau của tia nhiều, tia ít mà khác nhau. Thời kỳ sinh trưởng, cành lá rậm tốt, có thể tùy thời tia ít, không tia nhiều. Giống cây nảy mạnh, như tước mai, cây du, nữ trinh lá nhỏ, phong

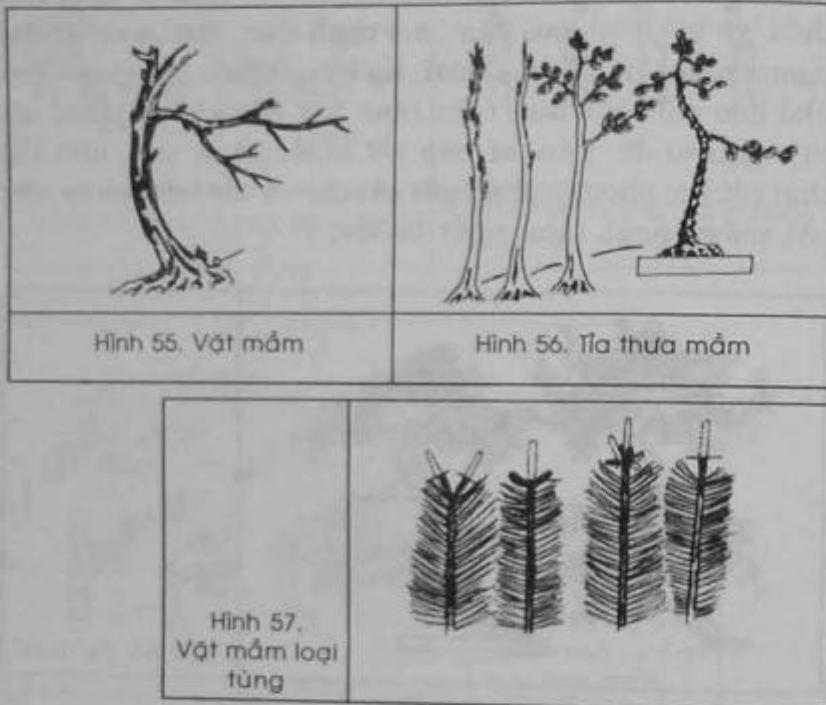
tam giác.. có thể tránh mùa mưa dầm, tia nhiều. Sau khi tia, nên giảm tưới nước, chăm bón phân mỏng, tăng cường chiếu sáng. Thông thường, đầu cây tia thưa có thể nhô một chút, đầu dưới tia thưa có thể nhô một chút, bởi vì cành ở đầu dưới muốn dài khó hơn. Tia thưa ở các cành thừa, và mủ cành quá rậm, mủ cành trên, dưới quan trọng ngang nhau, nên cố lưu dưới, tia trên, khiến mủ cành trên nhô hơn mủ cành dưới (như hình 54). Sau khi tia thưa, mủ cây chịu sự đè nén, sê nảy rất nhiều cành mới, nên kịp thời cắt bỏ, phương pháp sửa cắt còn có các biện pháp như vặt mầm, ngắt tâm, ngắt lá v.v...



Hình 54. Tia thưa

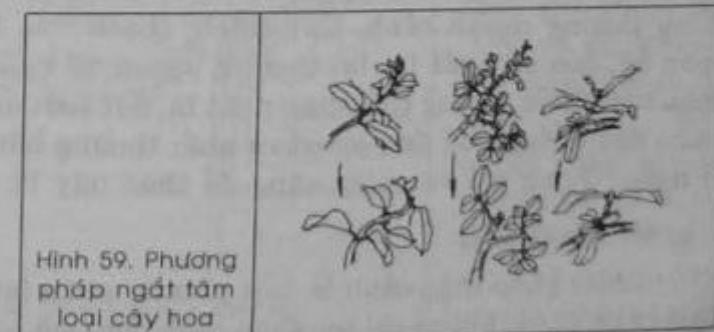
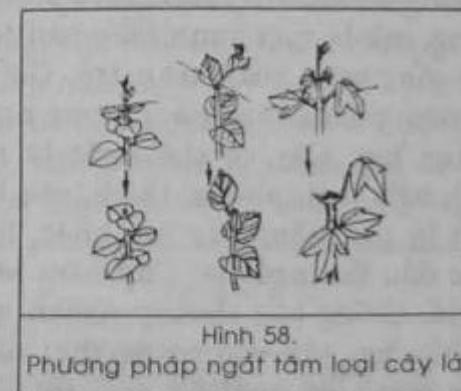
Vặt mầm: Giống cây này mầm mạnh trên chậu cảnh, vào mùa sinh trưởng, nảy mầm vừa nhiều vừa nhanh, phải kịp thời vặt tất cả những mầm không cần thiết, bao gồm mầm rễ, thân và nách.. đồng thời phải chú ý bão lu phuong hướng, vị trí và mật độ của mầm, để tránh nảy cành giao thoa, cành đối nhau, và cành trùng điệp, ảnh hưởng đến mỹ quan của cây. Giống cây như cây du, tước mai, nghinh xuân, lục nguyệt tuyết.. dễ sinh mầm bất

định, càng nên chú ý vặt mầm (hình 55, 56). Giống cây tùng như hắc tùng, Hoàng sơn tùng, cẩm tùng... vặt mầm có thể khiến cành ngắn lá rậm, ngừa mùa xuân ngọn mới quá dài, ảnh hưởng đến mỹ quan (như hình 57).



Ngắt tâm: Là ngắt đầu non ngọn mới, úc chế ngọn mới quá dài, thúc đẩy cành bên cạnh sinh trưởng, khiến đốt cành biến thành ngắn, để bảo trì dáng dấp đẹp của cây. Thời gian ngắt tâm, nhân kỳ này nở của giống cây không giống nhau, mà có chỗ đặc biệt. Chậu cảnh loại cây lá, khi lá mới dâm 2 - 4 lá thì có thể ngắt tâm (như hình 58). Chậu cảnh hoa quả phải căn cứ vào kỳ hoa quả không giống nhau cần nắm vững. Như thạch lựu nở hoa

kết quả ở đầu cành mới sinh năm đó, thì không thể ngắt tâm. Tử vi cũng nở hoa ở đầu ngọn mới năm đó, nhưng kỳ hoa vào hạ thu, ngắt tâm sớm, khi mầm xuân mới nảy 4 - 5 phiến lá thì có thể ngắt tâm, để thúc đẩy cành bên cạnh sinh thêm hoa quả (như hình 59). Nếu chăm bón phân nước, ngắt tâm thỏa đáng, tử vi một năm có thể nở hoa hai lần. Chậu cảnh tùng bách, khi mầm mới ra, nhìn sức mạnh yếu của nó, ngắt đi 1/3 - 1/2 ngọn non. Tùng năm kim ngọn mới, phải đợi khi hiện lá kim, hãy ngắt bỏ hết. Số lần ngắt tùy cây mà khác, cây sinh trưởng mạnh, mùa xuân, mùa mưa dầm, giữa thu ngắt tâm 2 - 3 lần. Ngắt tâm, có thể dùng tay bấm cũng có



thể dùng kéo nhỏ cắt bỏ. Loại bách, dùng tay bấu, cắt bằng dao kéo sẽ biến màu, ảnh hưởng đến việc thường ngoạn. Thời kỳ đầu tạo hình chậu cảnh không nên ngắt tâm, cành mới dâng ra có thể thúc đẩy rễ sinh trưởng. Chậu cảnh gầy yếu, không nên ngắt tâm.

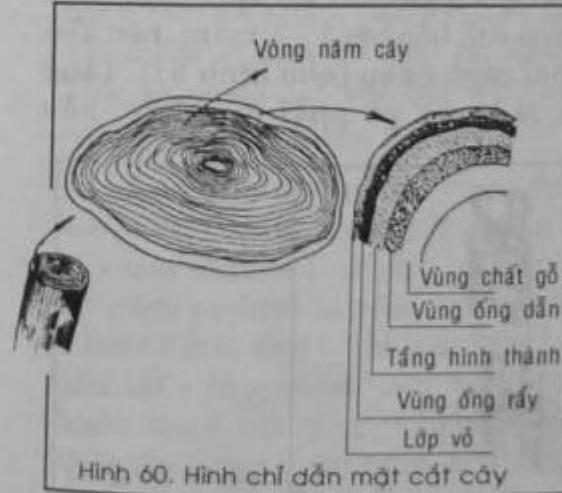
Ngắt lá: Ngắt lá thích đáng có thể khiến phiến lá rút nhỏ, nâng cao giá trị thường ngoạn chậu cảnh. Có người gọi phương pháp này là “thoát y hoán cẩm” (cởi áo thường, đổi áo gấm). Thông thường, lá mới này mùa xuân rất quyến rũ, theo sự chuyển mùa tiết, mặt trời mùa hè thiêu đốt, lá vốn sáng sủa, màu sắc rõ ràng, dần thành già cằn, qua sửa ngắt lá, có thể dâng lá mới tươi non, tăng hiệu quả thường ngoạn tốt nhất. Một số cây già, cành cứng thân cong, mà lá mới xanh biếc tươi tốt, khiến ta cảm thấy sức sống mùa xuân tràn trề. Giống cây thích móng gà, vệ mâu, phong tam giác.. trong ngày thu lá đỏ hơn hoa tháng hai. Cây có thể ngắt lá rất nhiều, như du, phác, cử, tước mai, phong, thích, câu kỷ, táo đỏ.. Thời gian ngắt lá tùy giống cây mà khác, loại cây lá vào đầu hạ hoặc đầu thu ngắt lá. Cây luôn luôn xanh không nên ngắt lá. Giống cây thường ngoạn quả như táo đỏ, câu kỷ.. Giữa hạ, cây vào trạng thái nghỉ ngủ, cuối hạ có thể tia mạnh và ngắt lá, cuối thu đầu đông thường ngoạn cành. Cây thích, thạch lựu, lá mới màu đỏ, qua sự ngắt lá, lại thường ngoạn lá mới nhiều màu tươi thắm. Trong thời gian ngắt lá, bớt tưới nước, để chậu đất không quá ẩm, ngoài ra phải thường bón phân ủ ngấu, thông gió và chiếu sáng để thúc đẩy lá mới.

(3) Chiết ghép:

Chiết ghép chậu cảnh là một phương pháp tạo hình. Qua chiết ghép, không chỉ tạo chậu cảnh đẹp, mà còn tăng

kiểu dạng chậu cảnh, nó hiệu quả bởi tốn ít công mà nên việc. Như la hán tùng lá to ghép với la hán tùng lưỡi sè, kế hoa trắng ghép với kế hoa đỏ, có thể đổi mới chủng loại, nâng cao hiệu quả thường ngoạn. Còn có thể chiết ghép bổ sung rễ, cành, đổi mủ, khiến chậu cảnh càng thêm hoàn thiện. Trong quá trình tạo hình, đem vát bỏ, tia cắt và chiết ghép kết hợp lại, sẽ có tác dụng “trên gấm thêu hoa”.

Muốn nâng cao tỉ lệ cây chiết ghép thành công, ta cần nắm vững kỹ thuật chiết ghép, hình thành cành ghép và thớt gỗ cần ăn khớp, mối quan hệ thân tộc giữa cành ghép và thớt gỗ càng gần thì càng dễ cho cây sống khỏe. Nắm vững thời gian chiết ghép, thường nhiệt độ từ 20 - 25°C là hợp nhất; lúc đó tầng hình thành (như hình 60), phân liệt nhanh, lợi cho chiết ghép, cây sống được. Cành ghép nên chọn cây mẹ khỏe mạnh, không bệnh, phiến lá ít, lực hòa hợp mạnh, tốt nhất là cành dinh dưỡng đầy đủ. Ghép giống cây hoa quả như hải đường, thạch lựu.. nên chọn cành hoa quả mà ghép, có thể cây ghép sớm ra hoa kết quả.



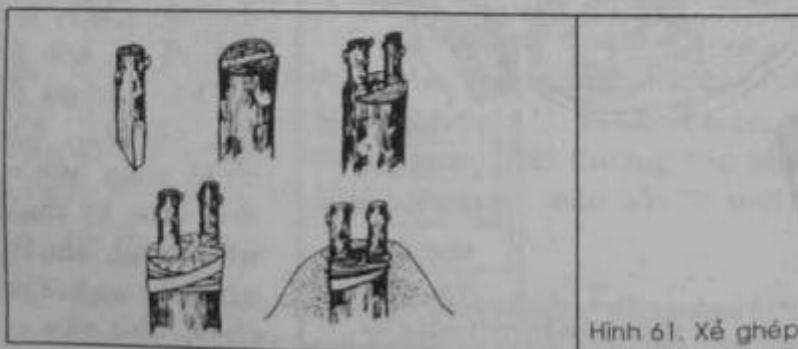
Hình 60. Hình chỉ dẫn mặt cắt cây

Trước khi chiết ghép, nên chuẩn bị sẵn dao ghép mầm, dao cắt ghép, cưa tay, vỏ gỗ, kéo tia và băng nhựa để bó, vỏ gai.. Khi chiết ghép nên cố làm được kỹ thuật như băng, chuẩn, nhanh, nghiêm, chặt, như vậy có

thể nâng cao tỷ lệ cây sống được. Phương pháp chiết ghép thường dùng, có mấy cách sau:

① **Ghép cành:** Chọn cành đã sinh một năm hoặc ngọn mới sinh năm đó làm cành ghép, ghép trên thớt gỗ gọi là ghép cành. Phương pháp ghép cành thông thường có xé ghép, cắt ghép, ghép bụng, ghép dựa. Thời gian chiết ghép trong nửa tháng vào đầu xuân cây mới nảy mầm tốt. Lựa lúc sớm/tối, trời râm, ngày mưa âm u không nên, có thể căn cứ tình huống cụ thể để quyết định. Thông thường, đường kính gỗ lớn hơn của cành ghép hoặc cây tương đối to khỏe, có thể xé ghép hoặc cắt ghép như hải đường, hoa đào, thạch lựu, lạp mai, xuân mai, cây da, hoa quế... loại cây hoa; như tùng bách thì có thể ghép bụng, bởi vì cây loại này phải bảo lưu lá mới sống được. Một giống cây quý, ghép không dễ sống được, cần dùng cách ghép dựa sát.

Xé ghép: Chọn thân cành trên không có mắt gỗ vết sẹo, vỏ trơn, cắt bỏ đầu trên, dùng dao sắc gọt nhẵn mặt gỗ và giữa mặt gỗ, xé một khe hở, sâu đến 1/3 đường kính thân gỗ, đem cành ghép gọt vát tai thỏ, cắm chắc vào khe gỗ. Cành ghép có thể bảo lưu 1 - 3 mầm, nếu khe gỗ to, có thể cắm vào hai cành ghép (như hình 61). Tầng hình thành của cành ghép và gỗ phải ăn khớp, nếu

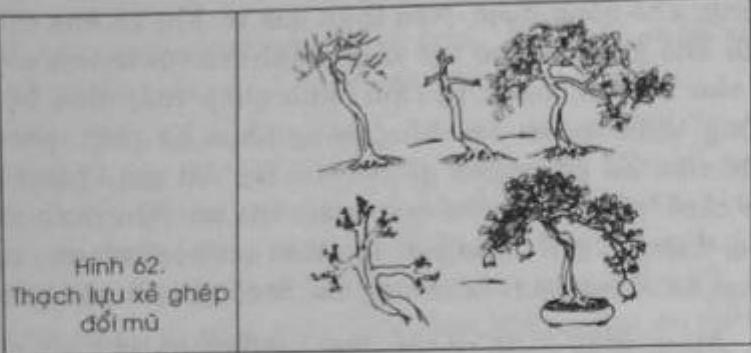


Hình 61. Xé ghép

không, khó sống được. Nếu thân quá to, khi xé khe chật, cành khó ghép, thì có thể kèm mảnh tre vót thành ném, ấn vào khe gỗ, banh ra cắm cành ghép vào, nhét bông phòng thấm nước, lại dùng băng nhựa bó chặt, phòng nước vào. Xé ghép gần gốc có thể lấp đất mà không lọt vào cành ghép, chừa ra mắt mầm của nó. Khi cành tiếp sống được, có thể tháo bọc, kịp thời cắt bỏ cành mới này ra tại đó, dành chất bổ dưỡng cho cành ghép sinh trưởng.

Mầm chậu cành có thể đem thân chính xé ghép một số cây già thành kiều dáng hoặc đào lên từ núi rừng, nếu muốn biến đổi chủng loại có thân chính to khỏe, sẵn sùi, thay cũ đổi mới kém, thân chính xé ghép khó sống, dù có sống, thời gian thành kiều dáng cũng quá dài. Sau khi cành dưỡng ở thân chính đạt đủ độ to, ghép trên cành mới sinh cũng không giống nhau. Nếu chậu cành thạch lựu lá to thành kiều dáng, tuổi chậu quá dài, phần cành lão hóa, hoặc hư chết, nhưng thân chính hoàn hảo đến kỳ nghỉ ngủ, đem tất cả thân cành nhỏ cắt bỏ. Đem chậu trồng xuống đất bồi dưỡng, khôi phục sức cây, nuôi dưỡng cành mới xé ghép. Sau khi cây ghép sống khỏe, kịp thời vặt mầm ở thớt gỗ này ra. Lúc vết thương cành ghép liền lại, ra dài, có thể vít bó tia cắt, sau vài năm, sẽ được một chậu thạch lựu, lá nhỏ như ý (như hình 62).

Cây từ núi rừng đào về dễ được cây cành cỡ lớn, nhờ tạo hình đẹp tương đối lý tưởng, nhưng lá nó lớn. Như cây mai răng chó, dã mai, đào... đào ngoài đồng về, có thể xé ghép cây tốt lá nhỏ, khiến bộ mặt cũ đổi mới. Chậu cành cỡ lớn, nhờ bồi dưỡng từ mầm non, nuôi dưỡng phải tốn mấy chục năm mới hoàn thành, nay dùng cây to khỏe đào ở núi rừng ghép giống cây tốt, có thể rút ngắn thời gian, trong vài năm, có thể cho ra một chậu cành lý



tưởng. Thí dụ đào ở ngoài đồng được một cây mai dại hoa lớn, cưa bớt rễ và cành không cần thiết giữ rễ cành và rễ nhỏ, trồng vào chậu đất, nếu trồng xuống đất càng tốt. Khi cây ổn định, cắt bỏ cành thừa, cành còn lại cho nó sinh trưởng, năm thứ ba có thể ghép, loại mai tốt, như cốt hồng hoa kép, lục mai... Trải qua 2 - 3 năm tia cắt, vít bó, lá có thể có một chậu mai lý tưởng (hình 63).

Cắt ghép: Khi thân cành còn nhỏ, chưa thể xé ghép thì có thể cắt ghép, đem cắt đứt, dùng dao sắc gọt nhẵn, lấy 1/3 mặt cắt, cắt sâu, cắt vào từ 1 - 3 cm, gọt cành ghép thành tai thỏ, cho khớp mặt ghép, dùng băng nhựa hoặc vỏ gai buộc kín lại (như hình 64).



Như phong xanh đào ở ngoài đồng to lớn, bộ khung rất tốt, khi về trồng sống được, ở cành mới này, cắt ghép phong đỏ, đổi mù, dùng nhiều thân cành to nhỏ của gốc to, cắt ghép một số cành ghép loại tốt.

Ghép bụng: Cây thường xanh, như cây tùng, nếu ghép toàn bộ lá, thì không sao sống được, cần dùng cách ghép bụng. Đầu xuân chọn tùng năm kim hoặc tùng năm kim lá vàng đã sinh từ 1 - 2 năm, sinh trưởng khỏe mạnh làm cành ghép, độ dài từ 5 - 10 cm, ngắt bỏ lá, giữ một số bô kim đầu cành, gọt cành ghép thành 2 mặt nghiêng từ 1 - 3 cm, một mặt nữa, gọt mặt nghiêng 0,5 - 1 cm, dùng hắc tùng và mā vī tùng làm thân ghép. Thân ghép bụng tốt nhất là thân cành đã sinh từ 3 - 4 năm, vỏ trơn nhẵn, khỏe mạnh. Cành lão hóa, có vết nứt rõ, không làm thân ghép. Trước khi ghép, đem thân tia cắt hai lần, để tiện ghép còn để cành ghép được ánh mặt trời chiếu đủ. Căn cứ vào sự to nhỏ của thân gỗ, dùng dao sắc cắt nghiêng 1/2 đến 1/3 thân gỗ, dài gần với mặt cắt của cành ghép, góc độ cắt 30° là thích hợp, đem cành ghép cắm vào miệng, ghép miệng chuẩn, dùng băng nhựa buộc chặt lại (như hình 65). Qua năm thứ hai cắt đi 1/2 hoặc 1/3 lá kim của thân ghép, năm thứ ba lại cắt toàn bộ lá kim cho cành ghép sinh trưởng mạnh, ngày mưa hoặc khi tưới nước, không được để thấm nước, đợi khi miệng ghép liền lại, mới có thể tưới thoải mái.

Phương pháp ghép bụng còn có thể đổi mù, cây đào ngoài đồng về to khỏe



thân tốt, giống kém, sau khi nuôi dưỡng từ 2 - 4 năm, có thể ghép bụng nhiều ngọn giống chủng loại tốt. Như một cây hắc tùng thân tốt, đã sống qua vài năm, tia thừa làm thân ghép cẩn cứ vào cõi to nhỏ của cây, chọn cành tùng năm kim đã được 1 - 2 năm, trên cành của gỗ ghép bụng. Sau khi cành ghép sống được, mỗi năm cắt bỏ gỗ trên cành ghép, từ đó đạt mục đích đổi mủ.

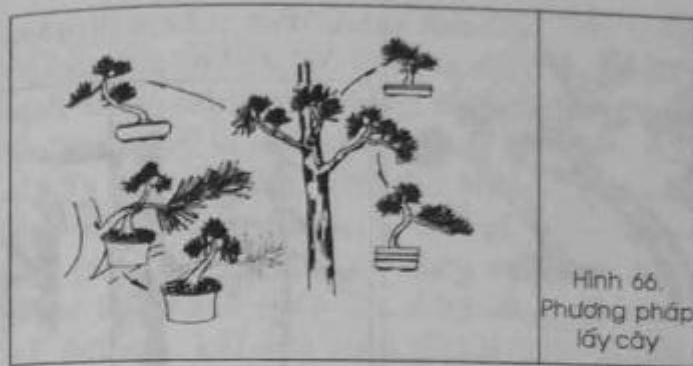
Ghép dựa: Một số cây quý lạ hoặc to khỏe, tuổi lâu dùng cách ghép dựa dễ sống hơn ghép kiểu khác.

Ghép dựa không những có thể nảy sinh chậu cảnh quý lạ, cũng có thể đổi mủ cho giống cây kém phẩm chất, cũng có thể ghép thêm cành, rẽ cho chậu cảnh khuyết cành, rẽ (hình 66). Ghép dựa cành, thân, rẽ nên dùng các cách khác nhau.

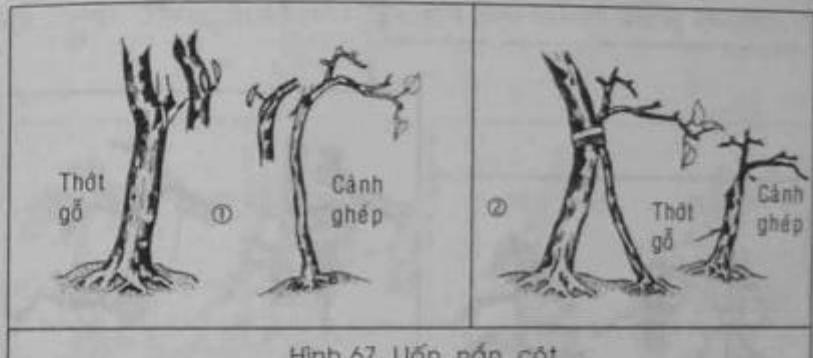
Thời gian ghép dựa nên làm vào kỳ cây sung sức, mùa mưa dầm và ngày âm u không nên ghép. Ghép dựa cũng cần cắt thân gỗ và cành ghép ăn khớp, bó chặt, ghép hợp hai làm một. Khi đã ổn, cắt cành lá của thân cho cành ghép thay mủ cây trước.

Nếu cây già loại kém, dùng cây loại tốt có cả bộ rễ ghép dựa, cho thành loại tốt. Cũng vậy, một cây mẹ loại tốt, dùng cây loại kém trồng chậu, dễ ghép dựa cây mẹ loại tốt. Vào mùa sinh trưởng, chia thân gỗ và cành ghép, cẩn cứ vào thân lớn nhỏ, gọt miệng từ 2 - 4 cm, sâu bằng 1/2 - 1/3 đường kính, so đều buộc chặt lại (hình 67).

Đem giống cây lá to, ghép dựa trên cành cây mẹ loại tốt, tạo hình đẹp, đợi khi miệng ghép lành lặn, đem cành ghép và cây mẹ tách ra, đồng thời cắt bỏ cành ghép. Theo cách ghép này, trên một cây mẹ tốt có thể ghép thành năm bảy cây tốt lành, lý tưởng (hình 68).



Hình 66.
Phương pháp
lấy cây



Hình 67. Uốn, nắn, cột

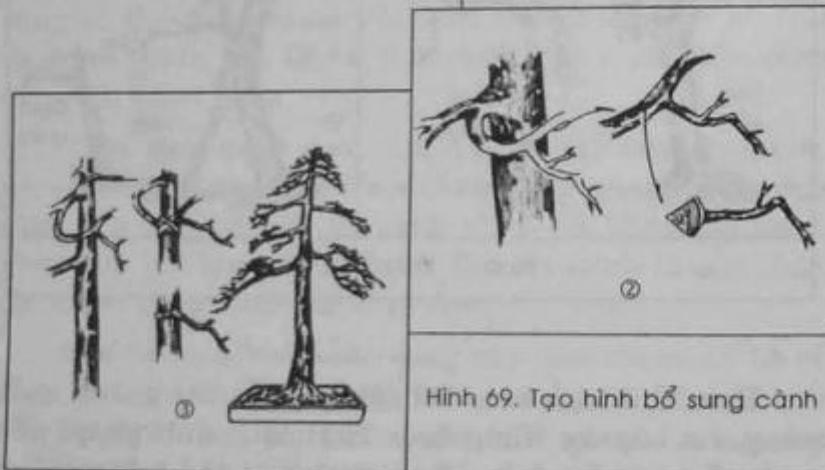
Đem thân gỗ và cành ghép, mỗi cái gọt đi một mảng, họ cây ăn khớp buộc chặt lại, cành ghép, nếu mang rẽ, có thể trồng chậu mà cũng có thể trồng xuống đất sát thớt gỗ ghép.

Sau khi miệng cắt liền, cắt bỏ mầm trên chỗ ghép, và mầm cành ghép phía dưới.

② **Bổ sung cành:** Khi một chậu cây thân bị khuyết cành, có thể dùng giống cây đồng loại ghép dựa, bổ sung cành. Ở chỗ khuyết cành, cắt ngang hốc máng lồi, băng bó chặt chẽ (hình 69).



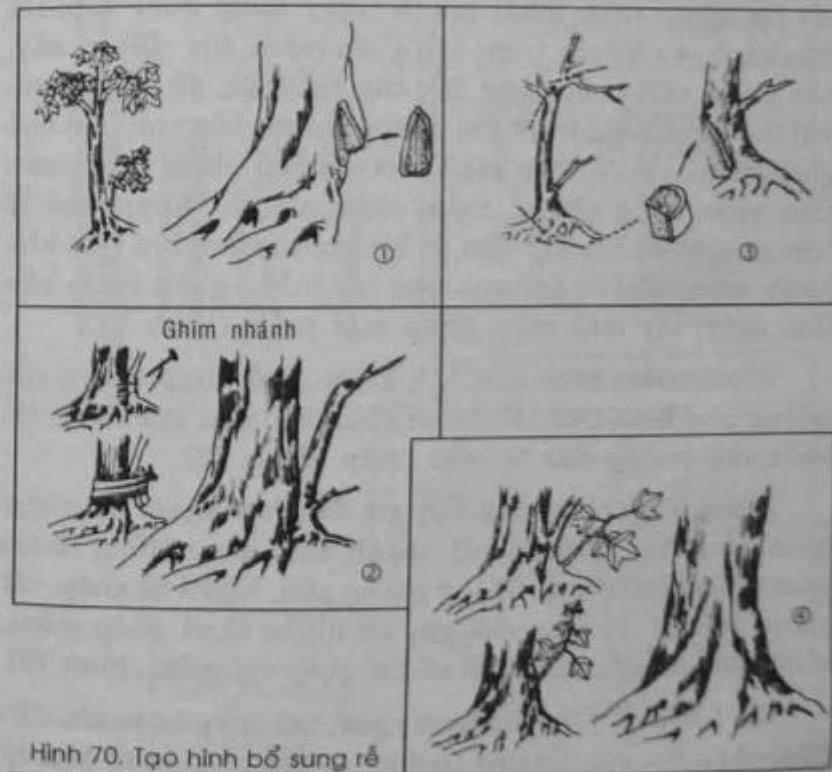
Hình 68. Ghép dựa sát đổi mù



Hình 69. Tạo hình bổ sung cành

③ *Bổ sung rẽ*: Cây đào ngoài núi rừng tạo hình đẹp có điêu hay khuyết rẽ nên bất toàn, rẽ khuyết có thể dùng cách ghép dựa thêm. Trong mùa sinh trưởng chọn mầm cây cùng giống tùy to nhỏ, lớn bé, hướng rẽ phải phù hợp với nơi khuyết rẽ, đào lên, trừ rẽ chính ra, rẽ cạnh cắt bỏ, và ngắt một phần cành lá. Ở mặt ghép dựa cố giữ điểm mầm, đợi khi miệng ghép liền cắt bỏ mầm

ghép dựa vào, nuôi điểm mầm đó làm cành, chờ vết thương của nó liền lại. Phương pháp ghép dựa gắn giống cách thêm cành, như phong tam giác đào được ở núi rừng tạo hình tốt, vì rẽ khuyết không hoàn mỹ. Đầu tiên đem cây ấy trồng xuống, năm thứ hai vào mùa hè, ở vùng rẽ khuyết của một máng sâu đến gỗ. Chọn một cây phong tam giác, đào lên gọt ăn khớp với rãnh máng của thớt gỗ, có thể ở chỗ ghép dựa, đệm thêm một máng nhựa bô lai, đợi sau khi mối ghép liền lại, cắt bỏ đầu cành trên gỗ, hoặc dùng đinh sắt đóng, ghép rẽ bổ sung (hình 70).



Hình 70. Tạo hình bổ sung rẽ

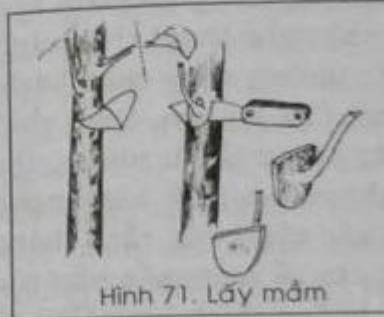
④ *Ghép mầm*: Là phương pháp lấy mầm của cành mà ghép. Trong quá trình tạo hình chậu cảnh, ghép mầm có thể đổi mới mù cây, cũng có thể coi là biện pháp ghép cành. Ưu điểm của nó là, trên cành nhỏ của thân chỉ có một số mầm ghép. Đợi khi sống được, hãy tia cắt - lấy bỏ. Đổi mới một số giống cây vỏ dày, đều có thể dùng cách ghép mầm. Như cây sồi hoang, ghép mầm đào có hoa, cây mai sồi hoang, ghép mầm mai có hoa, tường vi mọc hoang, ghép mầm nguyệt quý hoa nhỏ... Ghép mầm có các phương pháp: Ghép mầm hình chữ "J", mầm chữ "I", mầm lấp vào, ghép mầm bọc lồng... Thời gian ghép mầm tốt nhất, vào tháng 7 - 8 như cây vương, vỏ và vùng gỗ dễ cắt lia, ghép mầm phải tránh ngày mưa, buổi sớm/tối tiến hành. 4 - 5 ngày trước khi ghép mầm, tùy đất và cây, bón phân, tưới nước, thúc đẩy cây ra nhựa, để dễ bóc vỏ. Với thớt gỗ đổi mù trước khi ghép, cần cắt bỏ cành lá ở chỗ ghép mầm, để dễ thao tác. Vỏ cây ở chỗ ghép mầm, cần trơn nhẵn bằng phẳng, mầm cành nhánh chủng loại lý tưởng, nó còn phải đầy đặn, vì lúc ghép mầm, khí hậu khô hanh, nhựa dễ bốc hơi, cho nên lấy mầm, ghép mầm cần làm ngay, lấy một mầm ghép một mầm (hình 71).

Ghép mầm hình chữ "J": Trên chỗ ghép mầm, cắt miếng như hình chữ "J". Mầm ghép vào cần giữ chuôi lá, nhét vào miệng chữ "J" cho khớp (hình 72).

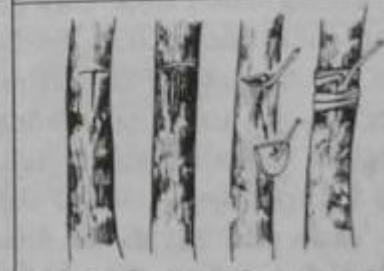
Ghép mầm nhiều đầu: Cây già đào được ngoài núi rừng, hình dáng đẹp, hoặc cây đã thành kiểng dáng trồng nhiều năm, chủng loại của nó không phong phú. Ngoài xẻ ghép, cắt ghép, đổi mù ra, trên một cây có nhiều cành ghép mầm, nhiều đầu đổi mù, mỗi cành có thể ghép vài mầm (hình 73).

⑤ *Ghép rễ*: Cây đào được ngoài núi rừng hoặc khi đào (đổi) chậu tia, cắt, thường thường có thể có kiểu rễ khá lý

tưởng, có thể dùng cách ghép rễ đổi mù. Vào tháng 3 khi đào chậu, đem rễ tốt rửa sạch sè, cắt rễ, lông tơ và rễ cạnh dư thừa, tùy rễ to nhỏ, dùng cách xẻ ghép hoặc cắt ghép, đổi mù. Chọn cành đã sống 1 - 2 năm cùng một giống làm cành ghép giữ 2 - 3 mầm, sau khi ghép, sống được, nới dây bó và để rễ lộ ra, là có một cây cảnh mới (hình 74).



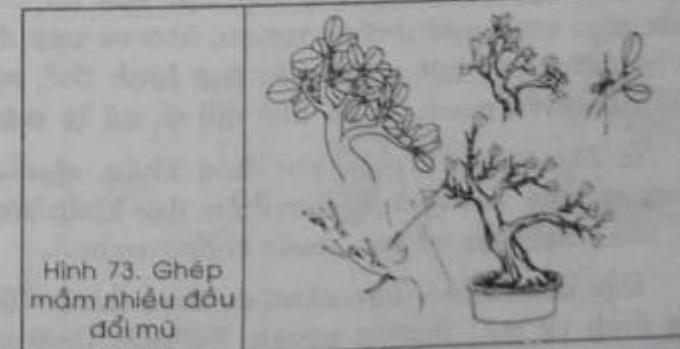
Hình 71. Lấy mầm



Hình 72. Ghép mầm hình chữ J



Hình 74. Tạo hình ghép rễ



Hình 73. Ghép mầm nhiều đầu đổi mù

(4) Diêu khắc:

Trong chế tác chậu cảnh, thường cần diêu khắc để biểu hiện nét đẹp “tĩnh trong động” cái gọi là kiều thân khô, kiều ngọn khô (còn gọi là xá lợi can, thần chi). Cái đẹp đó không phải thân khô trống rỗng, chất gỗ mục bệnh hoạn và sau khi diêu khắc, thân, cành như xương sắt rắn rỏi, gõ lên có tiếng, tuy do người làm, giống như trời tạo, có sức quyến rũ lòng người. Các nhà nghệ thuật chậu cảnh Nhật Bản, Đài Loan, Trung Quốc thường dùng chân bách, đỗ tùng, tùng năm kim tạc thành “xá lợi can, thần chi,” hòa cảnh quan khô, tươi của cây trong thiên nhiên, thu gọn trong chậu cảnh, có thể chạm vào, thể hiện nghệ thuật đỉnh cao! Chất gỗ diêu khắc cần cứng rắn, chống mục nát, tồn tại lâu dài. Những cây gỗ mềm xốp như câu kỷ, phù phương đằng, tử đằng... không thích hợp. Cây gỗ đáng diêu khắc là loại bách như chân bách, thích bách, trắc bách, thứ đến loại tùng như hắc tùng, tùng năm kim, rồi đến loại cây tạp như kẽ mộc, câu cốt, tước mai, phong tam giác, sồi và loại thường ngoạn quả như thạch lựu. Thân cành diêu khắc phải có số tuổi qui định, vừa có thể dùng thân cành khô hoặc thân cành cần cắt đi để diêu khắc, vừa có thể ở trên thân, cành đang sống, diêu khắc. Loại cây tạp, tốt nhất dùng hai loại vừa kẽ trên. Diêu khắc nắm vững mặt thường ngoạn, khô và tươi đối tí, lấy và bỏ đường cây hút nước khắc họa hình thể, sự chuyển tiếp của tuyến mạch, to và nhỏ đối tí, xử lý mặt cắt ...

① *Điêu khắc*: Trước khi diêu khắc, chuẩn bị sẵn dụng cụ, như: bút vạch, khoan điện, dao khắc lớn nhỏ đủ cỡ, búa, cưa, giấy nhám, thuốc chống mục...

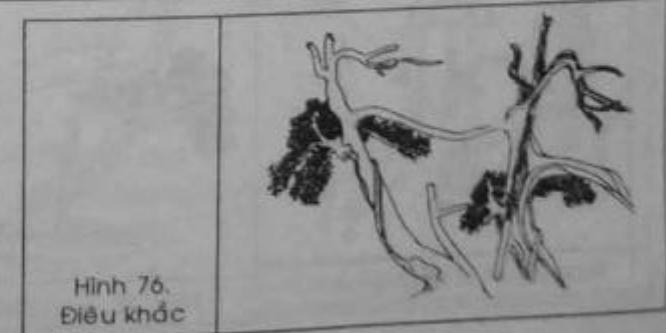
Đầu tiên cắt bỏ thân cành dư thừa (hình 75), sau đó xác định về mặt thường ngoạn. Về mặt thường ngoạn,

phải phù hợp với các đặc trưng sau: Thân cây uốn trái hoặc phải có “tinh linh động” rõ nét; trọng tâm mủ nóc hơi nghiêng chêch mà không đổ về phía sau.

Sau khi xác lập về mặt thường ngoạn, cấu tứ diêu khắc có thể vẽ phác hình dạng đổi xứng phần gỗ tươi khô thừa, rậm. Trong tình huống thông thường, cây sống lớn hơn gỗ khô, nếu thể khô hạn chế hoặc cần làm nổi tính đặc sắc, cũng có thể lấy phần khô làm chủ. Mật khô phải tập trung, dưới mủ, trong mủ hoặc ngoài mủ cây các khỗ khác, điểm xuyết sơ làm đối ứng. Chú ý quan sát “ngọn ngành đầu đuôi” của cành sống, để tránh “lở tay” diêu khắc. Giống cây như tước mai rất rõ ràng, xé một đường hút nước, tất nhiên chết một đoạn cành, nên khi thao tác phải hết sức thận trọng (hình 76).



Hình 75.
Cắt cành



Hình 76.
Điêu khắc

Dàn ý xong, có thể khởi sự, lợi dụng thân cành mới khô, nên sớm tiến hành, vì chưa xử lý phòng mục, dễ mục nát. Với thân cành sống nên nuôi trong chậu từ 3 - 4 năm, cho rễ phát triển, cành lá rậm tốt, thân cành khỏe mạnh hãy tiến hành. Nên khởi công vào tháng 3 - 4, vì giữa mùa hè, không lợi cho cây, về mùa thu, vết cắt khó liền, qua mùa đông cũng không nên diêu khắc lớn, nên làm vào tháng 2 - 3 trước khi cây nảy mầm.

1/- Căn cứ bản phác thảo dùng bút màu khoanh nơi cần khắc.

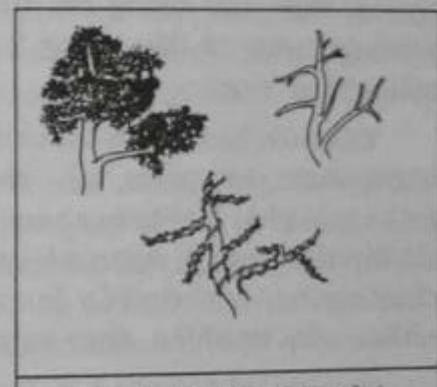
2/- Dùng dao cắt, bóc vỏ ra, để lộ chất gỗ cần khắc, đường cắt hút nước của nó phải bằng phẳng, trơn tru, thông suốt, để liền lại, gỗ lên đẹp mắt.

3/- Khoét mặt gỗ ra, vẽ phác hương chảy của rãnh chính, rồi hãy khoét. Sau khi phác xong đại thể, tiến hành khắc kỹ cục bộ, gọt bỏ dấu vết thô thiển. Khi khắc xong, dùng giấy nhám, sê lẩn lượt theo rãnh trên dưới chà đều. Sau đó cẩn nén ép mài nhẵn, nếu chỗ khắc tương đối ẩm, có thể hong chỗ mát vài tháng, khô rồi hãy mài. Sau một tháng, nơi khắc đã khô, có thể bôi hợp chất với lưu huỳnh vài lần (hình 77, 78).



② *Tạo hình thân cành:* Trong khi diêu khắc, còn phải tạo hình thân cành.

Nguyên tắc tạo hình là: Thân chi của loại bách thường kỵ đường thẳng, góc cứng cong queo; hình cây nên vặn quanh, rãnh máng phân minh, cành cây lên xuống thanh thoát, biến hóa nhiều vẻ, thân chi của loại tùng, kỵ vặn vòng quanh, góc chuyển cong queo, rãnh máng không rõ; nên góc cứng cong queo, thẳng nhiều cong ít, thân chi loại cây tạo giữa khoảng hai cách kẽ trên, căn cứ vào phác thảo tạo hình ban đầu, cắt bỏ cành lá rườm rà, bóc vỏ cây thân cành, gọt sạch lớp vỏ ngoài, khi mặt ngoài khô, mài nhẵn, lúc cành chưa khô, còn uốn nắn được, dùng dây kẽm vít bó thành hình đã định (hình 79). Mặt cắt trên cành phải tự nhiên, không nên quá nhọn hoặc bằng phẳng, không để dấu vết mài uốn. Nếu mặt cắt khá lớn, có thể khắc nó thành vết sẹo tự nhiên, chỗ tiếp giữa cành và thân phân cắt lớp vỏ của nó cũng cần khắc thành kiểu tự nhiên (hình 80), tuyến khắc rãnh của cành nên đối ứng với nét



Hình 79. Tạo hình thân cành



Hình 80. Diêu khắc miệng cắt

khắc với thân chính mang nét mĩ cảm nghệ thuật “một nơi là thành, như nối liền như tách rời”.

Với các cây tạp, thân to lớn, hoặc có phần hư chết, có thể điêu khắc cải tạo. Như một chậu thạch lựu, thân nó khá cao hoặc chết, có thể khắc thành kiểu thân khô, sẽ có một nét riêng. Lại như cây phong tam giác lớn, có thể khắc tạo thành kiểu “khô phong”. Cụ thể là: vào tháng 3 - 4 cuối xuân, dem lớp vỏ cắn khắc, bóc gọt hết, chừa lại cành làm đường hút nước không tia cắt, cho cây sinh trưởng, thúc đẩy đường hút nước ở vết thương liền lại. Khoảng tháng 12 đến tháng 2 năm sau, là có thể khắc, mài, chống mục.

Bất luận khắc hình thức nào, rãnh điêu khắc của nó không được chứa nước, bởi chứa nước dễ mục nát nên mặt ngoài phải làm trơn nhẵn. Nếu thấy cục bộ mục nát thì kịp thời gọt bỏ, ngăn nó lan rộng, rãnh kỵ vòng vèo chạy ngang, nên chuyển hướng dọc, phải phù hợp tự nhiên, gần tự nhiên, theo tự nhiên.

Sau khi khắc thân trần, cây không có vỏ bảo vệ, lại thêm gió mưa, nắng sấy, dễ mục, dễ bệnh. Cho nên mặt ngoài phải kịp thời làm sạch vết bẩn, thu gọn vệ sinh mặt chậu, đặt nơi thông gió có ánh sáng chiếu, đồng thời phòng mục, đặc biệt mùa xuân mưa đầm, mùa hạ ẩm ướt. Sau khi khắc thân lộ trần, dễ mục ruỗng, cho nên trước sau cơn mưa, dùng nước trong sạch rửa nơi điêu khắc. Sau khi hong khô, xử lý tiêu độc, rồi bôi thuốc chống mục.

(5) Phương pháp tạo hình khắc.

① *Xé*: Dùng phương pháp xé để xóa vết tích nhân tạo, khiến mặt cắt hiện xé tự nhiên. Khi có cành nhỏ này ra

chương mắt, có thể xé bỏ. Cành non yếu, xé, vết xé càng dễ liền. Cành hoa như mai... không tiện cắt bỏ cũng có thể xé, sửa cành, để tăng số hoa, đợi hoa nở xong hãy cắt bỏ.

Trên thân cành xé, hơi khắc gọt, tạo nét tự nhiên cho nó. Nếu thân cành khá to, có thể trước dùng dao chém vào gỗ, rồi xé ra.

② *Đối* với loại cây to lớn như hoàng dương, mai, phong tam giác... có thể tùy sự tạo hình, xé đôi, xé nghiêng. Như một cây qua tử, hoàng dương to khỏe, có thể dùng cưa phân đôi nó ra, làm thành hai cây, bằng xé nghiêng, chặt đi 1/3. Cây sống mạnh như thích bách, đầu tiên trồng xuống đất, vào mùa sinh trưởng. Sau 3 - 5 năm, vát bó tái tạo hiệu quả rất tốt (hình 81).

③ *Cơi*: Có cành nào còi nhỏ, có thể khía vỏ, dọc theo cành, khẽ cơi lớp vỏ lên không thể để đứt và bảo trì vỏ cơi thích đáng, cho nó chóng lành sau một tháng, vỏ cơi gỗ lên. Giống như cây dã già giàn, lớp vỏ dày sinh trưởng nhanh, như du, phong tam giác... dùng cách này hiệu quả rõ rệt.

④ *Gõ*: Có đoạn cây nào to nhỏ quá độ, hoặc muốn biến cây non trẻ thành chì chít vết sẹo, có thể dùng gõ,



Hình 81. Bố

gõ ở đầu cành gõ. Sau khi gõ để kích thích khiến tế bào cây tăng tốc phình to, và trông như già cỗi. Khi gõ, nên gõ vào đầu hạ, lúc cây sung sức lợi cho vết thương liền lại. Phương pháp gõ hoặc cơi nên thận trọng dùng, nếu làm vừa khéo, thì hãy làm.

(IV) ĐUA LÊN CHẬU

Phôi cây trải qua tạo hình, thành kiểu, có thể đưa lên chậu phôi cảnh thường ngoạn. Đầu tiên nên chọn chậu thích hợp. Lớn nhỏ, nông sâu, màu sắc chậu đều phải dựa vào tình trạng của cây mà định. Kiểu cách nên điều hòa thống nhất.

1/- Dùng đất

Đất của chậu cảnh, phải căn cứ vào đặc tính của giống cây để linh động lựa, tùy giống mà tìm đất. Một số cây sống ở đất núi phương Nam như đỗ quyên, kế mộc, chò dò, sơn trà... đất mang tính a xít; giống cây như du tróc vỏ, cử, phác, liễu dò... lại cần đất trung tính hoặc đất vôi. Điều đó chứng tỏ cây không giống nhau, phải có đất tương xứng. Thông thường thì chậu cảnh đều cần đất màu mỡ tươi xốp, giàu chất mục.

Đất chậu phôi thường có lắn lá mục, đất núi, đất bùn ao, đất ruộng... còn có thể trộn đất theo nhu cầu. Đất bồi dưỡng thường là đất ruộng vườn, lá mục mỗi thứ 4 phần, thêm 2 phần cát, lại thêm tro trấu xay qua, trộn đều. Nếu lại trộn phân bánh ủ ngấu 1 - 2 phần là thành đất bồi dưỡng thêm phân. Dưa lên chậu, nên chờ trước khi cây nảy mầm đầu xuân.

2/- Trồng

Chọn xong chậu và đất, là trồng cây vào. Nếu dùng chậu sâu dùng mảnh ngói vụn chèn trên lỗ tiêu nước, chậu

hình ống xếp nhiều mảng ngói và sỏi to chèn ở trên lỗ tiêu nước. Chèn lỗ tiêu nước là biện pháp then chốt khi trồng lên chậu, nếu không để ý, lỗ tắc nghẽn, sẽ làm thối rễ. Dùng chậu nông, cần dây kim loại bô chắc rễ cây với đáy chậu, đầu tiên đặt ở đáy một que sắt, xỏ dây qua lỗ chậu cột que sắt lại, như vậy khi trồng, rễ bám trên que sắt không vi đất chậu nông mà lay động, ảnh hưởng đến rễ cây.

Sau khi nhấm chỗ đặt cây vào chậu, ta cho đất bồi dưỡng đất to bỏ vào dưới chậu, đất nhỏ lấp vào rễ bám. Khi vun, vừa bỏ đất, vừa dùng tăm gáy cho đất và rễ kèm sát nhau, nhưng không nén đất quá chặt, để khôi bì hơi và nước khó thấm. Đất lấp dưới miệng chậu, để dễ tưới nước. Trồng cây nông sâu phải căn cứ vào sự tạo hình, thông thường, rễ nên hơi lộ trên đất. Khi trồng xong, là có thể tưới nước, chậu cảnh mới trồng nên dùng bình phun tưới, lần đầu tưới nước, phải tưới thấm đẫm, rồi đặt ở chỗ râm mát, chú ý thường xuyên tưới thấm cả chậu.

Chậu cảnh nâng rễ, thường dùng loại nông, khi mới trồng, phải lấp đất thành ụ như bánh bao, (cao hơn miệng chậu) đợi khi cây yên ổn, đất được tưới đều, lộ dần rễ lên mặt đất. Trồng chậu cảnh kèm đá, khá phức tạp, một loại đem rễ cây trồng trong hang động núi, dùng tăm tre gáy cho đất và rễ đính chặt; một loại nữa, đem rễ bọc kèm đá, lại đem rễ luồn kẽ đá, ngoài phủ đất, sau đó lấy rêu xanh bao chặt lại cùng với đá, trồng vào chậu (chậu đất khá sâu) sau 2 - 3 năm, rễ mọc bình thường, ôm chặt kẽ đá, có thể đem trồng vào chậu nông trở thành chậu cảnh kèm đá.

3/- Phối trí đá núi

Để cấu thành ý cảnh và cảnh quan, ta thường dùng

đá làm núi, bố trí trong chậu. Thị dụ trong chậu cảnh tùng bách, đặt vài tảng đá, có thể khiến cây chưa đầy 30 cm thành cái “thế chống trời”. Chậu cảnh vách dựng, rẽ để một khối đá nhọn, khiến ta có cảm giác như cây sinh trưởng ở vách núi dựng đứng, tăng thêm tình thơ ý họa. Chậu cảnh tùng thạch và chậu trúc thạch đều là thủ pháp nghệ thuật, mô phỏng ý họa của người xưa. Trong trang trí chậu cảnh có mô hình bằng gốm sứ của đình, đài, cầu, thuyền, người vật bé xíu... Như chậu du tróc vỏ, cổ kính, mủ cây như tán lọng, dưới cây có mục đồng chǎn trâu, lão ông đánh cờ... có thể thổi vào sức sống phối hợp cân phù hợp với mô hình tự nhiên, tỉ lệ xa gần, to nhỏ, màu sắc điệu hòa.

(V) PHƯƠNG PHÁP DƯỠNG HỘ CHẬU CẢNH

Chậu cây cảnh là loại hình nghệ thuật có sự sống, nó không giống với cây trồng chậu thông thường, đầu tiên nó phải qua các điều kiện, hoàn cảnh cần thiết cho cây sống bình thường, sau nữa là qua các biện pháp như tia cắt, vít bó... để duy trì nét hoàn mỹ của chậu cảnh.

1/- Tưới nước

Tưới nước chậu cảnh là việc nuôi dưỡng quan trọng; Ta thường tưới bằng, rưới, đổ, phun, rót, ngâm (đem chậu ngâm vào hồ nước, chậu cỡ nhỏ thường tưới cách này). Cây sống trong bát chậu, đất có hạn, dễ khô, nếu không kịp tưới, thì dễ bị héo úa mà chết. Nhưng tưới nước quá nhiều, đất chậu quá ẩm, không chịu nước, cũng thối rễ. Cho nên tưới chậu cảnh phải vừa nước, theo mùa tiết, khí hậu, giống cây lớn nhỏ, nông sâu, chậu cảnh... để xem tưới nhiều ít, mấy lần trong ngày.

Chậu cảnh phải tùy “thời” tưới nước. Trong mùa sinh trưởng khác nhau, nhu cầu tưới nước có khác, thường khi nhiệt độ cao về mùa hạ, sớm tối đều tưới một lần, mùa xuân thu, có thể mỗi ngày hoặc cách ngày tưới một lần, mùa đông, vào kỳ nghỉ ngủ có thể mấy ngày tưới một lần, mùa mưa dầm hoặc ngày mưa âm u, có thể không tưới. Ngoài ra, lượng nước giữ ở đất chậu và chất đất như đất cát thấm nước tốt, có thể tưới nhiều hơn một chút; đất sét ít thấm nước, có thể tưới ít một chút.

Tưới nước còn phải tùy “cây” mà tưới, giống cây khác nhau, tính thích khô và chịu ẩm không giống nhau, lượng bốc hơi của cây lá rộng, lớn hơn cây lá kim, dễ mất nước, nên tưới nhiều một chút; giống cây thích ẩm, phải tưới hơn một chút, so với giống cây chịu được khô hạn.

Tưới nước còn phải tùy “chậu” có lớn nhỏ, sâu nông, loại chậu để tưới nước. Chậu nông, chậu đất, chậu sỏi to nên tưới nhiều; chậu men, chậu sứ, chậu sâu nên tưới ít một chút. Chậu cảnh cỡ nhỏ, dễ mất nước, tốt nhất là đem chậu đặt ở trên nền cát, giữ độ ẩm nhất định của nền cát là có thể được.

Trong quá trình tưới nước, nếu phát hiện cây chớm héo úa hoặc bệnh tật, mà đất chậu lại quá ẩm, có thể do nước gây ra, nên đợi khi đất khô hay tưới. Trường hợp nghiêm trọng, phải kịp thời sang chậu, cắt bỏ rễ thối và trồng vào chậu đất, săn sóc kỹ càng.

2/- Bón phân

Chậu cây không ngừng sinh trưởng, phải hấp thụ thành phần dinh dưỡng trong đất chậu, mà thành phần dinh dưỡng trong đó cạn kiệt khiến cho lá úa vàng, cành nhỏ yếu, hoa thưa quả ít, sức đề kháng sâu bệnh yếu kém,

cây “xuống sắc”. Vì thế, nên cho thêm phân. Nhưng thông thường cây cảnh cần sinh trưởng chậm, không bón phân nhiều, để cây khỏi lớn phồng, ảnh hưởng đến dáng cây. Bón phân phải đúng lúc, đúng lượng, phải nấm vững chủng loại và hàm lượng phân bón.

Cây sống cần ba yếu tố đậm, lân, ka li. Phân đậm thúc cành lá sinh trưởng; phân lân thúc mầm ra hoa, hoa thắm màu, quả chín sớm; phân ka li thúc thân cây và rễ sinh trưởng, tăng tính đề kháng. Bón phân còn tùy giống cây mà thêm hoặc bớt, chậu tùng bách không bón phân nhiều, vì phân nhiều sẽ khiến lá kim mọc dài, hình cây biến dạng, ảnh hưởng đến sự thường ngoạn. Mùa đông mỗi năm, bón một lớp phân lót, kỳ sinh trưởng bón tiếp một lần phân mỏng là được. Chậu hoa quả như dỗ quyên, hải đường, thạch lựu, tử vi... trước, sau khi nở hoa kết quả, nên bón vừa tầm. Ngoài phân đậm ra, còn bón một ít phân lân, như bột xương, nước vo gạo, nước làm cá, khiến hoa thắm quả to. Cây cảnh loại tạp như tước mai, du tróc vỏ, phong tam giác.. không nên bón nhiều, nếu màu lá bình thường, lục tươi sắc sáng, thì có thể không bón, để giữ dáng cây đẹp.

Bón phân chậu cảnh có mấy điều cần nhớ:

- ① Phân hữu cơ hoặc phân bánh, không ủ ngấu không bón;
- ② Phân đậm không bón, phải pha loãng ra mới có thể dùng;
- ③ Cây mới đưa lên chậu, không bón phân;
- ④ Ngày mưa, ngày oi bức, khi đất chậu quá ẩm không bón. Nấm vũng 4 điều trên, mới không uống công chăm sóc cây cảnh.

3/- Tia cắt

Sau khi đưa cây lên chậu tạo hình, để ngừa cành lá lớn bồng, hình cây rối ren, khi chăm sóc, phải thường xuyên tia cắt, cành dài tia ngắn, cành rậm tia thưa, duy trì hình cây đẹp đẽ.

Thông thường nuôi dưỡng tia cắt có mấy biện pháp sau:

(1) *Bóc mầm*: Cây vào kỳ sinh trưởng, rễ và thân cành thường nảy ra một số mầm bất định, đặc biệt là giống cây này mầm mạnh, như tước mai, du tróc vỏ, lục nguyệt tuyết, thạch lựu... nếu không kịp thời bóc ngắt mầm, cành do mầm này, sẽ mọc lộn xộn, ảnh hưởng đến hình cây. Đồng thời mầm này nhiều, tiêu hao nhiều chất dinh dưỡng, cũng sẽ ảnh hưởng đến thế sinh trưởng của cây. Cho nên, nuôi dưỡng chậu cây, kịp thời bóc mầm non, hết sức quan trọng.

(2) *Ngắt tâm*: Để ức chế chậu cây mọc cao, thúc đẩy cành bên cạnh vươn ra, có thể vặt đi đầu non của ngọn cành, khiến mầm cây giữ hình thái nhất định. Ngắt tâm còn khiến chất dinh dưỡng tập trung trên cành lá thành kiểu, thúc đẩy mầm nách nảy ra, tăng thêm mặt đít lá cành. Như chân bách, cối bách, vào tháng 5 - 6 ngắt bỏ ngọn non, có thể khiến mầm cây càng thêm tròn trĩnh. Chậu cảnh tùng, nhờ ngắt tâm, bỏ mầm khỏe ngọn nõc, ở lá kim nảy ra một số mầm nhỏ, những mầm ấy mọc thành lá kim cành non ngắn nhỏ, khiến cây càng cổ kính già giặn.

(3) *Sửa cành*: Chậu cảnh, trong quá trình sinh trưởng, thường nảy ra nhiều cành mới, để giữ gìn nét tạo hình, nên ta thường sửa cành, phải dựa vào hình cây để xác định lối sửa. Như hình mảng mây, tước mai, lục nguyệt

tuyết, cây du... chậu cảnh phái Dương châu, sức nảy mạnh, khi cành mới nảy, đem sửa bằng thành mảng cũng có thể được. Kim tiền tùng, thích móng gà... sau khi nảy cành, chỉ lưu lại một đốt, những cái còn lại đều cắt bỏ, hễ nảy lại càt, không để nó lớn vồng, làm nhiều hình thái vốn có. Cành cần sửa thường vì khô bệnh, cành lớn vồng, song song, giao thoa ... nên cắt bỏ.

Sửa cành chú ý mấy điều:

- ① Loại tùng bách sức nảy yếu, cắt ít;
- ② Mùa mưa dầm, cây nảy nhiều cành, phải châm tia càt;
- ③ Kỳ sinh trưởng tạm không tia càt, chờ kỳ nghỉ ngủ đông hây càt;
- ④ Sửa cành chú ý hướng mầm miệng càt, thường giữ mầm me ngoài, cho nó chiếu về hướng mực nước sinh trưởng.

4/- Thay chậu.

Chậu cây trong quá trình lớn đều, rễ thường rải kín đáy chậu, ảnh hưởng sự thông thoáng và tiêu nước, không lợi cho hấp thu chất dinh dưỡng, trở ngoại cho cây sống bình thường, lúc đó nên đảo chậu đổi đất. Thay chậu có thể dùng lại chậu cũ, hoặc đổi chậu lớn hơn, tùy giống cây lớn nhỏ để quyết định. Khi đảo chậu, đem cây trong chậu và cả đất ra, bỏ đi từ 1/3 - 1/2 đất cũ chung quanh mảng đất, loại tùng bách bỏ đi từ 1/5 - 1/3 đất cũ, đồng thời tia càt rễ già, rễ mục, miệng càt phải nhẵn, sau đó lại trồng vào chậu, đáy chậu và quanh chậu thêm đất bồi dưỡng, lấy que gỗ hoặc tăm gẩy đất cho sát. Đất mặt chậu nên cách thành trên dưới 3 cm, gọi là "miệng nước". Sau khi đảo chậu, giống khi trồng lên chậu.

Thời gian đảo chậu, thường vào cuối thu hoặc đầu xuân. Một số chậu cảnh, lá rộng thường xanh, như hoàng dương, quế hoa, câu cốt, nữ trinh lá nhỏ... có thể đảo chậu vào thu. Giống cây mọc nhanh như tước mai, cây du, cứ cách từ 1 - 2 năm, đảo chậu một lần; giống cây mọc chậm như tùng bách, có thể cách từ 3 - 5 năm, đảo chậu một lần, cũng có thể tùy vào sự lớn nhỏ của chậu cảnh để quyết định thời gian đảo chậu, thông thường chậu nhỏ, cách 1 - 2 năm, chậu trung cách 2 - 3 năm, chậu lớn cách 3 - 5 năm đảo chậu một lần. Nếu chậu cây già, có thể cách thêm vài năm.

5/- Phòng trị sâu, bệnh

Chậu cảnh đặc biệt dễ bị bệnh, sâu làm hại, nhẹ thì ảnh hưởng đến sinh trưởng, nặng thì héo chết. Chậu cảnh lâu năm, một khi bị hủy vì sâu bệnh, rất đáng tiếc. Cho nên phòng trị bệnh sâu không thể coi nhẹ. Bệnh làm hại thường thấy có mấy loại như sau:

(1) *Bệnh hại rễ*: Chậu cây già, rễ lão hóa, dễ bị vi khuẩn ký sinh ăn bám, rễ hư nát hoặc sinh bướu rễ, rễ cây hoa quả sinh bệnh rất nhiều, nên chú ý tiêu độc đất chậu và bớt tưới nước.

(2) *Bệnh thân cành*: Thường có bệnh ruỗng và loét thân, ngoài thân cành ruỗng, tâm cành mục, nhựa chảy tràn, vỏ nứt nẻ, trên cành sinh vết lốm đốm... nên kịp thời dùng thuốc phòng trị, phun chất boóc đô hoặc hợp chất vôi lưu huỳnh, chất dịch boóc đô dùng a xít sun fu ric đồng, vôi sống và nước chế thành, tỉ lệ của nó là 1 : 1; 100 - 200, hiện màu xanh da trời, không để quá lâu sẽ bị kết tua mắt công hiệu. Hợp chất vôi lưu huỳnh, dùng vôi 1 kg, bột lưu huỳnh 2 kg thêm nước 10 kg, chế thành nước, nồng độ sú

dụng, dựa theo khí hậu mà định, đầu xuân là 1 độ Baumé, mùa hạ là 0,2 - 0,5 độ, mùa đông là 5 độ. Nếu bệnh kéo dài nghiêm trọng, cần phun các thuốc diệt khuẩn.

(3) *Bệnh hại lá*: Thường thấy bệnh lá đốm, phấn trắng, úa vàng... mặt lá phát sinh chứng trạng như: màu nâu vàng, hoặc đốm đen, phiến lá cong rụt, khô héo, rung sớm... Phương pháp chữa trị: bệnh lá lốm đốm có thể ngắt bỏ lá bệnh, hoặc phun chất boóc đô, lá úa vàng có thể dùng dung dịch 0,1 % - 0,2% a xít sun fu rơ sát, phun mặt lá, bệnh phấn trắng có thể dùng hợp chất vôi, lưu huỳnh 0,3 - 0,5 Baumé để phun.

Sâu hại chậu cây có mấy loại sau :

① Sâu ăn lá có ngòi châm, ngài trốn nợ, hai giống sâu này thân lớn, có thể bắt, cũng có thể phun thuốc trừ sâu.

② Sâu hại châm hút, có sâu cánh cứng, nhện đỏ, sâu ăn đọt lá, mầm cây... Phòng trị sâu cánh cứng làm hại, nhện đỏ, sâu ăn đọt lá mầm cây có thể phun thuốc trừ sâu.

③ Sâu cắn mọt thân có bọ sừng. Phòng trị có thể bắt sâu; dùng sợi thép nhỏ, móc vào lỗ mọt, bắt ấu trùng; có thể dùng bông chấm thuốc trừ sâu và dầu xăng, nhét vào lỗ mọt, hoặc phun thuốc trừ sâu vào và bịt kín lỗ mọt.

6/- Các cách khác

(1) *Che râm mát*: Chậu cảnh tùy yêu cầu chiếu sáng không giống nhau, có thể phân làm cây dương tính và cây âm tính. Dương tính như hắc tùng, tùng nấm kim, cối bách, cây du, tử vi, thạch lựu... có thể ở nơi nắng sáng đầy đủ. Cây âm tính như là hán tùng, ngân hạnh, đồng thanh, sơn trà, nam thiên trúc, lục nguyệt tuyết.. nên để

chỗ có bóng mát. Thông thường, vào mùa hạ nóng nực, chậu cây đều nên bắc giàn che nắng.

(2) *Phòng lạnh*: Sự thích ấm và tính chịu lạnh của cây không giống nhau, cần chú ý vấn đề phòng lạnh khi vào mùa đông. Thông thường, giống cây thôn quê chịu được giá lạnh, mùa đông có thể để cây bên ngoài, để ngừa đất chậu nứt nẻ, có thể chôn cả chậu xuống đất, hướng về mặt trời, mặt chậu lộ trên đất. Một số cây yếu chịu lạnh, như trà Phúc Kiến, cửu lý hương, kim quất, phật đỗ trúc.. mùa đông cần dời vào nhà hoặc trong nhà kính tránh lạnh.

*
* *

Hình chuí giải

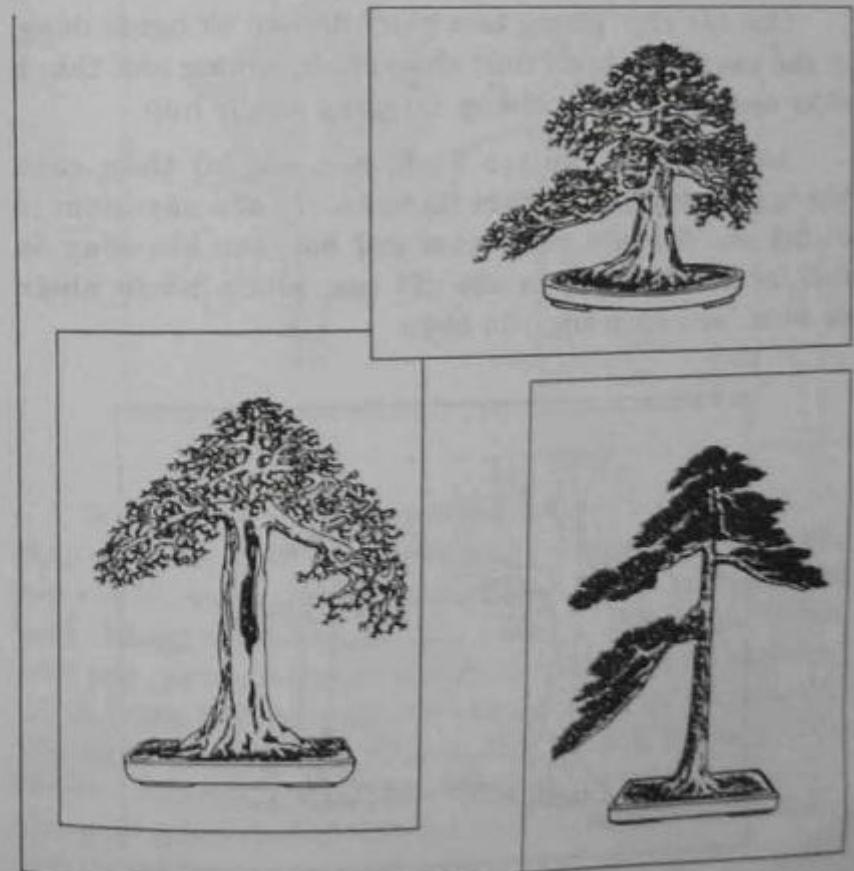
Chế tác chậu cảnh bao gồm mấy bước: chọn chất liệu, nuôi dưỡng, tỉa cắt, vít bó tạo hình, đưa lên chậu và chăm bón... Cây và hình thức chậu cảnh không giống nhau, quá trình chế tác của nó có sai biệt, có giàn dì có phồn tạp, có cây đến tám chín năm mới có thể thành kiểng, có cây hai ba năm là có thể được. Trong chế tác, bất kỳ một bước nào đều phải dựa vào thế sinh trưởng và sức sống của cây để chăm sóc cho cây sống được. Phản này đem mỗi bước chế tác, dùng hình chuí giải, giới thiệu từng bước một, để bạn đọc có thể nhanh nám bắt và vận dụng vào chế tác chậu cây trong thực tiễn (do Uông Truyền Long biên soạn và vẽ hình)



II- KIẾU THÂN THẲNG

Ở vùng đỉnh núi Nga Mi, chỗ nào cũng thấy tầng cây mọc thẳng, chĩa thẳng lên tầng mây, hoặc cao tít hoặc to khỏe, hoặc thanh gầy, hoặc phóng khoáng. Phòng theo cảnh quan tự nhiên đó, trong tạo hình chậu cảnh, hình thành phong cách chậu cảnh thân thẳng.

Chế tác chậu cảnh thân thẳng, phải nắm vững độ cao và độ uốn của thân cây. Thân chính nên thẳng không

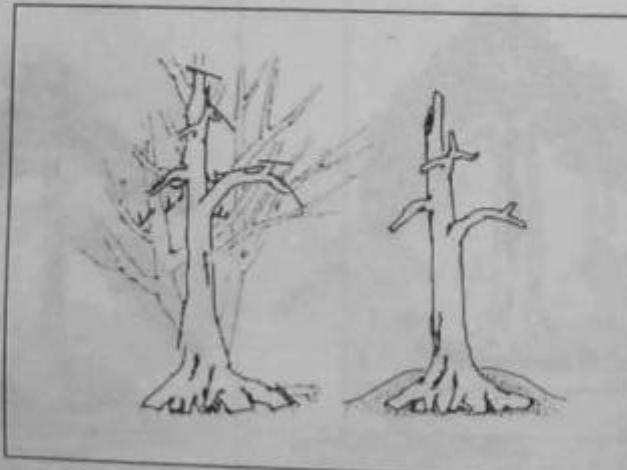


cong, hoặc lấy thẳng làm chủ chi hơi cong, thân chính rõ ràng, dưới to trên nhỏ, tự nhiên cân đối. Từ dưới lên trên cành đầu nâng đỡ, không nên quá thấp, cho thân chính lộ trán. Thông thường, cành phía dưới to, dài một chút và hơi cúi xuống. Vâng rẽ tốt nhất xòe đều chung quanh để bổ sung cho nét vươn lên vững chắc. Tạo dáng cây, hoặc vươn thẳng lên to khỏe hùng vĩ, hoặc thanh tú phóng khoáng.

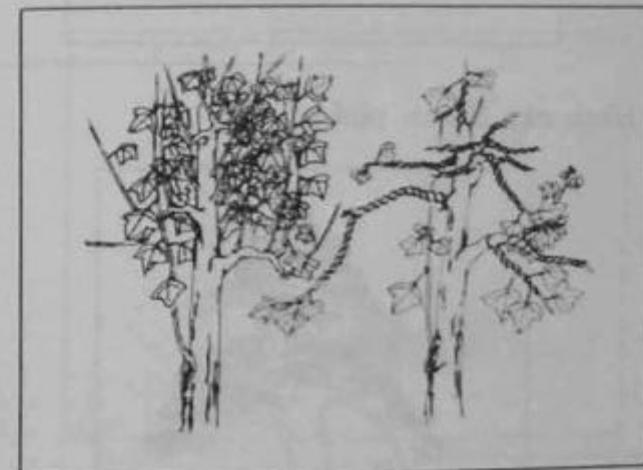
I. CHẬU CÀNH KIỂU THÂN THẲNG

Chế tác cây “phong tam giác” đào về từ ngoài đồng, có thể tạo nhiều hình thức chậu cảnh, nhưng chế thành chậu cảnh kiểu thân thẳng lại càng thích hợp.

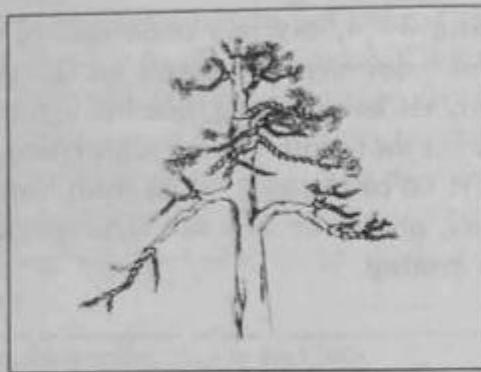
1/- Theo nhu cầu tạo hình, nên cắt bỏ thân cành không cần thiết, đồng thời tia ngắn rẽ, nếu cây hiếm rẽ có thể cho dài một chút, năm thứ hai, sau khi sống ổn mới lại cắt ngắn, và tu sửa vết cưa, khiến nó tự nhiên ưa nhìn, sau đó trồng vào chậu.



2/- Tháng 3 - 4, cây nảy cành mới có thể chưa cắt, để bộ rễ khỏe, đợi cây mọc mạnh lại tia cắt cành, dùng dây kim loại, vít bó uốn cong, bảo lưu ngọn cành, vết cưa hơi lớn, lưu lại một cành cho nó sinh trưởng, cho vết cưa mau liền. Vít bó từ tháng 2 - 4 đã định hình, có thể tháo dây kim loại, phòng ăn lún vào thân gỗ, không tia cắt, để nó sinh trưởng.



3/- Từ 2 - 4 năm, mặc cho cành nóc sinh trưởng, khi thân nó vừa tắm, vào mùa sinh trưởng, đem cành đầu nóc cắt bỏ, cành dưới kịp thời vít, bó thành hình, kết hợp nuôi dưỡng, vít bó cành. Mỗi năm tia ngắn từ 2 - 3 lần, như vậy qua vài lần có thể định hình. Sau đó từ tháng 2 - 3, trước khi đưa cây lên chậu 1 năm, ta đào lên, đặt vào chậu so thử, đem rẽ mọc dài bất lợi, cắt ngắn đến khi vừa chạm vào mặt chậu thì thôi, lại trồng xuống đất, sau một năm, khi rẽ đứt lại mọc rẽ, mới đưa lên chậu, làm như vậy cây mới dễ sống.



4/- Hình cây thành phẩm.

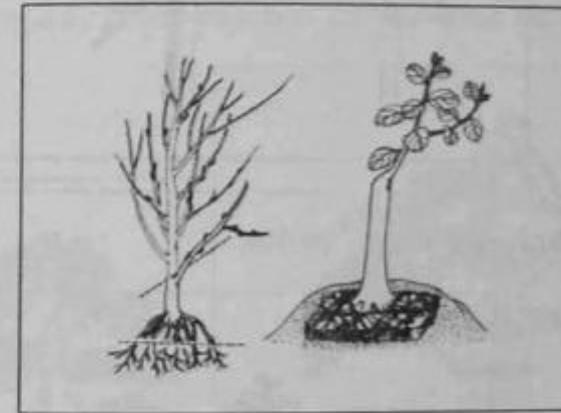


II. KIỂU THÂN THẮNG (CÂY DU)

Mầm nhân tạo, thích hợp chế tác chậu cảnh kiêu thân thẳng cỡ tiểu - trung - đại, cổ dùng cây đào được ngoài đồng để cải tạo. Chậu cảnh bồi dưỡng mầm non,

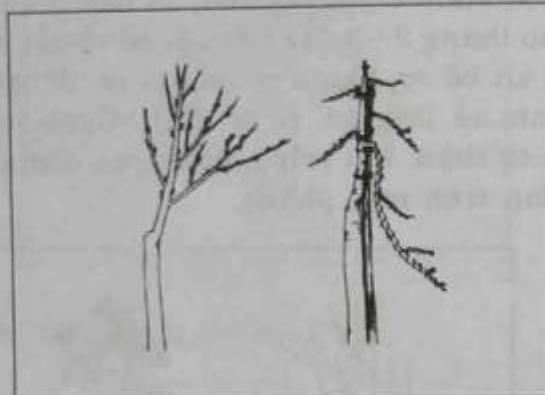
có thể trồng xuống đất, lợi cho mầm non mọc khỏe, trồng chậu cũng được, nhưng mọc chậm hơn nhiều.

1/- Lựa mầm cây du lá nhỏ, đã mọc 3 - 4 năm, khỏe mạnh, vào tháng 2 - 3 đào lên, cắt bỏ rễ dài và dùng dây kim loại, vít bó sơ, khiến rễ nó xoè ra, đồng thời cắt bỏ thân chính, rễ lông tơ, rễ cố định. Cành mọc nghiêng một phía từ thân, khi trồng, dùng ván đệm dưới rễ, cho nó mọc lan trên mặt phẳng.



2/- Mùa xuân năm sau, khi cây du vừa nảy mầm, gạt bỏ đất đắp rễ để rễ lộ trần tháo bỏ ván bó rễ, rồi lấp đất trồng lại, đồng thời tia cành mọc nghiêng dùng gậy, nắn thân chính, cuốn dây đồng vít bó cành, kịp thời vặt bỏ mầm mới nảy trên thân cành, thúc cành mới trên cành bên cạnh nó sinh trưởng. Sau mùa mưa dầm, tháo gậy bó thân cành, đồng thời vít bó cành mới nảy trên cành bên cạnh. Sau hai tháng lại tháo ra cho nó sinh trưởng, sau khi lá rụng tia một lần. Năm thứ ba, có thể trồng vào chậu đất. Sau khi thân chính, cành bên cạnh định dạng thì tia cắt. Mùa xuân, mùa mưa dầm, đầu thu,

tia ngắn bớt cành dài, và bón phân tươi nước. Đầu xuân năm thứ tư, đưa lên chậu - thường ngoạn.

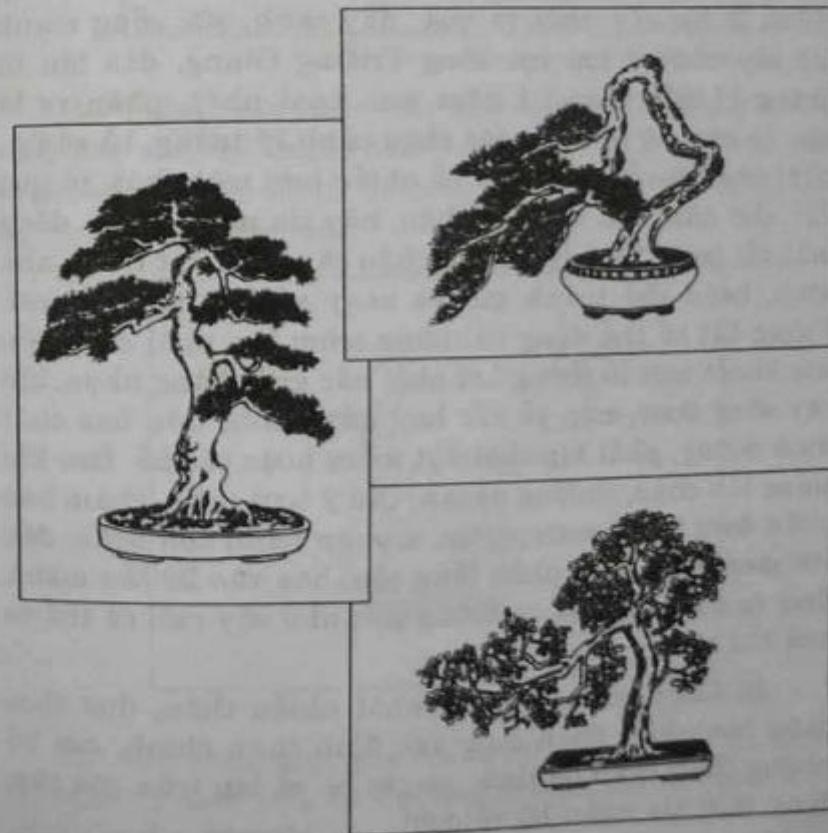


3/- Hình cây thành phẩm.



II/- KIỂU THÂN CỘNG

Trong tạo hình chậu cây truyền thống, thường đem cành và thân uốn cong, rút thấp mũ cây tạo dáng vặn vẹo, đó là chậu cảnh kiểu thân cong. Như “Nhất thốn tam loan” (một tấc ba cong) của phái Dương châu, “tam loan cửu đảo quại” (ba cong chín queo) của phái Tứ Xuyên, “du long” (rồng bơi) của phái Huy châu “nhi loan bán” (hai nửa cong) của phái Nam Thông.. Chậu cảnh kiểu thân cong quý ở chỗ cùn non đã uốn cong bằng kỹ thuật

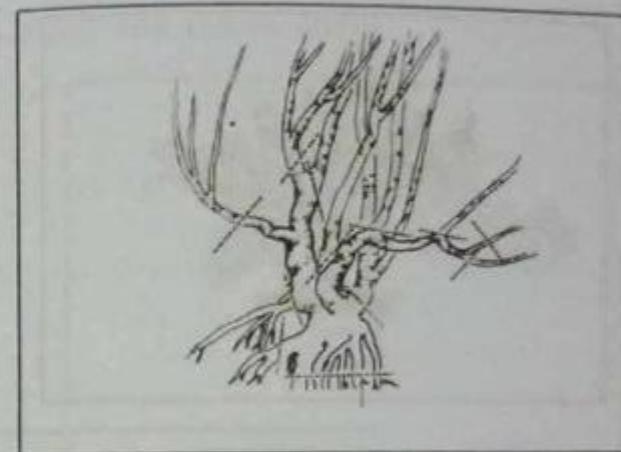


tinh vi, thứ lớp phân minh, gây ấn tượng mạnh, nhưng dấu vết uốn rất rõ rệt, không tự nhiên cho lắm, là chỗ chưa hoàn hảo của nó. Trong chế tác chú ý góc độ to nhỏ, phương hướng uốn phải biến hóa, không uốn cong quẹo nhiều lần, và trước sau quanh co, mà nhấp trái phải quanh co. Loại tùng bách nên vít bó làm chủ, tỉa cắt là phụ. Loại cây tạp, cành thân to, lấy vít bó, lôi kéo làm chủ, cành bên cạnh, lấy tỉa cắt làm chủ.

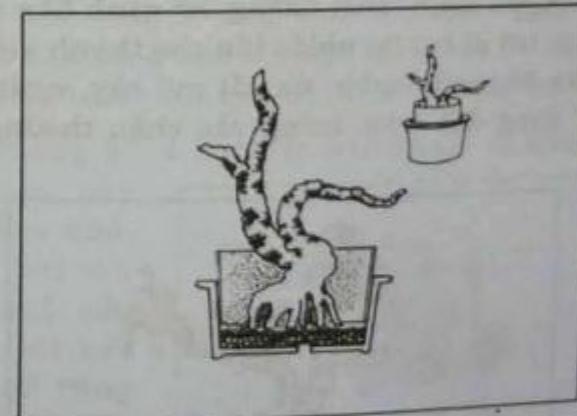
I. CHẬU CÀNH KIỂU THÂN CỘNG

Thường loài cây vào tháng 2 - 3 đào về nhà trồng, chính là lúc cây nhút ra quả đầy cành, sức sống mạnh mẽ cây nhút ở lưu vực sông Trường Giang, đào lên từ tháng 11 đến tháng 1 năm sau. Loại nhút, phân ra lá lớn, lá nhỏ, lá nhỏ tạo tác chậu cảnh lý tưởng, rễ sâu ít, phôi cây cưa rồi nên chứa rễ nhiều hơn một chút, rễ quá dài, chờ năm thứ hai đào chậu, hãy tỉa ngắn. Mùa đông mặt cắt trên thân dễ nứt ra, chậu cây nên đặt trong nhà kính, hoặc chỗ tránh gió và xoay về hướng mặt trời. Trồng đất có thể dùng vải nhựa trùm lên phôi cây, trên nóc khoét một lỗ thông hơi nhỏ, bắc giàn bằng nhựa, khi cây sống được, nên rễ rất hay nảy cành, tiêu hao chất dinh dưỡng, phải kịp thời vặt mầm hoặc cắt bỏ. Sau khi trồng lên chậu, thường ngoạn, chú ý tưới nước, chăm bón phân đậm (dùng nước ngâm, Ủ phân bánh cho ngấu, đến lên men, đem nước phân lắng cặn, hòa vào 20 lần nước), đem ra nơi sáng sủa và thông gió, như vậy mới có thể ra quả chi chít.

1/- Chọn một phôi cây nhút nhiều thân, dựa theo chậu cảnh kiểu thân cong xác định thân chính, cưa bỏ những thân cành dư thừa, và cắt bỏ rễ lan trên gốc cây, đồng thời tỉa ngắn bộ rễ dưới.



2/- Trồng vào chậu đất khá lớn, hoặc trồng xuống đất, đất cần dễ thấm nước, chọn đất cần cỗi, chờ qua màu mỡ (không dùng). Nếu rễ khá lớn, có thể dùng bọc nhựa dày dồn đất vào.

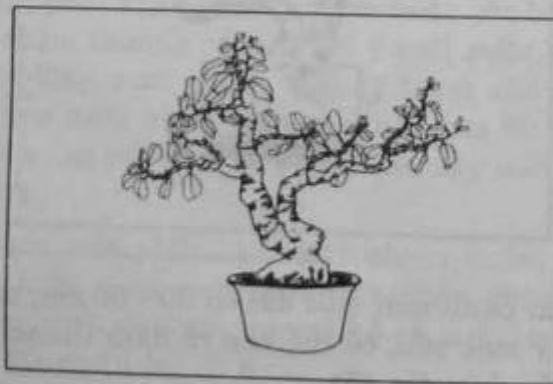


3/- Khi cành mới mọc dài cỡ 30 - 50 cm, thì tỉa định vị, nếu cây mọc yếu, có thể cho rễ đậm thành cành, chờ năm thứ ba hãy tỉa cắt.

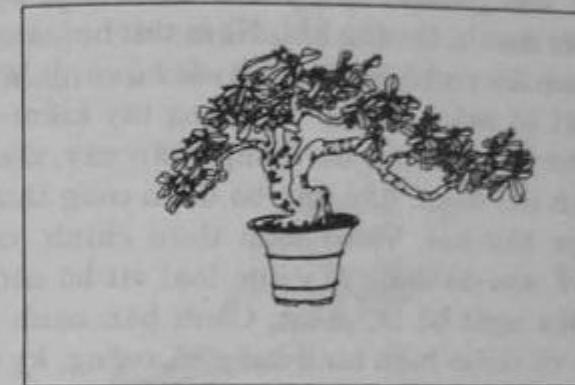


4/- Khi cành lớn, một nửa biến thành chất gỗ, dùng dây kim loại hoặc dây cọ vít bó, sau đó không nên tia cắt, mặc cho sinh trưởng dưới gốc lưu lại một cành nuôi, để mọc to cành lưu.

Khi cành bò lớn đến cỡ độ lý tưởng, có thể nhấm độ cao cắt bỏ ngọn cành, nuôi dưỡng, bó cành bên cạnh, lại tia cắt, làm trở đi trở lại nhiều lần cho thành kiểu dáng. Sau đó vào đầu mùa xuân, tia cắt mủ cây, ngắt bỏ 50% phiến lá, dùng đất màu, trồng vào chậu thường ngoạn.



5/- Hình cây thành phẩm.



II. CHẬU CÀNH KIỂU THÂN CONG (Tiếp theo)

Trong chế tác chậu cảnh, thường dùng la hán tùng, loại này lá to, mọc tương đối nhanh, ghép với la hán tùng lá nhỏ, hoặc la hán tùng lá nhỏ, ghép để chế chậu cảnh. La hán tùng lá càng nhỏ, làm chậu cảnh càng đẹp. Nhưng la hán tùng lưỡi sẻ, mọc rất chậm, không hợp chế chậu cảnh cỡ lớn; mà chế chậu cỡ nhỏ hết sức lý tưởng.

- Tháng 2 - 4 chọn la hán tùng lá nhỏ, đã mọc 5 - 8 năm, cây đãy dày lùn nhỏ, cành lá tươi tốt, đào cả quả cầu đất lên, vặt hết lá, mầm ở vùng gốc thân chính, cành bên cạnh, và tia thưa cành yếu, quá rậm.



2. Lựa xong, mặt nào thường ngoạn đem cây “trồng nghiêng” trong chậu, tưới thấm nước, cần có đất bồi, thấm nước mạnh, thoáng khí. Năm thứ hai, sau khi sống được, đầu xuân vít bó, trước nhất cắt bỏ cành lá gốc, cành vít bó, vặt bỏ mầm, lá chõ đó. Dùng tay kiểm chặt thân chính, khẽ uốn vài lần để thông thân cây, dùng dây cọ uốn thành hai đoạn, đầu tiên bó đoạn cong thứ nhất, rồi sang đoạn thứ hai. Vị trí toàn thân chính, cầm thẳng góc bộ rẽ, sau đó dùng dây kim loại vít bó cành nhánh, chõ bó đều ngắt bỏ lá, mầm. Cành bên cạnh uốn, phải có lực độ và chớm hiện hình dạng rủ xuống, kỵ cong vòng cung, để tăng thêm sự đối xứng cương nhu trong thân chính. Sau 2 - 3 năm, khi thân chính đã định hình, ta tháo dây cọ.



3. Sau khi cành nhỏ trên nhánh thành hình, lại dùng dây kim loại, vít bó thành đường thăng bằng “li vô” tăng nhanh sự hình thành mủ cây. Trong bảo dưỡng, kịp thời

vặt bỏ mầm lá nảy ở vùng gốc cành nhánh thân chính, và đặc biệt ngắt tâm, khống chế cành ra dài, tăng mật độ của mủ cây. Bởi tùng la hán lá nhỏ, sinh trưởng rất chậm, phải đợi sau vài năm, mới thành kiểu dáng như ý.



4. Hình cây thành phẩm.



III/- KIỂU THÂN CHẾCH

Rễ chính nằm ngang, thân chính chêch về cánh trái, trọng tâm mū cây nằm chêch với rẽ, như quay đầu lại, tạo hình như vậy gọi là kiểu thân chêch. Cây cảnh loại này có: du, phán, tùng, phong tam giác, tước mai, liễu đỏ, trà Phúc Kiến, cùu lý hương, thạch lựu. Trong chế tác, chú ý về mặt thường ngoạn, nên nghiêng hoặc trái phải, kỵ hướng trước sau. Nhưng trồng trong chậu hình tròn, có thể di động chậu để điều chỉnh về mặt thường ngoạn, cho nên nghiêng thế nào cũng không hề gì.



Trọng tâm của mū cây thân chêch phải chêch hắn gốc rẽ, nhằm tăng thế động. Khi cây nghiêng phải, bên phải cần lột rẽ rõ rệt, độ dài của nó ngả trùi rẽ trái, để gia tăng cảm giác ổn về mặt thị giác. Nóc mū cây thường chỉ thiên cành dưới thân phải to, dài hơn cành bên trên một chút. Toàn thể cây, nếu hơi cao một chút, cành thể hiện nét nghệ thuật "trong kỳ cầu ổn". Tia cắt cành, chú ý gìn giữ cành trên, tia nhiều cành bên dưới trong vòng uốn của thân, chú ý góc độ và nơi trồng, cũng có thể suy tính dùng vật trang trí cho "bức tranh" toàn cảnh. Chậu kiểu thân chêch, mặt chậu khá cao lớn, màu sắc thâm trầm càng hay. Khi mới đưa cây lên chậu, trọng tâm nó không ổn, dễ lay động, có thể dùng thanh sắt gài vào đáy chậu, buộc rẽ nó cuốn quanh gậy để ổn định cây.

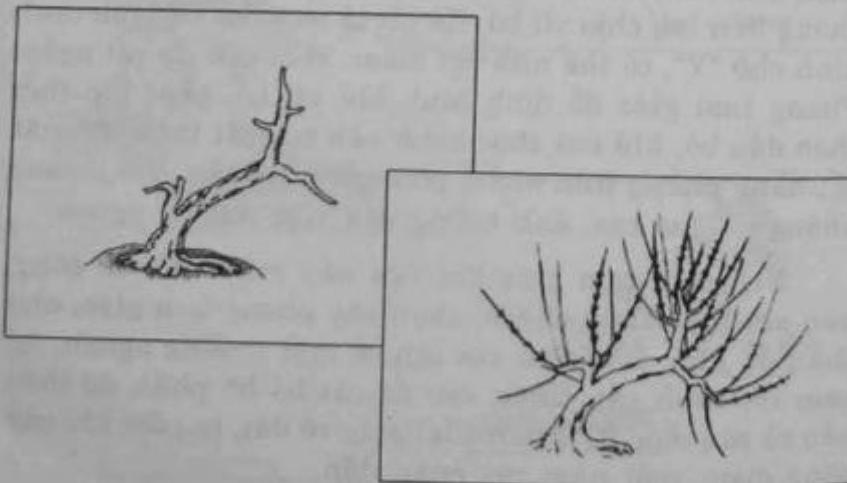
I. CHẬU CẢNH KIỂU THÂN CHẾCH

Phong tam giác thích ánh sáng, ưa phân bón, chịu được đất cằn cỗi, trong tạo hình cây lên nhanh, vết cắt chóng liền lại, chịu vít bó, tia cắt lá mọc đối, dễ sinh cành hình chữ "Y", có thể nhờ vặt mầm, khôi cần tia rút ngắn. Phong tam giác dễ định hình khi vít bó, phải kịp thời tháo dây bó, khi cưa chạc cành nên cưa sát thân, để mặt cắt bằng phẳng trơn nhẵn, phòng khi liền lại, vết thương không gỗ quá cao, ảnh hưởng đến việc thường ngoạn.

1. Phong tam giác khi vừa nảy mầm rất dễ sống, nên với kiểu thân chêch, chọn cây phong tam giác, nhỡ thân nó nhỏ. Đầu tiên xác lập về mặt thường ngoạn, lai xem rẽ, cành cần thiết, sau đó cắt bỏ bộ phận dư thừa nếu rẽ râu mọc ít, tạm lưu lại mấy rẽ dài, to, đợi khi cây sống được, mỗi năm cắt ngắn dần.



2. Sau khi cây được sửa, trồng xuống đất mà sống được, sinh trưởng bình thường thì đầu hạ, khi cành dài cỡ 50 - 100 cm, là có thể tia thưa, để lại hai cành thân trên, hướng 2 cành đó nên rẽ đôi ngả, khiến thân mới có thể uốn lượn, nếu các cành khác cắt bỏ cả, sẽ ảnh hưởng đến sức cây, cho nên mỗi bên lưu một cành, cho cây sinh trưởng, và giúp cho vết cưa chóng lành. Vài năm sau, dựa vào miệng cưa liền, và sức cây sinh trưởng mạnh, mới nên cắt bỏ.



3. Sau khi tia cắt xong, dùng dây kim loại vít bó, ngọn của cành vít bó không cắt, cho nó sinh trưởng, cành ở miệng cưa không cần vít bó, vỏ cành mới mọc còn non, khi bó nên cẩn thận. Sau vài tháng khi dây kim loại lún vào gỗ 1/3 thì có thể tháo bỏ, vài năm sau, khi cành đầu nóc nuôi dưỡng, thân cũ lớn lên ở độ cao thích đáng, cắt bỏ cành trên, nuôi dưỡng vít bó cành thứ hai và cành nhánh, và rẽ dần lộ ra, khi cành nhánh lớn nửa chừng, thành lõi gỗ thì có thể vít bó, to nhỏ thích nghi, là cắt bỏ đầu ngọn, nuôi dưỡng cành bên. Khi cành bên hình thành, lại bó ngọn cành ở thân chính, cành nhánh và cành bên, khi đã định dạng, tia rút ngắn, ngắt tăm để ém hình mũ gia tăng mật độ trên mũ cây.



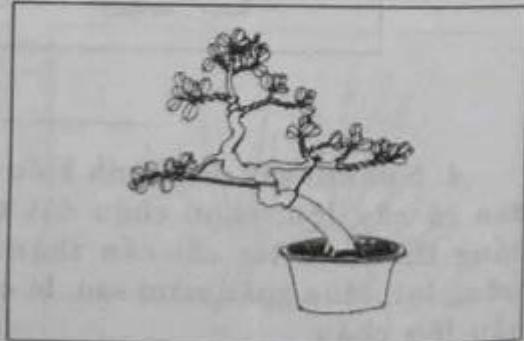
4. Sau khi cây đã thành kiểu dáng, đến đầu xuân, đào cả cây lên, chọn chậu đặt thử, cắt bỏ rễ thừa, đồng thời cẩn tia cắt cẩn thận mũ cành, sửa xong trồng lại. Mùa xuân năm sau, là có thể chính thức đưa hẳn lên chậu.



II. CHẬU CẢNH KIỂU THÂN CHÉCH (tiếp theo)

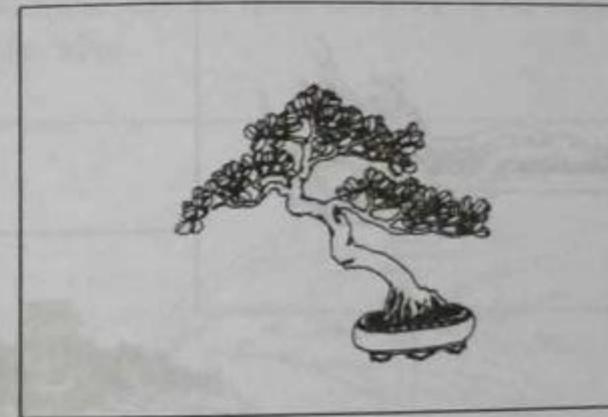
Giống cây Qua tử hoàng dương, lá nhỏ mà dày, thường xanh, là loại cây lý tưởng chế tác chậu cảnh, nếu có một cành già, cắm mầm vào chờ chế thành chậu cảnh.

1. Lựa cành già đã ra cỡ 3 - 4 năm, mủ cây dày dặn để ghép mầm, sang xuân, đem cả quả cầu rễ, vặt bỏ mầm lá trên thân chính, tia bớt cành quá rậm, tia ngắn cành bảo lưu, dùng dây kim loại bó rẽ lại, sau đó trồng nghiêng trong chậu



đất lớn, dưỡng cây nửa năm hoặc một năm, dùng dây cọ vít bó cành to già, dây kim loại vít bó, uốn cành nhỏ, thường ngày, chăm bón phân đậm rẽ dần lộ ra. Tháng 5 tháng 10, cây ra cành lá mới, phải kịp thời vặt mầm, ngắt tôm gia tăng mật độ của mủ cành.

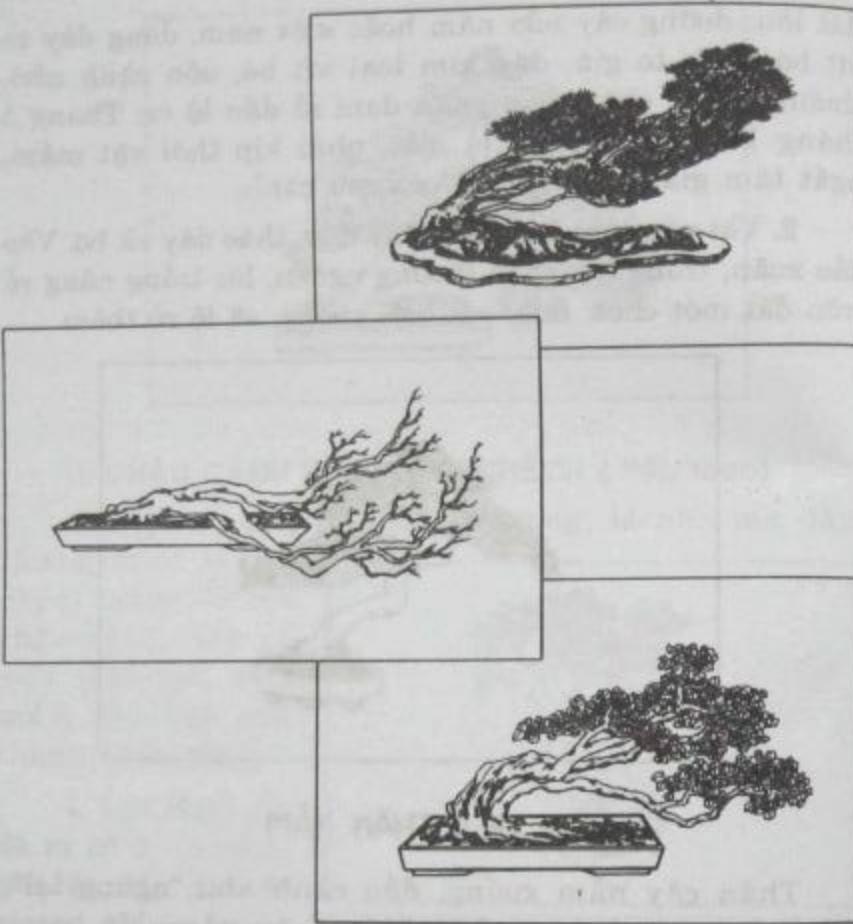
2. Vài năm sau, mủ cành dày dặn, tháo dây vít bó. Vào đầu xuân, trồng lên chậu thường ngoạn, lúc trồng nâng rẽ trên đất một chút, nước xối tưới xuống, sê lộ rẽ thêm.



IV/- KIỂU THÂN NẰM

Thân cây nằm xuống, đầu cành như "ngóng lại", chậu cảnh như vậy, gọi là kiểu thân nằm. Nó tượng trưng cho tinh thần bất khuất, ngã xuống gượng dậy. Như cây phác, du, trà Phúc Kiến, dànè dànè, mai, thạch lựu... đều thích hợp chế chậu kiểu thân nằm.

Then chốt chế tác kiểu thân nằm phải nằm vững ý "nằm", thân chính và chậu, như hình bình hành, hướng cành và hướng nằm của thân phải tương đồng, đầu cành vươn lên cao. Nếu thân chính ngả về bên phải, thì cành bên trái hơi rủ xuống, cành bên phải hơi dài, nằm nghiêng.



I. CHẬU CẢNH KIỂU THÂN NẰM

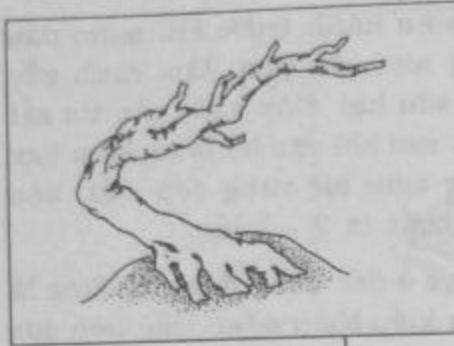
Cành nảy mùa thu của cây phác dễ bị buốt cong, khiến “cành quặt lại” hiện ra nét độc đáo, gọi là “cành ngầm mùa lạnh”. Cây phác lấy cắt làm chủ, trung thu trở đi, không tia cắt, để ngừa cành mới nảy mùa thu bị

buốt cong. Tia nhiều nên tiến hành trước khi mầm đầu xuân nảy. Cây phác dễ bị mọt cắn phá, làm cành gãy đứt, chú ý trừ mọt và trị sâu hại. Cây phác cần tia cắt còn vít bó là phụ. Cây phác sau khi vào hạ lá to, kém tươi sáng, nhưng lá mới, mang màu lục vàng đẹp mắt, nên khi cắn, mỗi năm có thể ngắt lá 2 - 3 lần.

1. Một số cây phác mọc ở dốc dựng đứng, thường là cây lý tưởng tạo chậu cảnh kiểu thân nằm. Đầu tiên dựa theo kiểu nằm, cắt bỏ thân cành và rễ dư thừa để uốn tròn kiểu nằm.



2. Nếu cây sống mạnh trước trung thu có thể tia định hình. Để không ảnh hưởng đến sức sống của nó, có thể tạm lưu lại vài cành, không cắt, đợi cây ra ngọn mới hay cắt bỏ. Cành nghiêng chêch về bên phải, để tạo nét hài hòa, nhất thể.



3. Sau vài năm tia ngắn thành kiểu, mà có thể trồng vào chậu, thường ngoạn bát chậu của nó tốt nhất là dạng nồng kiểu hột xoài. Nếu dùng chậu sâu hoặc cao, khó thể hiện thân nằm độc đáo.



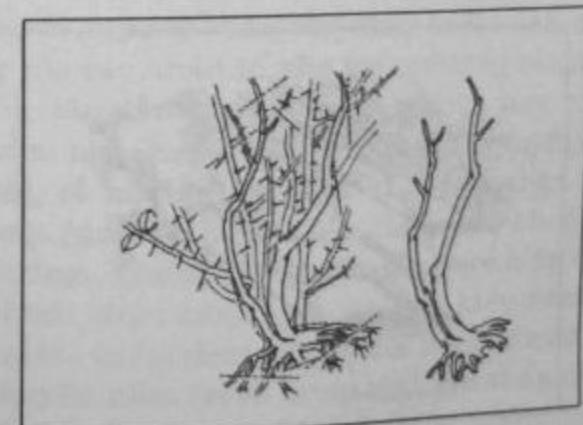
4. Hình cây thành phẩm.



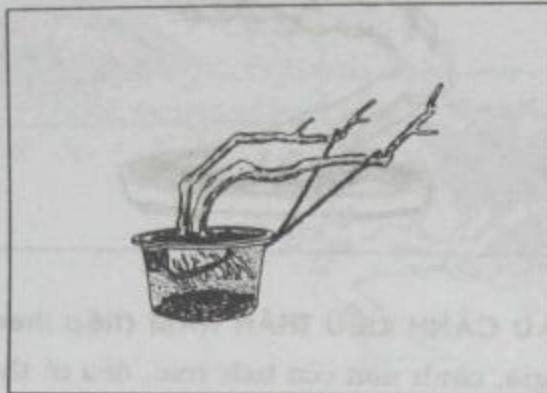
II. CHẬU CẢNH KIỂU THÂN NẰM (Tiếp theo)

Cành già, cành non của tước mai, đều có thể ghép vào chậu cảnh, sinh sôi nảy nở. Nếu ở núi rừng, chọn được cành già, chiết đưa vào chậu cảnh, tốn ít công mà nên việc.

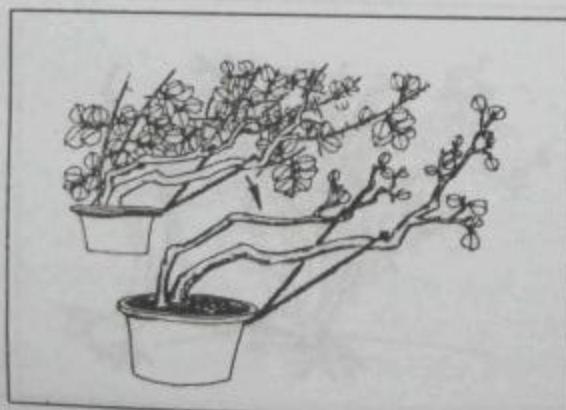
1. Tháng 2 - 3 lựa chọn mầm đã được 3 năm, sau khi đào lên lưu lại từ 1 - 3 cành thân chính, những cành còn lại cắt bỏ, rẽ xén ngắn thícch đáng theo hình chỉ dẫn.



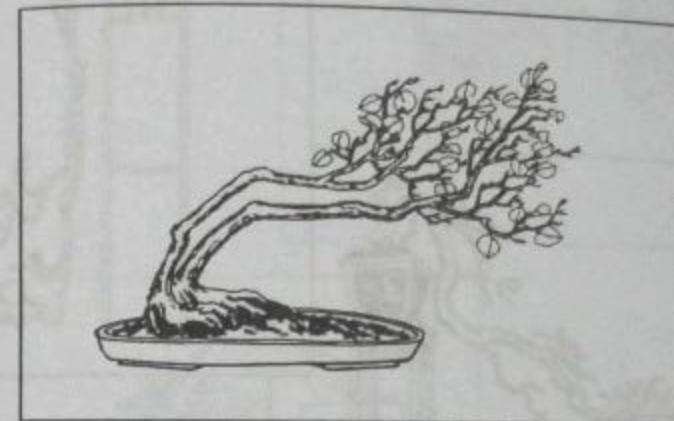
2. Khi tu sửa hoàn tất, đem rễ bó lại, trồng vào chậu đất lớn, dùng dây thừng, kéo hai thân cách rời cho gần với nhau, và nằm xuống, đồng thời móc dưới rìa chậu một sợi kẽm, kéo thân cây xuống cỡ thích hợp, rồi tưới nước thẩm đều.



3. Sau mưa dầm, đem cành mới nảy ở rễ cắt bỏ hết, và tỉa gọn cành yếu, cành ngược thân chính, tỉa ngắn cành mạnh, và dùng dây vít bó, điều chỉnh cành cá biệt, sai vị trí. Vài năm sau đó, cứ chuyên về cắt và hướng lưu mầm, khiến cành vươn dài về bên phải, hoặc lên trên.

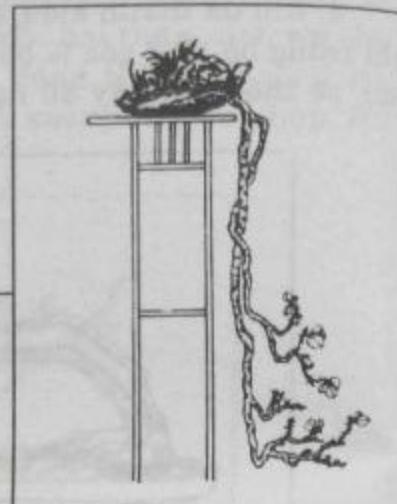
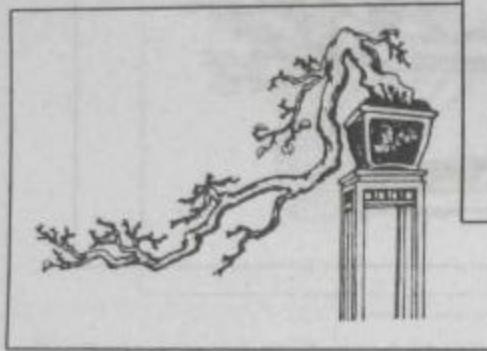


4. Khi đã thành kiểu, chọn chậu nồng hình hạt xoài, khi trồng bộ rễ ở góc $\frac{1}{4}$ bên trái bát chậu, thiên về phía sau, sẽ thể hiện đầy đủ đặc điểm chậu cảnh thân nằm.



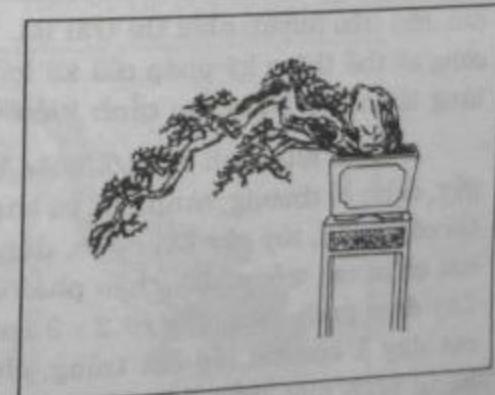
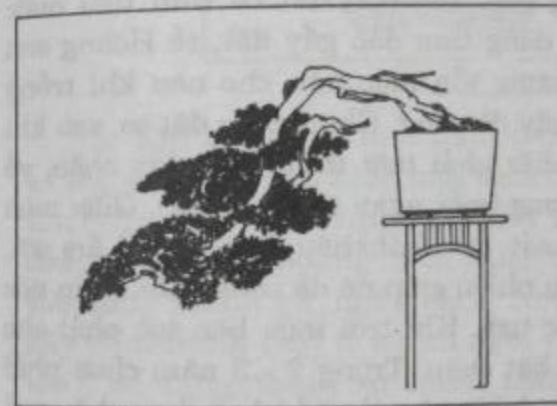
V. KIỂU VÁCH DỰNG

Tùng hoặc các loại cây tạp khác sinh trưởng trên núi cao chót vót, vách đá dựng đứng tuy rễ đã mất tác dụng chống đỡ, nhưng thân cây cành lá lại lớn, cây chưa ảnh hưởng của các nhân tố như trọng lượng của nó, tuyết đè, gió thổi... lâu dần hình dạng rủ xuống, treo ngược, rủ nghiêng, nằm ngả, hoặc rủ quanh, mặc cho tuyết đè, mưa xối, gió thổi, rễ nó vẫn ôm chặt vách núi, thân thế hốc hiếm, phong cách lạ lùng, tinh thần bất khuất, dũng cảm kiên cường.. Phỏng theo hình dáng tự nhiên của cây, trong tạo hình chậu cảnh, gọi là chậu kiểu vách dựng. Theo tập quán, ta lại đem mǔ cây hạ thấp đến đáy chậu, gọi là đại huyền nhai (vách dựng lớn), chi thấp đến mặt chậu gọi là tiểu huyền nhai (vách dựng nhỏ).



Chậu cảnh vách dựng thường lấy tùng năm kim, hắc tùng, viên bách làm cây chủ, loại cây tạp khác, nếu thân cành thích hợp, cũng có thể sử dụng.

Chế tác chậu cảnh vách dựng phải nấm vững ý niệm “huyền” (treo). Rễ phải lộ trên mặt chậu, bộ rễ giống như móng vuốt, và có lực cố kết. Nếu rễ nằm dưới mặt chậu, hoặc quá rời rạc, thì thiếu nét biểu hiện cố kết gây cảm giác hờ hững, không vững. Cành rủ xuống của chậu cây vách dựng, đặc biệt khá dài, giai đoạn nuôi dưỡng trước khi đưa lên chậu, phải đặc biệt bồi dưỡng cành rủ và rễ bám. Vài năm sau, khi đưa lên chậu, cành rủ sinh trưởng chậm chạp hoặc gầy yếu, vào mùa cây sung sức, sửa đổi góc độ đặt bát chậu, uốn cành rủ xuống, cho chậu lên trên.



I. CHẬU CẢNH KIỂU VÁCH DỰNG

Cây Hoàng sơn tùng, cuối thu đầu xuân, đều có thể trồng. Ta thường sửa cành trước khi trồng, có thể tia ngắn cành đó, giữ lại một số lá kim, bởi vì thận cành Hoàng sơn tùng khó nảy mầm lá mới. Cây còn nhỏ, thường có thể cắt bỏ nửa lá kim, cây đã lớn có thể tùy rẽ tốt xấu mà cắt xén từ nửa đến 4/5 lá kim. Đợi cây sống được năm thứ hai hoặc năm thứ ba, hãy vít bó.

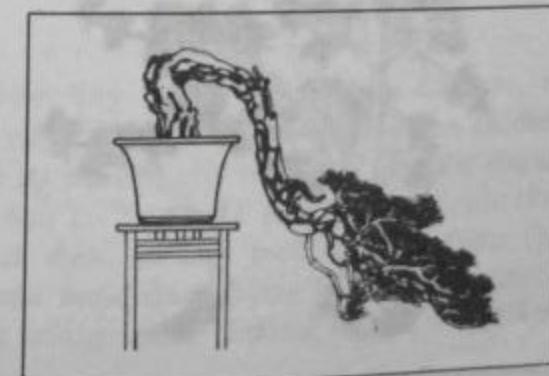
Đất trồng, dùng 3 phần đất lá mục, trộn một phần cát, nếu dùng đất lá kim mục ở tại chỗ càng tốt. Bất luận trồng chậu hay trồng xuống đất, đều cần đất có tính tiêu nước nhanh. Khi trồng, kỵ dùng tăm đảo gẩy đất, rẽ Hoàng sơn tùng lộ trần, dễ bị thương tổn mục nát, cho nên khi trồng khéo tay lấp đất, cho cây dễ sống. Chọn chậu đất to, sau khi trồng, lượt nước thứ nhất phải tưới thẩm đến đáy chậu, về sau phun nước như sương (mỗi ngày từ 2 - 4 lần). Giữa mùa nắng to, bắc giàn che mát, dưới bát chậu, đệm bao cỏ ẩm ướt, cho cây mát mẻ, độ ẩm nhiều giúp nó dễ sống. Khi mầm nóc nảy lá, phải hâm nước tưới. Khi trời mưa liên tục phải che kín hoặc đặt nghiêng bát chậu. Trong 2 - 3 năm chưa phải bón phân, nếu định tạo đại huyền nhai, không chọn chậu quá cao, còn tiểu huyền nhai thì trái lại. Ngoài ra trong tạo hình cũng có thể thêm kỹ pháp của xá lợi con và thân chi để gia tăng thần vận của chậu cảnh kiểu vách dựng.

1. Đem mủ cành cắt 1/2 hoặc 2/3, đồng thời cắt cành gãy, cành bị thương, cành nứt và chạc cành dư thừa, sau khi tia cắt xong, tùy cây dài ngắn, dùng bồn gỗ chữ nhật hoặc bát chậu mà trồng, đáy chậu phải có lỗ thoát nước. Khi đó đáy đệm gạch, ngói dày cỡ 2 - 3 cm như mủ lớn, trên đệm cát dày 1 cm, rồi lấp đất trồng, chuẩn bị sẵn (đất lá mục hong phơi một tuần, khi khô nhặt bỏ mảnh đá, lá cành),

đem rễ cây trồng vào, dạng nằm, và cho cành rủ chậu lên, cuối cùng dàn đều một lớp đá cuội to, nhằm ép đất mặt chậu, ngừa đất màu trôi, tăng cường sự thông hơi.



2. Khi cây sống đến năm thứ hai hoặc năm thứ ba, có thể vít bó thành kiểu mới đem trồng lên chậu. Khi đưa lên chậu dùng tấm ván, bọc quây rễ lộ, thân cây và vách chậu nên giữ khoảng cách thích đáng. Nếu quá gần, có thể dùng mảnh gỗ ngăn cách. Nếu dùng chậu hình ống, đáy đệm thêm một ít mảnh ngói vụn hoặc gạch vụn (hạt lớn), để tăng thêm sự thoát nước, thông hơi. Khi cây sống mạnh, dần dần tháo ván bọc quây, lộ ra rễ treo.



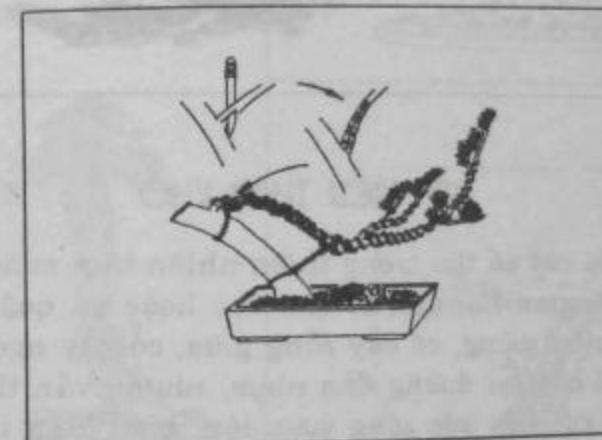
II. CHẬU CÀNH KIỂU VÁCH DỰNG (tiếp theo)

Hiện nay ở Trung Quốc hay dùng mầm hắc tùng, ghép với tùng năm kim. Thuộc tính của tùng năm kim gần giống Hoàng sơn tùng, lá nó ngắn hơn so với Hoàng sơn tùng, sức sống mạnh, chịu được vิต bó. Nhưng về cái dáng già giặn hiên ngang và nét hoang dã thì nó không sao sánh nổi với Hoàng sơn tùng. Phương pháp trồng, nuôi cũng gần giống Hoàng sơn tùng, chỉ khác là nó cần vิต bó nhiều hơn và nuôi trong thời gian lâu dài.

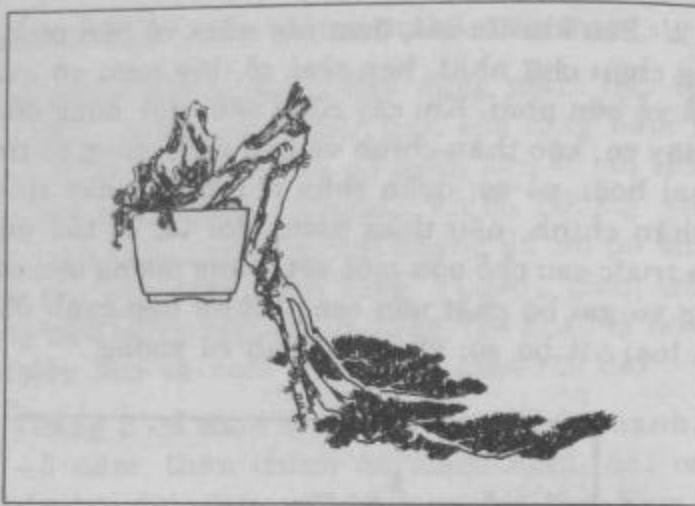
1/- Tháng 2 - 3 chọn tùng năm kim khỏe mạnh, đã sống 3 - 5 năm, thân chính đã thích nghi, đốt cành ngắn, thân hơi dài, đào moi cả bụm đất lên. Xem xét thân cây chọn mặt thường ngoạn, uốn cong, treo rủ về bên trái hoặc hướng bên phải. Thấy thân nó hơi uốn về bên phải, nên có thể uốn về bên phải, sau đó cắt bỏ cành ở bên trái giữ cành bên phải. Mỗi đốt cành mọc vòng, có thể giữ 1 - 2 cành, gỡ đất ra, dùng băng vải đẽ mục, bó cành rời rạc.



2/- Sau khi tỉa cắt, đem cây nằm về bên phải, trồng trong chậu chữ nhật, bên trái rễ, lấy ngói vỡ quây sát, ép rễ về bên phải. Khi cây sống đến cuối đông đầu xuân, cột dây cọ, kéo thân chính về bên phải, cũng có thể dùng vỏ gai hoặc vỏ cọ, quấn thân chính, lấy dây thép số 8, bó thân chính, nếu thân tương đối to, có thể dùng dao khía trước sau chõ uốn một vết (bằng đường uốn cong) rồi dùng vỏ gai bó chặt uốn cong. Cành bên cạnh dùng dây kim loại vít bó sơ, và nuôi cành rủ xuống.



3/- Đem cây trồng trong chậu đất cao, nuôi dưỡng thân cây nằm chui xuống, cành lá treo rủ chêch về bên trái, kém tự nhiên, cho nên đưa cây lên chậu, hướng về mặt trời, sau 1 - 2 năm lá kim tự nhiên chia lên trên, nếu độ rủ chưa đạt, có thể treo tạ trên thân chính, cành nhánh hoặc buộc dây thừng kéo tới khi thành kiểu, có thể trồng trong chậu, thường ngoạn tác phẩm sáng tạo bấy lâu.



VII/- KIỂU THÂN KHÔ

Loài cây cổ thụ trong thiên nhiên tắm mưa, trải gió qua thời gian lâu dài, bị sâu đục hoặc va quật, có cây hình phiến mỏng, có cây rỗng giữa, có cây ngoài vỏ hao, chỉ còn lại đường dẫn nhựa, nhưng vẫn thấy cành lá xum xuê đầy sức sống vươn lên, biểu hiện tinh thần bất khuất, trường tồn với thời gian.

Trong chế tác chậu cảnh, phần nhiều lấy giống tùng bách và loại cây tạp như kế mộc, tước mai, sồi, mai rừng, đào ở núi rừng đem chế thành chậu kiểu thân khô, có thể mượn cây mục nát tự nhiên mà điêu khắc nhân tạo. Chú ý bồi dưỡng đường hút nhựa, thân khô chưa mục nát, cứng rắn như sắt. Khi phát hiện phần mục nát, dùng dao khoét bỏ, lại lấy bàn chải thép cọ sát nhẵn nhụi bơm thuốc chống mục. Với cây mềm xốp, thân khô dễ mục khó bảo tồn lâu, không nên dụng công chế kiểu thân khô.



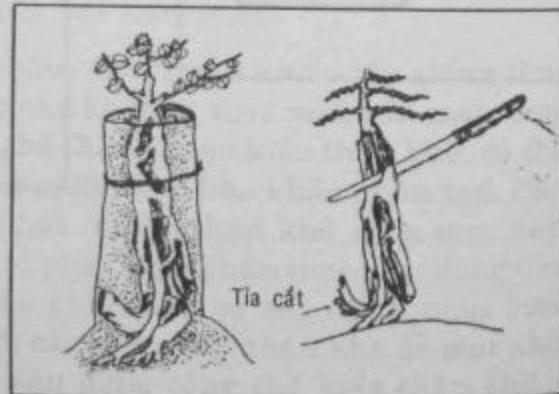
CHẬU CẢNH KIỂU THÂN KHÔ

Loại cây Kế mộc, chất gỗ chắc mịn, chỗ đã khô, không dễ mục nát, ưa khí hậu mát ẩm, có thể vít bó tia cắt, nhưng vì khô hanh lâu ngày, màu lá kém đẹp.

1. Vào tháng 2 - 3, chọn cây kế mộc ngoài đồng, đầu tiên cưa cành, rẽ thừa, lại gọt bỏ gỗ mục.



2. Khi trồng, đường hút nhựa nơi khô, dễ nứt teo, có thể cô lập (phương pháp bọc quây), đợi khi vùng ngọn sinh trưởng bình thường, lại tháo lớp bọc, trong hai năm, không bó không cắt, cho cây sinh trưởng, bảo dưỡng đường hút nhựa khi cây khỏe mạnh, gỗ lên rõ rệt, với những phần khô khác, hãy cưa, đeo, khoét, khắc, đồng thời tia cắt, vít bó cành trên, nuôi dưỡng sau vài năm, là có thể trồng vào chậu thường ngoạn.



3. Hình cây thành phẩm.



VIII/- KIỂU GIÓ THỔI

Khi cơn gió lướt qua, tàng cây cuốn theo chiều gió, khi trận cuồng phong xoáy qua, toàn thân cây oằn oại rạp hẳn về một phía, dựa theo cảnh quan cây cối như vậy trong thiên nhiên, tạo hình chậu cảnh, gọi là chậu cảnh kiểu gió thổi. Nó có vẻ đẹp linh động, tự nhiên hài hòa, ấn tượng nghệ thuật cao. Những cây lá nhỏ như du, phác, phong tam giác, tước mai, liễu đỏ, bạch lạp, lục nguyệt tuyết... rất thích hợp chế tác chậu cảnh kiểu gió thổi.

Trong chế tác, chú ý nghiêng thân cây về một hướng, dùng dây kim loại, dây cọ kéo bó, uốn cành về cùng một hướng. Cành hoặc mầm mọc lên ngược hướng, phải kịp thời cắt bỏ. Nuôi cây mọc đơn độc, biểu hiện cái đẹp cô độc buồn bã, cũng có thể hợp vài ba cây to nhỏ cùng trồng. Hình dưới lấy du, đào và cây già la chế tác làm thí dụ.

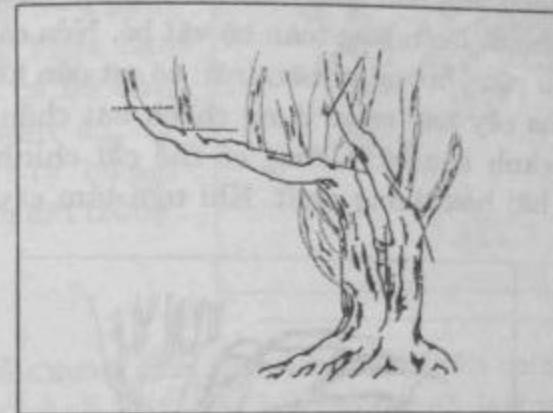
I. CHẬU CẢNH KIỂU GIÓ THỔI

Nguồn cây tự nhiên tìm đào ở núi rừng, cũng có thể gieo hạt mọc trong chậu cảnh. Vỏ cây du, khi bị nứt, sẽ

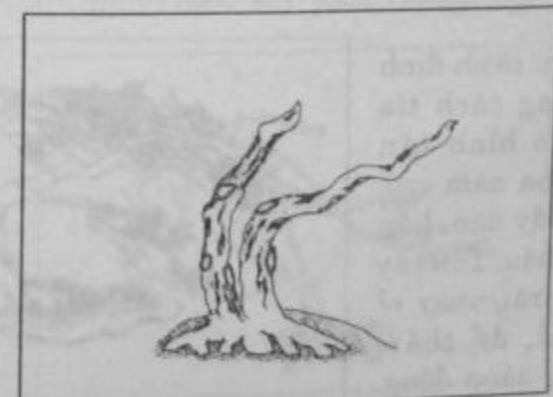
chảy nhiều mù cay, nhất là vùng rẽ. Nếu gặp mưa, càng thêm tệ hại, cho nên khi đào và đổi chậu, cần tránh ngày mưa. Vỏ rễ cây du khá dày, khi mới trồng mà đất kém tiêu nước, hoặc tưới nước quá độ, sẽ trở thành vùng rẽ tù hầm, thiếu oxy mà bị bệnh, cho nên khi trồng loại này, nên chọn đất tơi xốp, thấm nước mạnh. Lần đầu có thể tưới thấm nước rồi từ đó trở đi, bớt tưới nước, khi cây sống mạnh, mới dần dần tưới nhiều.



1. Cây đào từ núi rừng dựa theo điều kiện tự nhiên của nó, từ thân rẽ, xác định về mặt thường ngoan rồi cắt bỏ thân cành dư thừa đánh dấu lên cây. Sau khi cành thành kiều vươn về bên trái, rẽ bên phải cần cắt ngắn, bên trái chừa dài, tạo cảm giác vững chãi.



2. Sau khi tỉa cắt bộ rẽ dùng bột than bôi vào, nếu vết thương vẫn còn chảy nhựa, ta nên để ở chỗ râm mát, sau 1 - 2 ngày mới trồng. Để nâng cao tỉ lệ cây sống, dưới rẽ, đệm sỏi to, dày 5 cm.



3. Khi cây đã sống và nửa cành hóa gỗ, mầm non lên rậm, phải kịp tia thưa, giữ mầm bên trái, tùy nét tạo hình, cắt bỏ cành dư rồi dùng dây kim loại, dây cọ, hướng về bên trái, vít bó uốn cong. Sau khi lá rụng một lần tia cắt, cành nào lạc hướng, uốn chỉnh ngay ngắn. Không phải mùa sinh trưởng, không nên uốn quá. Mùa xuân năm đầu, mầm này để yên, mầm ra lạc hướng toàn bộ vặt bỏ. Nửa cành hóa gỗ, cắt bỏ cành rậm, hướng về bên trái, bó vít uốn kéo. Từ năm thứ ba, mùa cây này mầm dựng chêch bát chậu, cành trái chậu lên, cành nào lạc hướng, có thể cắt chỉnh hướng về một phía, hài hòa thống nhất. Khi tưới tắm cây, đặt bằng bát chậu.



4. Khi cành định hình, dùng cách tia ngắn, tạo hình tán cây. Vài ba năm sau, tán cây đầy đặn, liền đưa lên chậu. Tán cây nghiêng trái, xoay rẽ bên phải, để thêm biến hóa, sống động.



II. CHẬU CÀNH KIỂU GIÓ THỔI (Tiếp theo)

Với cây già la, thường xanh, lá nhỏ, rất giống la hán tùng lá ngắn, sức sống mạnh, nhưng chậm chạp, có thể tháp ghép.

1. Mùa xuân chọn già la 3 - 4 năm tuổi, sống khỏe đào lên, luôn cẩn thận, cắt bỏ cành dư, và đem rễ sửa bằng, dùng chậu đất trồng.



2. Đầu xuân năm sau, trên mỗi thân chính, giữ cành bên cạnh, cành khác cắt bỏ, thân cành hướng phải dùng dây kim loại định hình vít bó, cành mọc lạc hướng dùng dây cọ hoặc dây kim loại kéo. Sau 2 - 4 năm, thân cành định hình, liên tháo dây vít bó. Mùa cây tăng trưởng. Khi cành bên cạnh, mọc ra cành nhỏ, dùng dây kim loại, bó dạng bàn tay, toàn thể tàn cây, do nhiều mảng chạm, hình thức tạo hình, có thể tham chiếu cây tùng Hoàng sơn.



3. Rẽ cây già
lá tương đối bé nhỏ,
khi đưa lên chậu,
bên trái kèm đá cho
chậu đầy đặn.



VIII/- KIỂU CÀNH RỦ



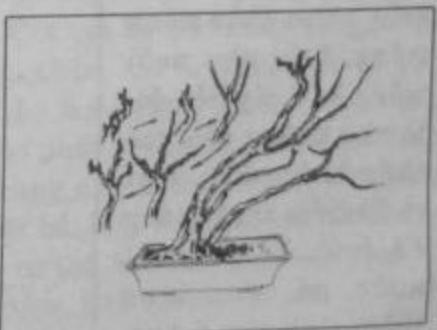
Cành liễu rủ mềm, tháng hai thướt tha, gió nhẹ lả
lướt như ngoài thiên nhiên. Chậu cảnh cành rủ với kiểu
cành rủ, lá nhỏ, cành mềm như liễu đỗ, lục nguyệt tuyết...

Chế tác chậu cảnh kiểu cành rủ, cành thân cân đối,
cành nhỏ mà dài, hướng rủ điệu hòa, tự nhiên đẹp mắt.
Cành dài rủ xuống theo gió phất phơ tàn thân chính hơi
cao, bát chậu chọn nồng biểu hiện cành rủ yếu điệu.

I. CHẬU CẢNH LIỄU ĐỖ

Liễu đỗ có tên cây liễu Quan âm, liễu tam xuân, theo
mùa lá rụng, cành mềm nhỏ dài, cây lý tưởng nhất chế
tác cành rủ. Nguồn cây ngoài đồng có thể tháp ghép.
Nhưng tuổi thọ ngắn, cành dễ teo lại, hơi khó tạo hình.

1. Đầu xuân ra đồng,
đào cây liễu đỗ, xác lập
hình thức nhẩm hướng
thường ngoạn, cắt bỏ
thân cành dư, sửa mục
cân bằng. Gọt vỏ phần
mục của thân cây già,
đem trống thân chêch về
hướng bên phải để tăng
thể động, khi cành mới
này hết sức thịnh vượng,
chứng tỏ hệ rễ đã hồi phục
hẳn. Lúc đó thân cành
khác cắt bỏ. Tinh huống
thông thường, tàn của
thân cũ, cần dưỡng cành
mới, khiến cây tự nhiên,
to nhỏ thích hợp. Mùa



xuân các cành thân chính, nảy rất nhiều mầm. Mỗi cành thân chính, lưu 3 - 5 mầm, phương hướng khác nhau, còn lại vặt bỏ, dưỡng cành bên cạnh tương đối bình ổn.

2. Khi cành bên cạnh, một nửa hóa gỗ, cắt bỏ cành mạnh, vì uốn khó rủ, gợi cho cành yếu sinh trưởng bảo lưu cành mạnh nhỏ nhắn mà dài; khi cành mọc lá tự nhiên rủ xuống. Tất cả cành rủ mới đầu dương lên, sau lại rủ xuống, tự nhiên sinh động, cành nào lệch hướng, dùng dây vít kéo điều chỉnh, phương hướng trên cành có thể dùng dây kim loại buộc. Đầu thu thêm phân, tưới nước, dưỡng cành thêm to, chống sự rét lạnh, sống qua mùa đông...



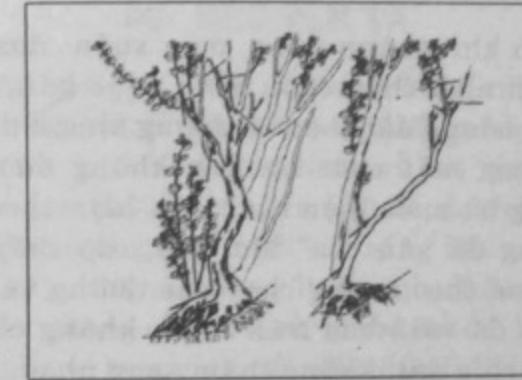
3. Khi cây thành kiểu, chọn chậu nồng trồng. Nếu như nuôi trồng 3 - 7 cây liễu đỏ, to nhỏ không đều, cao thấp khác nhau, mặt chậu điểm xuyết, tăng đá hoa, bố trí mặt nước, sẽ càng tăng thêm tình thơ ý họa.



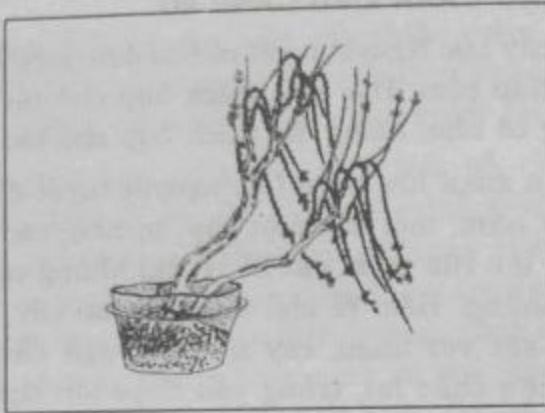
II. CHẬU CÀNH KIỂU CÀNH RỦ

Loại cây Lục Nguyệt tuyết có hoa đơn, mép kim... có thể làm cây tháp cắm. Đặc biệt thích hợp chế tác chậu cảnh vách dựng cỡ nhỏ, tương đối thích hợp chế tác cành rủ.

1. Vào xuân lựa chọn Lục nguyệt tuyết dã 4 - 5 tuổi hoặc 2 - 3 năm, mỗi thứ một cây, to nhỏ, cao thấp khác nhau, đào lên rửa sạch, cắt bỏ rễ dài không cần thiết, bộ rễ bằng phẳng. Đem rễ chỗ hợp của hai cây, cắt bỏ cho gọn dính sát với nhau, cây nhỏ hơi ngả dang sau một chút rồi nén chắc lại, trồng vào chậu lớn thân nghiêng bên trái tạo dáng cành rủ.



2. Khi sống được, kịp thời vặt bỏ mầm nảy vùng rễ, để thúc sức sống của cành trên thân, khi cành nóc dài cỡ 15 - 20 cm, dùng dây kim loại bó buộc cành rủ, từ trên xuống dưới, tự nhiên rủ xuống, phơ phất bên phải, đường nét linh động. Sau khi vít bó, cây càng nảy lá ảnh hưởng sức sống của cành vít bó, kịp thời vặt bỏ. Một năm sau đó, tháo dây vít bó, cành nào lạc hướng có thể kéo dây buộc vật treo rủ điều chỉnh. Kịp thời vặt mầm, bón phân, tia cắt.



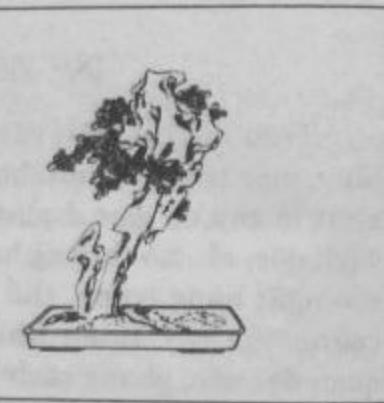
3. Đến khi thành dạng, mùa xuân đưa lên chậu, tùy cây lớn nhỏ, chọn chậu bạch ngọc hán, hoặc chậu cẩm thạch nồng. Mặt chậu vẽ đường khuôn dáng, phạm vi cây trồng, mặt nước lưu lại, không dưới 1/3 diện tích, đường bờ nước hiện hình uốn lượn theo dáng lựa chọn, “tảng đá vân rùa” lớn nhỏ, cao thấp, thử xếp đặt vào, dựa theo hướng chạy của đường vân trên đá, gắn xi kết đá với nhau trên chậu, không chừa kẽ hở. Mặt nước chia đất, không thẩm sang nhau. Để đá khô hẳn, đáy chậu cây trồng viền lớp đất to, lại đổ đất nhỏ, lấy lục nguyệt tuyết từ trong chậu ra, rã bỏ đất rễ, tia ngắn vùng rễ, trồng nơi đã định, thêm đất dinh dưỡng, rễ cắn nện chắc, điểm trồng cỏ nhỏ hoa dại rái rác, sau đó phủ rêu, dùng bàn chải lông quét sạch bụi, sau khi hoàn tất, kéo nước phun rẩy, chống nước lọt vào, đặt chỗ râm mát, đợi khi lá mới hoàn toàn mọc ra, chăm sóc bình thường. Chậu nồng đất ít, mùa hạ che bóng, mùa đông phòng lạnh, bồi đắp phân bón nuôi cây sinh trưởng.



IX- KIỂU KÈM ĐÁ

Trên núi cao vút, vách đá dựng đứng, rất nhiều cây tùng, mọc trong kẽ nứt, hoặc ôm đá rủ, hoặc dựa đá đứng, nhất là cây đa mọc ở phương Nam, rễ ôm tảng đá. Đa ở vách dốc, rễ nó thường bao kín mặt đá, dọc vách treo rủ, cao ngất hùng tráng, thể hiện sức sống lớn mạnh cương cường của cây thiên nhiên. Tạo hình chậu cây, cảnh quan đặc sắc, phong cách thành kiều kèm đá, hang động. Cây đa và phong tam giác, rễ mọc nhanh chóng, rễ ôm cố kết thật là lý tưởng. Cây tùng, lục nguyệt tuyết sống trong hang, du kim tước, trà Phúc kiến v.v... có thể chế thành chậu cảnh kèm đá.

Kiểu ôm đá và kiểu sống gởi hang động, nên chọn đá vân rùa, đá măng, đá anh đức, đá búa bổ, đá thạch nhũ... cứng chắc bền bỉ, tạo hình đặc thế. Sa tích thạch (đá cát tích chứa) tính ưa hút nước, kiểu sống gởi, chậu cảnh kèm đá nhiều loại nhiều dạng, rễ ôm sát đá, rễ xuyên vòng vèo quấn quanh vách đá, lưng đá khoét hang hốc, để cây hút nước, thoát nước, cây trồng hang hốc.



đem cây trồng lên lưng đá hút nước. Yếu điểm chế tác chậu cảnh kèm đá: một là cây đá phối ghép tự nhiên, cùng tôn nhau lên, kỵ tỉ lệ cân bằng, hoặc lấy cây làm chủ, hoặc lấy đá làm chủ. Thứ hai, rễ cây đá kỵ lòng lèo. Thứ ba, dáng cây đá linh động, trong hiềm thấy kỳ, trong kỲ cầu Ổn. Thứ tư bảo dưỡng kỹ càng. Bên dưới đào kim tước ngoài đồng và tam giác phong tháp ghép.



1. CHẬU CẢNH KIỂU KÈM ĐÁ

Kim tước lá nhỏ, đầu hạ nở hoa vàng kim, như sê vàng tung bay. Tháng 2 -3 có thể tìm đào ngoài đồng đem về. Rễ nó khá sâu, dễ bị thương tổn, cố sức đào rộng và giữ gìn rễ to dài, rễ dài lợi cho chế tác chậu cảnh kiểu kèm đá. Cũng có thể lấy rễ già tháp ghép cây cảnh.

1. Kim tước đào về cắt bớt 2/3 mủ cành, cắt bỏ rễ râu, vùng trên giữ đầu rễ, bọc đất quây trống, khi đã sống được dần dần tháo lộ rễ ($\frac{1}{4}$). Năm thứ hai hoặc thứ ba, tỉa sơ vát bó mủ cành, chọn tảng đá cứng màu sậm thích hợp, gắn trên bát chậu, đem rễ quấn đá, và dùng dây dẽ mục, buộc quanh bộ rễ.



2. Đem rễ quét bùn rêu xanh bao rễ và đá, bọc bằng vỏ cọ lại dùng dây cọ hoặc dây kim loại bó chặt, sau đó trồng vào thùng gỗ tự đóng vừa tầm, hơi lớn mà nông để chỗ râm mát, dưỡng trong vài tháng, đợi lá cành đầy đặn, chăm sóc bình thường. Mùa xuân, mùa mưa năm sau, xem sức sống ổn từ trên xuống dưới dần dần tháo vỏ cọ, định kỳ bộ rễ lộ hết, đồng thời tia bó mủ cây.



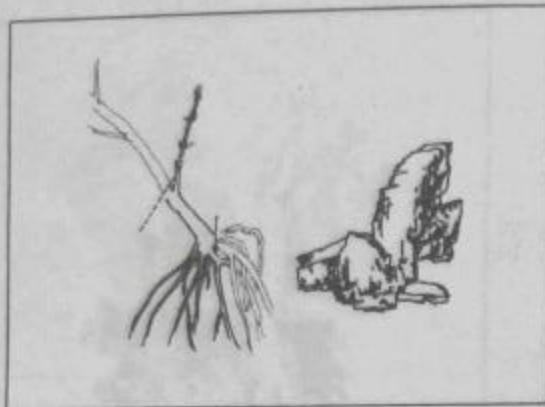
3. Chậu cảnh đã hoàn thành. Vì chậu nông đất mỏng cần phân nước đều, ánh sáng đầy đủ mới sinh trưởng tốt, hoa đơm tựa gấm.



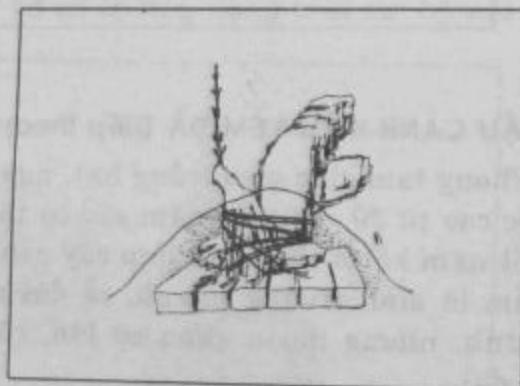
II. CHẬU CẢNH KIỂU KÈM ĐÁ (Tiếp theo)

Cây Phong tam giác gieo trồng hạt, ngay năm đầu, có thể mọc cao từ 30 - 60 cm, năm sau có thể đánh lên trồng, 3 - 4 năm kế có thể chọn làm cây cảnh kiểu kèm đá, ưu điểm là sinh trưởng nhanh, rễ dài mà nhỏ, dễ uốn tạo hình, nhưng muốn chậu cỡ lớn, cỡ trung cần thời gian dài.

1. Mùa xuân, khi phong tam giác vừa nảy, chọn cây 3 - 4 năm, bộ rễ đào lên không đứt, rửa sạch, cắt bỏ cành ở thân chính, giữ 3 - 4 mầm, cắt bỏ rễ nhỏ, để lại rễ dài. Chọn một tảng đá hình dạng đẹp đẽ, cưa cắt đáy bằng, đặt nằm vững vàng.

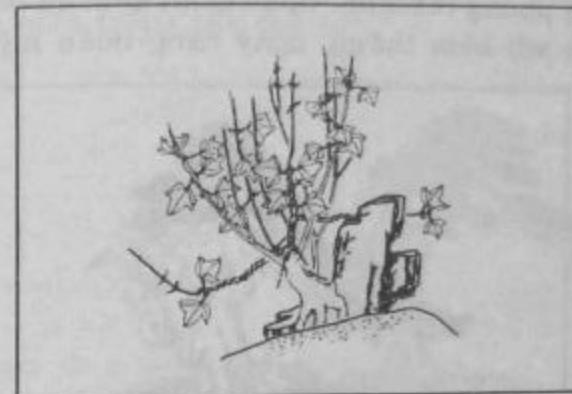


2. Sửa rễ theo rãnh, ôm đá đặt xuống, phô rễ to nhỏ, thưa rãm, sau đó dùng dây gai nhô dẽ mục chia ra bó chặt, sau đó lát gạch, quây một cái ao khiến rễ lan bằng, tiện bê lên chậu. Bỏ cây, đá vào, lấp đất vào rễ lộ, tưới nước mát ẩm.

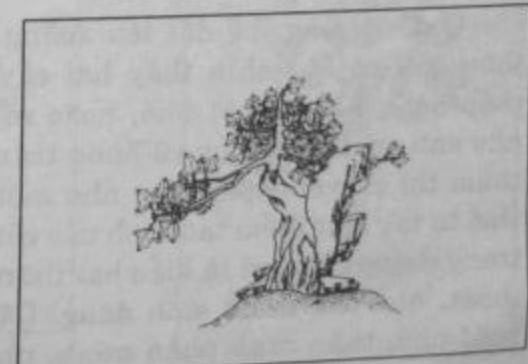


3. Sau khi sống được, chăm bón phân nước, nuôi khỏe bộ rễ. Mùa xuân thứ hai, rễ lộ ra 1/5 cắt bỏ rễ nhỏ mới nảy trên rễ. Đầu xuân thứ ba, để cành to nhỏ, cắt ngắn vài mầm, những cành còn lại, toàn bộ cắt bỏ, đem rễ ôm đá, lộ

3/5, và xén rễ mới ở bộ rễ lộ. Đầu tháng 4 vặt mầm, cành mới, cành ngắn sinh trưởng khỏe mạnh. Sau mưa dầm, dùng dây kim loại vít bó cành mới, mùa thu gỡ dây bó. Mùa xuân thứ tư, tỉa cắt thưa cành, cành thân chính vẫn nuôi không cắt, cành bên cạnh cắt ngắn, đồng thời rễ lộ ra 4/5, cắt bỏ rễ cạnh mới sinh; mỗi thân một cành, khỏe mạnh nảy sinh, để thân to thêm, dưỡng bộ rễ khỏe có thể vít bó.



4. Mùa xuân thứ năm khi cây nảy mầm, đào cây đá lên, tỉa cắt tàn cây, đồng thời vít bó, tỉa cắt tạo hình bộ rễ ôm đá, khi rễ chính bò xuống tách rời tăng đá, theo đất vươn lên từ 5 - 15 cm, tự khoan vào đất. Nếu rễ lộ trần với đá lồng rời, dùng ván đè buộc. Sau khi hoàn tất trồng xuống lần hai, nuôi dưỡng cành nõn, cành bên cạnh lấy



cắt làm chủ, lấy bó làm phụ, tạo hình thêm, và cho rẽ lộ thêm. Mùa xuân thứ bảy đem cành nóc cắt ngắn, đầu thu vát bó tạo hình cành nóc mới này.

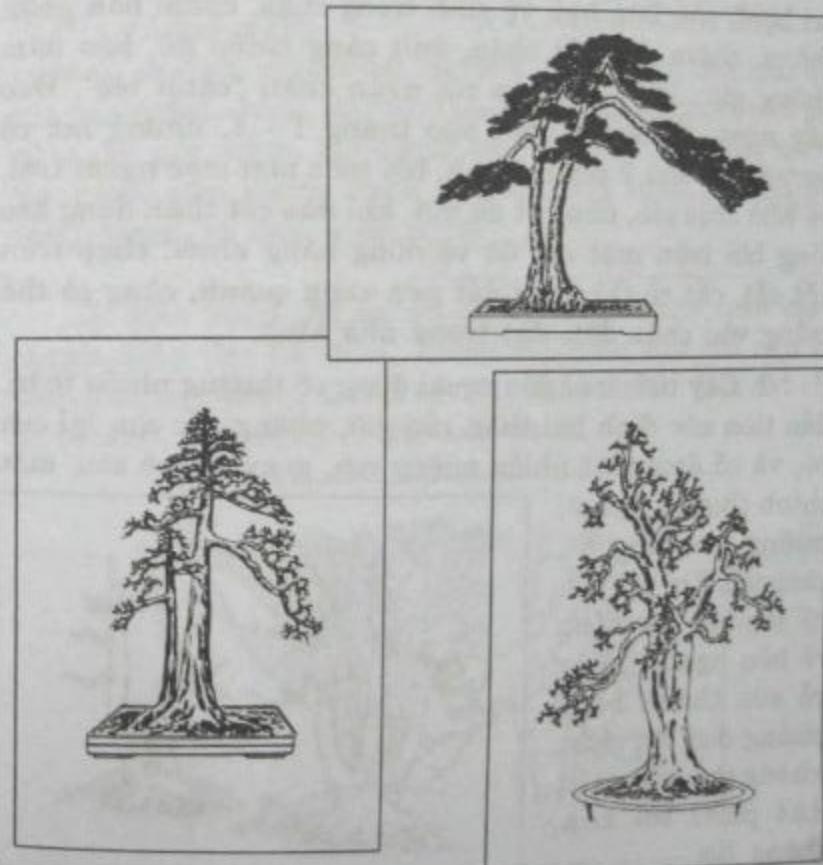
5. Năm thứ chín, có thể đem trồng trong chậu tử sa chữ nhật, hoặc là chậu đá, ở lỗ đáy chậu cột dây kim loại, giữ chắc nền đá. Sau khi lên chậu trong vòng 3 - 4 tháng, không nên lay động, nuôi dưỡng kỹ càng, giữa hạ che mát, đông phòng rét lạnh. Chậu cảnh kèm đá bắt đầu ổn định theo với năm tháng, ngày càng hoàn mỹ.



X- KIỂU HAI THÂN

Ở đồng rộng thế đất lên xuống và trên dưới nhô thon quê, có khi nhìn thấy hai cây mọc, một cao một thấp hoặc một to một nhỏ, hoặc một đứng một chêch; như anh em sinh đôi uy vũ hùng tráng, như đôi bạn tình thâm thẳm thì chuyện riêng, còn như một già một trẻ thân thiết tự tại. Đặc điểm tạo hình của cảnh quan tự nhiên ấy trong chậu cảnh, gọi là kiểu hai thân, như tiết tấu thanh thoát, như bức tranh sinh động. Cây kiểu hai thân, lá phải nhỏ, thân cành phân minh, như tùng năm kim, la

hán tùng, Hoàng sơn tùng, du, phác, phong tam giác, trà Phúc Kiến, câu cốt, cửu lý hương ... Cây đào từ ngoài đồng, tùy điều kiện sống của cây, cây nuôi từ nhỏ, nắn tạo bồi dưỡng. Về chế tác kỵ, hai thân cao thấp, to nhỏ giống nhau, hình thái hai cây phải nhìn qua nhìn lại, như có đối đáp. Chậu cảnh hai thân, phân ra kiểu đứng thẳng, kiểu một thẳng một chêch, còn có thể chế tác thành kiểu vách dựng. Bên dưới, lấy tước mai đào ở ngoài đồng và bạch lạp nuôi trồng mà chế tác.



I. CHẾ TÁC CHẬU CẢNH KIỂU HAI THÂN

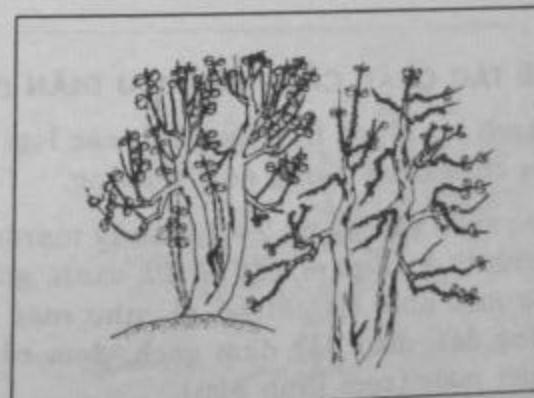
Tước mai phân biệt lá to, lá nhỏ, chế tác chậu cảnh lá nhỏ hợp hơn, nguồn cây đào ở ngoài đồng, nhưng cũng có thể gieo trồng. Tước mai mùa xuân, hiện ra màu vàng hoe, thân màu nâu sậm, nảy lá nhỏ bé, màu vàng lục, hết sức hài hòa, khiến người ưa thích. Sau khi rụng lá, thân cành cứng cáp có phong thái riêng. Mặt cắt vào cây tương đối khô liễn, có hiện tượng "cành teo", đó là chỗ chưa hoàn toàn, cho nên phải đặc biệt chăm sóc miệng cưa và phòng trị bệnh sâu làm hại, vệ sinh trong chậu, chăm bón phân mỏng, chăm đổi đất chậu, ánh sáng chiếu đủ, bảo đảm thông gió... là biện pháp tốt ngăn chặn "cành teo". Đào cây ngoài đồng tốt nhất vào tháng 1 - 4, nhưng nơi có sương giá, chú ý phòng lạnh, bởi tước mai mọc ngoài trời, vỏ khó chịu gió, nên rất dễ nứt, khi nào cắt thân dùng keo lỏng bôi trên mặt cắt đó và dùng băng nhựa, chụp trên vết cắt, cắt rễ thì dùng đất nén xung quanh, cũng có thể trồng vào chậu đất, đặt trong nhà kính.

1. Cây tước mai đào ngoài đồng về thường nhiều thân, đầu tiên xác định hai thân cần giữ, những gốc còn lại cưa bỏ, và cố đem mặt nhiều miệng cưa, xoay ra mé sau, mặt chính thường ngoạn, miệng cưa càng ít, càng tốt. Khi cưa cắt, cố sức bảo lưu vầng rễ bên ngoài. Vùng rễ sửa thành bằng phẳng đưa lên chậu, không thể trồng sâu, đất phải太极 xốp, thông hơi.



2. Sau ngày mưa dầm, cành mới đủ dài, lúc ấy nên móc bỏ đất ở rễ, nếu không cây sinh rễ mới, mà rễ già hóa mục. Sau khi định vị cành, cắt bỏ cành dư. Dưới miệng cưa, bảo lưu một phần lá, nếu không, có thể mạch nước và rễ dưới miệng cưa hư chết. Mùa xuân thứ hai, khi cây nảy mầm, dùng dây kim loại, vít uốn bó cành, cắn góc cứng, ky góc mềm, lấy cương bỏ nhu. Kịp thời vặt mầm, tia mầm, nuôi dưỡng cành nhỏ, sau khi rụng lá, xén bớt vòng trong, ra đến vòng ngoài.

3. Mùa xuân thứ tư, vít bó cành mới nảy trên cành chính. Đầu thu tia thưa. Trong vài năm sau chỉ cần tia cắt cành nào chêch choạc cột dây điều chỉnh. Lúc cắt chú ý, to nhỏ, dài ngắn so góc uốn cành.



4. Khi cây thành kiểu, có thể đem trồng trong chậu thường ngoạn.

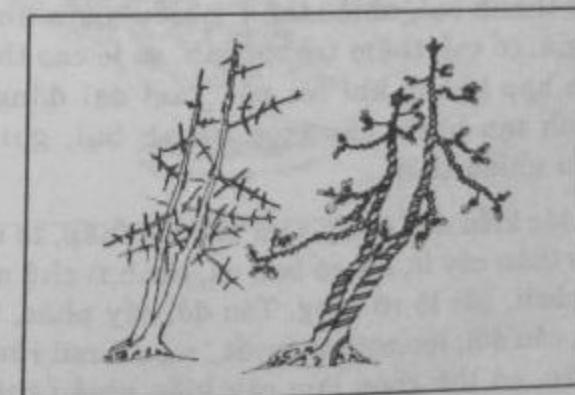


II. CHẾ TÁC CHẬU CẢNH KIỂU HAI THÂN (Tiếp theo)

Cây bạch lạp thích hợp tạo hình các loại hình thái ghép mầm chậu cảnh tương đối lý tưởng.

1. Mùa xuân vào tháng 2 - 3 lựa cây mạnh khỏe, hai thân đã sinh từ 4 - 5 năm, cắt bỏ 2/3 cành, giữ hai thân rẽ, một to một nhỏ, tỉa cắt bộ rẽ, như mái bằng, nếu trồng xuống đất, dưới đáy đệm gạch, đem rẽ buộc tụm lấp đất tươi nước (xem hình bên).

2. Mùa xuân thứ hai, dưới gốc hai thân, mỗi cái một cành, bên cạnh thế thân, đầu xuân thứ ba hoặc năm thứ tư, xén bớt thân chính, cành bên cạnh thay thế thân, nuôi dưỡng lâu hơn, sau mùa mưa dầm, cành bên dài khoảng 50cm, dùng dây kim loại buộc bó uốn cong, hai thân nghiêng chéch, về mé bên phải, ngọn cây chầu lân. Cắt bỏ một bên cành đốt, nếu chế tác kiểu thân cao, 1/3 cành trở xuống (của thân chính) toàn bộ cắt bỏ, khi dài 30 - 40 cm, vít bó, cắt ngắn, từ đó trở đi, chỉ cần cắt xén, hơi bó một chút, khi cành trái dài, cành bên phải ngắn.



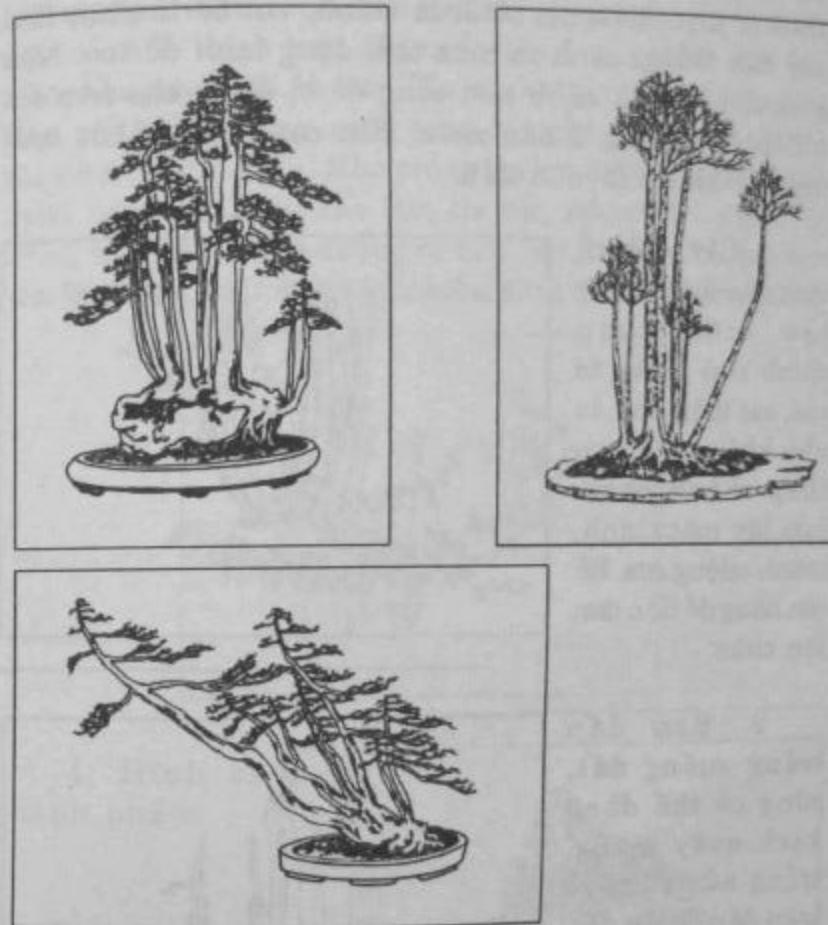
3. Khi cây thành kiểu, vào xuân đào thử, ướm vào chậu cảnh, cắt bỏ rễ dài, thân cành dư thừa, lại trồng xuống đất, nuôi bộ rễ khỏe, mùa xuân năm sau, đưa hòn lên chậu. Mùa xuân thứ hai chọn chậu nồng, dài, do thân khá cao, đều nghiêng bên phải, cho nên lên chậu rẽ đặt bên phải chiếm một phần ba.



XI-KIỂU NHIỀU THÂN

Cây trong thiên nhiên, trừ một hai thân, còn có dạng mọc thành bụi, nhiều thân, nhiều ngón như đại gia đình, có già, có trẻ, thêm trẻ sơ sinh, so le cao thấp, cành quan sum họp không khí sôi nổi “tam đại đồng đường”. Chậu cảnh tạo hình, cây mọc thành bụi, gọi là chậu cảnh kiểu nhiều thân.

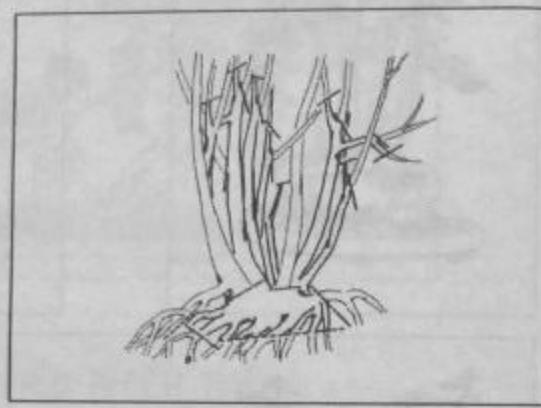
Chế tác kiểu này chú ý xem xét cao thấp, to nhỏ, thưa rậm. Nếu thân cây ít, lấy số bạn ưa, cành ít chớ nhiều, lấy trên bờ dưới, gốc lộ rõ ràng. Táo đỏ, cây phác, thủy lạp, tước mai, câu đồi, lục nguyệt tuyết.. mọc ở núi rừng, có bụi nhiều thân, có thể chọn làm cây kiểu nhiều thân.



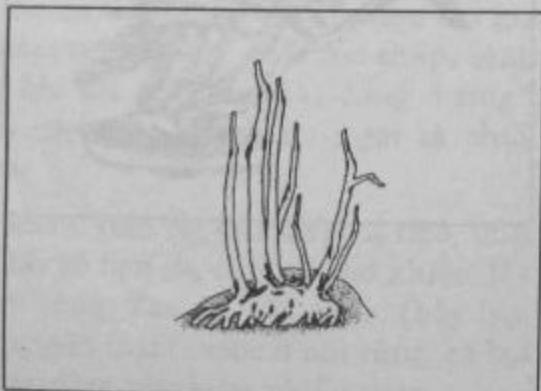
I. CHẾ TÁC CHẬU CẢNH KIỂU NHIỀU THÂN

Tháng 2 - 3, đào cụm cây phác, mọc thành nhiều thân, xem dáng tự nhiên, đặc điểm tạo hình lá khá lớn, và cũng mọc nhanh, khi cắt xén cành, cố tia ngắn bớt, thưa lá một chút, cắt cành là chính, vin bó là phụ. Khi cây mới trồng, cành ra mùa thu, đông lạnh dễ teo. Nếu giữa thu tia cắt, cành mới càng dễ bị cong, cho nên tia nhiều vào tháng 2 đầu xuân. Khi cành ra lá, bớt tưới ngắt lá khiến lá nhỏ dần.

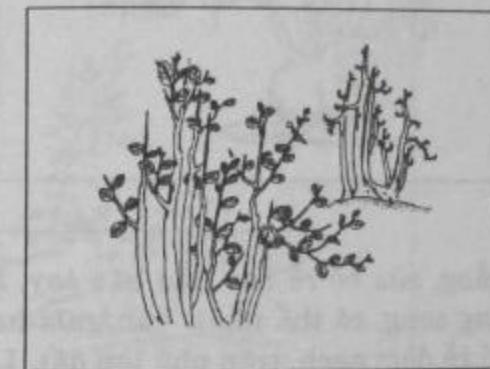
1. Cây phác cả cụm đào ở núi rừng tạo hình thân chính chú ý cây to cao, các thân phụ, to nhỏ không đều, cao thấp chênh nhau. Lựa lấy mặt chính, tránh miệng cưa. Rẽ cưa bằng để tiện đưa lên chậu.



2. Ban đầu trồng xuống đất, cũng có thể dùng gạch quây máng, trồng nửa vắng rễ trên đắp dưới ụ đất, tiện cho lội rễ và thoát nước, khi trồng xong thân chính ra mặt trước.



3. Sau mùa mưa dầm, định vị thân cành, mỗi thân một cành, tán trên độ cao cành lưu mỗi thân đan xen trật tự. Sau 3 - 4 năm, to nhỏ thích hợp, có thể tia ngắn. Phương hướng thân cành khác nhau cần sự điều chỉnh, không gian thân cành, lắn đầu tia ngắn, nảy thêm cành mới, to nhỏ thích hợp, tia ngắn lắn hai, xén đi xén lại, trước thu xén dưới là vừa. Tia cành dài ngắn có sự phân biệt, rất kỵ đối xứng, song song đều nhau, trải qua tia cắt vài năm thành kiểu. Nhờ trồng xuống đất bộ rễ khá dài, trước năm lên chậu đào lên, tia cắt, nếu có trở ngại, lại trồng một năm, nuôi dưỡng rễ mới, mùa xuân năm sau đưa hẳn lên chậu, không xén rễ nhiều, sinh trưởng bình thường.



4. Hình cây thành phẩm.



II. CHẬU CẢNH KIỂU NHIỀU THÂN (Tiếp theo)

Nữ trinh lá nhỏ có thể gieo giống trong chậu cảnh, có thể tháp cắm. Bởi lá nó nhỏ, hợp với chậu cảnh nhiều thân.

1. Mùa xuân, chọn mầm nữ trinh lá nhỏ cỡ từ 5 - 8 tuổi đào lên rửa rễ, cắt rễ cố định, rễ lồng tơ, rễ quá dài, đem thân chính cắt dài từ 10 - 15 cm.



2. Khi trồng, sửa bộ rễ xòe như bàn tay, hai rễ gần nhau hoặc song song, có thể nhét ván giữa hai rễ, tách hai rễ ra, dưới rễ đệm gạch, trên phủ lớp đất. Làm rễ xoè ra bằng phẳng.

Trong 1 - 2 năm, bón phân tươi nước, không tia cắt, cho cây tăng trưởng.



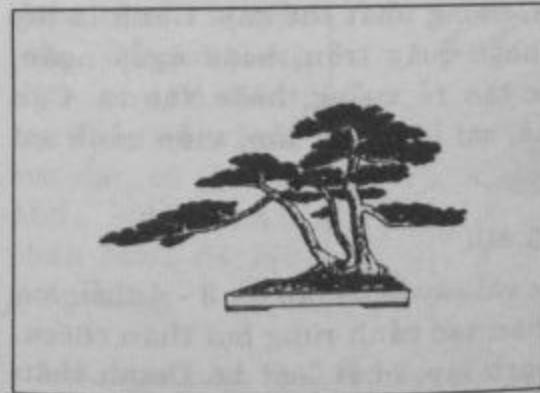
3. Mùa xuân thứ ba, đào cây lên, rửa sạch đất, tia cắt bộ rễ, định vị cành lưu, cắt bỏ cành thừa, tùy trồng đất hoặc chậu. Cành này cùng thời có thể tia cắt để cành sinh trưởng, hạn chế tàn cây khiến thân và tàn cây kéo lại khoảng cách. Với cành lưu giữ một nửa hóa gỗ, dùng dây kim loại vít bó uốn cong, xác định thân chính. Mỗi cành trưởng thành, vít bó định vị, tia ngắn tàn cây. Khi dây kim loại sấp lún vào thân cành, phải tháo gỡ ngay. Trước nuôi thân, sau nuôi cành; trước tạo thân, sau tạo cành; trước vít bó, sau tia cắt. Phương pháp tạo hình, giống như cách làm cây phác. Khi cây thành kiểu, trồng chậu đá nóng.



XIII/- KIỂU RỪNG BỤI

Cây tùng mọc thành bụi trên núi Hoàng sơn, thân già, cành uốn cong, rẽ vòng quanh đá, cứng cáp tự nhiên; cây sam mọc thành bụi ở đỉnh Kim trên núi Nga Mi, thân chính nhô cao, ẩn hiện làn mây, cành thưa thằng bằng, khí thế oai nghi, cây tạp mọc thành bụi bên ao Cửu, trại Câu, thân cành to nhỏ, xen nhau xòe ra, cành lá rậm tốt, hoang dã tự nhiên; cây tạp đất gö, dăm ba cây thành rặng, cong thẳng xen nhau, cao thấp đan xen, to nhỏ không đều, cành lá vươn ra tàn cây vòng cung, đầy thú diễn viên; cây tạp mọc thành bụi ở cao nguyên Hoàng thổ, cách khoảng thưa thớt, mũ cây như tán, trông thật đáng yêu. Phóng theo cảnh quan tự nhiên, đưa vào chậu cảnh, hình thành phong cách “rừng bụi”. Nguồn cây chậu cảnh kiểu rừng bụi rất nhiều, có thể gieo giống trong vườn, không kể ngoại hình, lứa tuổi của cây, dù thuận tự nhiên hay trồng trong vườn, đều có thể có tác phẩm đẹp.

Chậu cảnh kiểu rừng bụi, không quá khe khắt, chỉ cần lá nhỏ, sức sống mạnh mẽ chịu được tia cắt là được như lục nguyệt tuyết, cử, phác, phong tam giác, trà Phúc Kiến,



liễu dỏ, kim tiền tùng, nữ trinh lá nhô, thủy sam, tùng năm kim, du, táo dỏ, ngân hạnh... cũng có thể được. Hình thức trồng cây thành kiểu thấu thị, gần lớn xa nhô, hoặc kiểu tổ hợp, hai cây thành rặng, hoặc kiểu khói tròn.

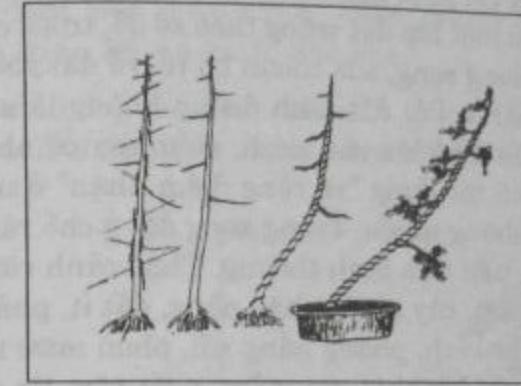
Đến khi chế tác, thân chính hơi cao, thân phụ to nhỏ, cao thấp, thưa rậm, có nét biến ảo. Mười cây trở xuống. Cành nó nên thưa, ngắn, giản dị. Cây chính ở trước chỗ cao, cây phụ ở sau chỗ thấp, nếu dùng đất trồng, có đất có đá, tạo thành khe núi, thành kiểu "thủy hạn" (dưới nước trên cạn). Mặt đất, nước, đá, cao thấp, chính phụ phân minh, không chỉ bày đá, có thể trồng cỏ nhỏ hoa dại, cũng có thể điểm đặt nhân vật, trang trí v.v... tô điểm chủ đề thành bức tranh đẹp. Dùng chậu tử sa, chậu men cỡ nồng, chậu bạch ngọc Hán, đá cẩm thạch, lấy nồng làm tốt. Nếu dùng chậu đá, hoặc chậu thạch nhũ lại càng tự nhiên.

Giống cây phôi ghép hài hòa thống nhất, biến hóa đa dạng. Trong tình huống thông thường, cùng một giống cây trong một chậu cảnh, lấy cây nào chính, cây nào phụ, đều phải hài hòa, thống nhất thế cây. Cành lá tùy kiểu, thân nắn tạo, hoặc quay tròn, hoặc ngay ngắn, hoặc mảng mây, hoặc tàn rủ xuống, hoặc xòe ra. Cận cảnh thưa rậm, to nhỏ, sai biệt khá lớn, viễn cảnh sai biệt thì tương đối nhô.

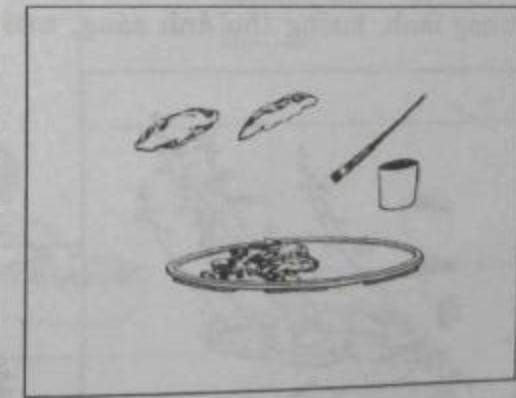
CHẬU KIỂU RỪNG BỤI

1. Tháng 2 - 3 lựa vài cây bạch lạp đã 3 - 4 tuổi, mà cao thấp, to nhỏ có khác, tạo cảnh rừng bụi thân chêch. Đầu tiên đem thân bạch lạp, nhất loạt bó thành thân chêch, cắt bỏ 1/3 trở xuống, cành bên cạnh thân, tia thưa, tia ngắn, cành trên và rẽ, cành bên lưu lại dùng dây kim loại, buộc bó điều chỉnh, mặt chính thường ngoạn,

nên nhiều chớ ít. Cây trồng càng nhỏ, về sau càng lợi đưa lên chậu cảnh. Chậu chứa đất nồng, cây trồng đều nghiêng bên phải (45°), hai năm sau cành nóc tự nhiên hướng lên. Thời kỳ nuôi dưỡng chăm bón phan mỏng, kịp thời vặt mầm, tỉa, ngắt tôm, thông gió, chiếu sáng.

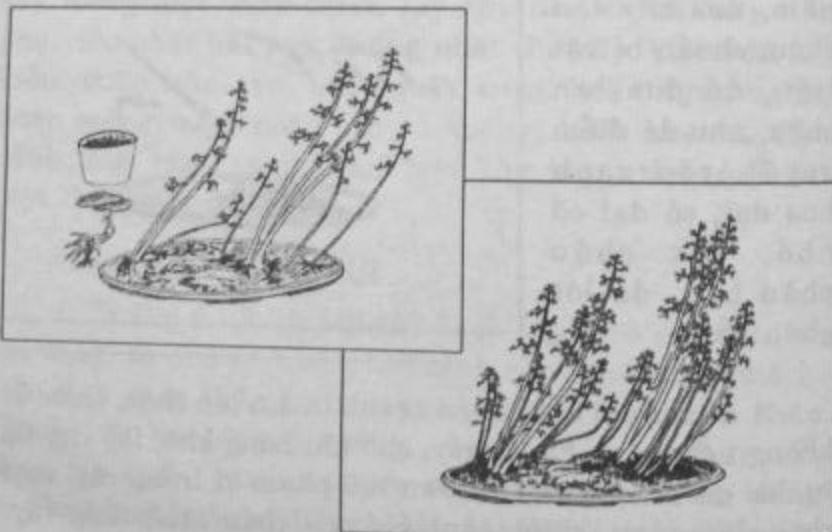


2. Sau 4 - 5 năm, đưa cây lên chậu, chuẩn bị vật liệu, để đưa lên chậu, như đá điểm xuyết, rêu xanh hoa dại, cỏ dại cỡ nhỏ, đất chậu phân bón... đá lót ghép bằng.



3. Mùa xuân khi cây nảy cành ta đưa lên chậu, trước đó không tưới trong 1 - 2 ngày, chờ khi hong khô, lấy cây tia sơ, lưu giữ rễ dài, sau đó ướm thử phạm vi trồng cây, mặt chậu chứa rộng chính cành hơi cao, thân cành cũng vậy.

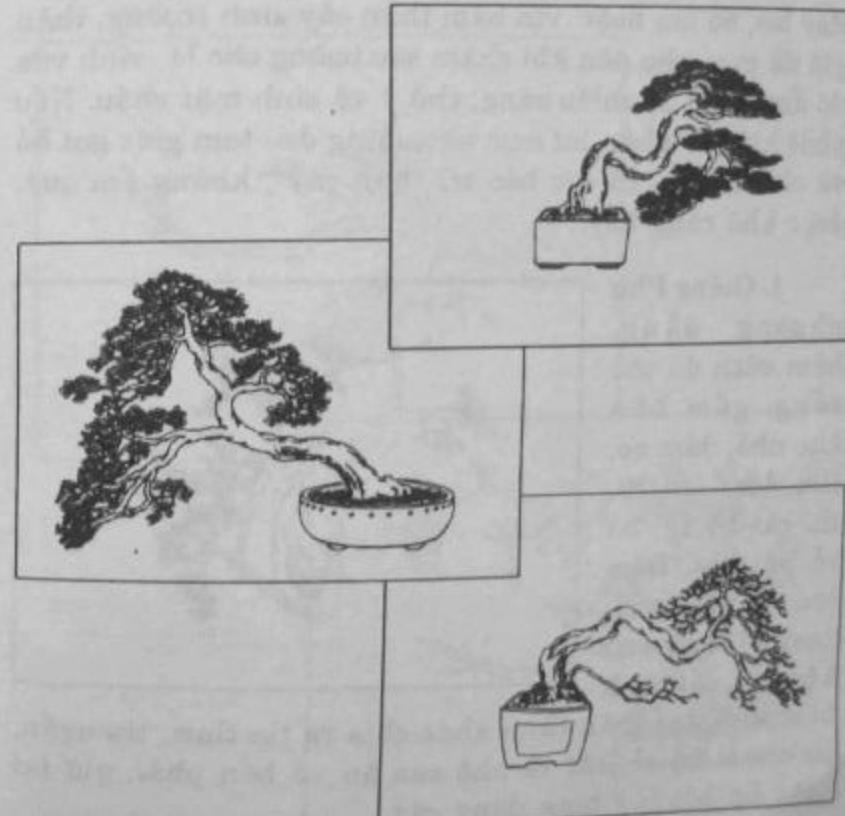
hậu cảnh hơi thấp, tăng mạnh biểu hiện, hiệu quả thấu thị của chính cảnh. Đem đá gắn xi, khe hở gắn đá phải lắp kín. Chú ý, nước trong ao không quá mặt đất, loại vân, sắc đá phải hài hòa, đá lớn đặt trước, hoặc nhìn thấy ngay, nhỏ ở phía sau, góc dốc ra vào, không theo quy tắc; cây là vai chính, đá là vai phụ, đợi xi măng khô, chính thức trồng cây trước ao phủ một lớp đất trồng theo sơ đồ, trước chủ sau thứ, cây không song song, sửa thuận bộ rẽ, rẽ dài xòe quanh, để cây sống mạnh. Bồi đất dinh dưỡng không làm hại rẽ khi nén chặt đất. Phủ lên rêu xanh, điểm cây cỡ nhỏ. Màu sắc tươi thẩm, có tác dụng “vẽ rồng điểm nhăn” ở nơi chủ yếu, không lớn không nhiều. Trồng xong đặt ở chỗ râm mát, khi cây đâm lá, tưới tắm bình thường. Chậu cảnh rùng bụi, như kiểu trồng rậm, cây nhiều chậu nồng, đất ít, phải chăm sóc kỹ, phòng rét lạnh, phòng nắng xối, phun nước mặt lá, bón phân ngoài rẽ, kịp thời vặt mầm, ngắt tím tia cắt, duy trì dáng đẹp mỗi cây đều có thể hấp thu đầy đủ không khí trong lành, hưởng thụ ánh sáng, tươi mát quanh năm.



XIII/- KIỂU KỀ NƯỚC

Rừng cây ven hồ, mọc bên bờ nước ngoài bìa rừng, sưởi ánh thái dương, hút nhựa nuôi thân, tàn che bóng nước, rẽ tìm độ ẩm, gốc cây nằm dây, thân cành ngả bóng soi mặt hồ nước, cuí xuống, ngóng lên, cảnh quan tuyệt vời đem vào chậu cảnh, hình thành phong cách chậu cảnh kiểu kề hồ nước đặc sắc.

Từ góc độ đẹp mô hình kề nước, giữa kiểu thân nằm và kiểu vách dựng, gốc thân nằm chêch về một phía,



thân rẽ ngã rõ. Thân cây kiếu vách dựng vượt chậu rủ xuống, vách dựng sừng sững. Thân cây kê nước vươn lên chêch về một phia, cành dài gần nước, tàn cây xoè ra, cành theo thân chính nghiêng chêch một bên.

Chậu cành kê nước sinh động tự nhiên. Loại tùng và cây tạp, đều có thể làm cây cảnh kiếu này. Cây đào ngoài đồng chọn ra tư thế vốn có của nó. Gieo trồng trong vườn, chọn cây lá nhỏ, sức sống mạnh mẽ, chịu được tia cắt để tạo hình.

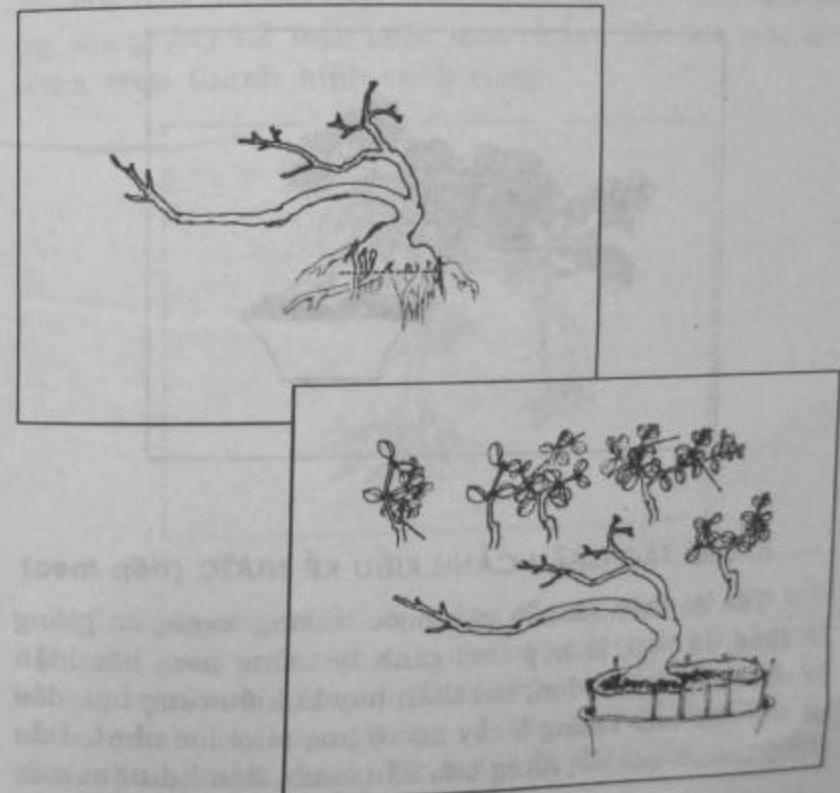
I. CHẾ TÁC CHẬU CÀNH KIỂU KÊ NƯỚC

Loài Phù phương dằng, thường xanh, thuộc nhóm dây leo, bò lan hoặc vin bám thân cây sinh trưởng, thân già dễ mục, cho nên khi chăm sóc buông cho lá sinh vừa độ ẩm, tăng độ chiếu sáng, chú ý vệ sinh mặt chậu. Nếu phát hiện có phần hư mục nào, dùng dao tam giác gọt bỏ và chống mục, cố sức bảo trì thân cây, không ẩm quá, được khô càng hay.

1. Giống Phù phương dằng, bám vách đá mà sống, gồm bên khe nhỏ, đầm ao, tìm được gỡ ra, tia cắt bộ rẽ, bỏ rẽ hút khí. Đem trồng mé trái, xoay 90 độ, cho nó kê nước, cắt cành bên phải, các thân cành khác chia ra tia thưa, tia ngắn, tia thêm bộ rẽ, cắt rẽ nhô cao ăn về bên phải, giữ lại hoặc bỏ bớt tùy hình dạng cây.



2. Dùng bồn chậu đất lớn hoặc có thể trồng cây xuống đất, khi trồng dùng vải nhựa bọc, vùi lấp gốc. Khi cây sống mạnh, tháo bọc lộ rễ, cành đã cắt ngắn thường nảy từ 3 - 5 mầm, khi mầm ra từ 4 - 5 lá, tuy giữ lại 1 - 2 cành, cho nó sinh trưởng, cắt bỏ cành thừa. Cành nào giữ lại, nuôi dưỡng vừa tầm, ở chỗ đốt 1 - 2 cắt bỏ đầu ngọn, cành mới lại ra, chỉ giữ 2 cành. Khi tia lắn nữa, cành nghiêng bên trái lưu 2 đốt mầm, còn cành kia, giữ lại 1 đốt mầm, thế là hai cành, một dài một ngắn. Nếu cành lạc hướng có thể uốn kéo, hoặc vít bó điều chỉnh.



3. Lúc cây thành kiểu, mùa xuân khi mới nảy mầm, ta đưa lên chậu, chú ý rễ Phù phương đằng đặc biệt phát triển trong 1 - 2 ngày không tưới nước, hãy lấy ra khỏi chậu, vì rễ cây rậm, không dễ tia cắt, cần rửa hết đất, xén râu rẽ vành ngoài. Phù phương đằng lá lục thâm đen, hợp với chậu tử sa vuông cao một chút. Đưa vào chậu trong 1 - 2 tháng để chỗ râm mát tránh gió và ẩm thấp. Cây này ưa phân, không chịu được khô, lúc cành dâm lá giảm bớt tươi tắn, để nơi thông gió, đủ ánh sáng, lá sẽ nhỏ, đốt sè ngắn, mùa hạ tưới nước vừa đủ. Trừ mùa mưa dầm, cứ cách một tuần bón lớp phân mỏng, có thể nuôi cành lá tươi tốt.

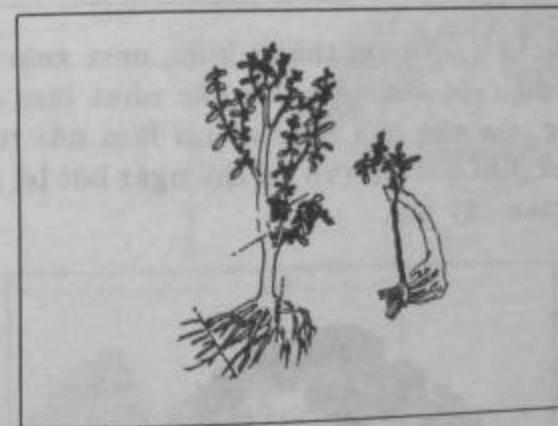


II. CHẾ TÁC CHẬU CẢNH KIỂU KẼ NƯỚC (Tiếp theo)

Táo đỏ (hỏa táo) là cây nước thường xanh, có giống lá rộng, lá hẹp, lá hẹp làm cảnh lý tưởng hơn, bất luận là chậu cảnh thân đơn, hai thân hay là kiểu rừng bụi, đều có thể chế tác. Tháng 5 cây nở rộ hoa màu lục nhạt. Đầu đông thành quả đỏ, nặng trĩu đầu cành, đầu hạ năm sau,

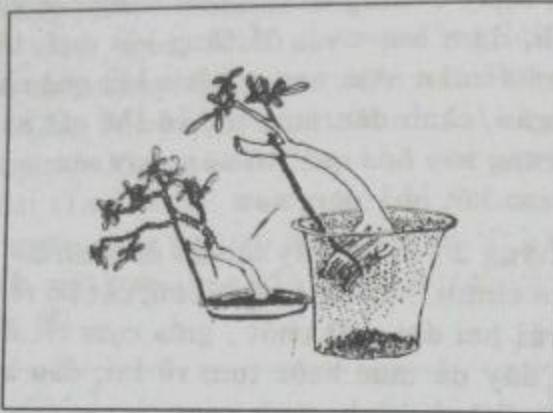
tuy chưa rụng, nhưng thân của nó dễ bị sâu mọt mà sớm tàn, ta cần phòng ngừa, chữa trị kịp thời. Đang kỳ ra hoa, tưới nước giới hạn, lại ít bón phân, đặt nơi thông gió, có ánh sáng, ngày thường có thể bón bằng bột xương, phân bánh ka li, đậm cao v.v... để tăng kết quả, táo đỏ cành ngắn ra mùa xuân năm nay, nở hoa kết quả năm sau, chỉ nên tia ngắn, cành đến mùa thu có thể cắt bỏ. Nếu năm sau cần trưng bày hoa quả thì năm nay sớm ngắt bỏ mầm để nâng cao kết quả năm sau.

1. Tháng 2 - 3, lựa cây táo đỏ đã sinh 3 - 4 năm, cắt cành thân chính, lưu một cành bên, cắt bỏ rễ phải, ngọn rễ bên trái lưu dài một chút, giữa cụm rễ, đệm một bó cọ, dùng dây dẽ buộc tụm rễ lại, đầu kia móc lên thân trên thành hình cành cung.

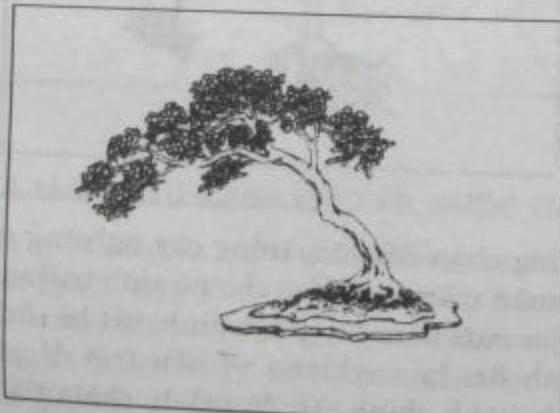


2. Dùng chậu đất lớn, trồng cây nghiêng về bên trái 45° , mùa xuân mùa mưa dầm cho nó sinh trưởng, không gò bó, sau mùa mưa dầm tùy ý tạo hình, cắt bỏ cành thừa, bó tất cả cành lưu lại, nghiêng về bên trái để xác định rõ thân chính, cành chính. Từ đó trở đi, chăm tia rút ngắn,

diều chỉnh tàn cây, nhầm dạng mū cây, cành nào lệch lạc, ta có thể uốn kéo diều chỉnh vào hình dạng chế tác, xác lập hình thức mū cây.

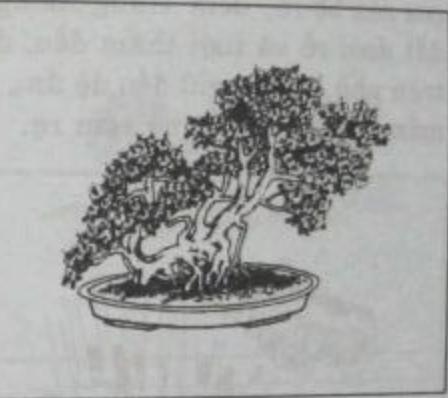


3. Sau từ 3 - 5 năm thành kiểu, mùa xuân đưa cây lên chậu, chậu cao vừa tầm, lấy sắc nhạt làm chủ, như trắng sáng lam ngà đều được nhầm làm nổi tươi thắm của hoa quả. Khi quả chín rộ, có thể ngắt bớt lá, tăng thú thường ngoạn cây quả...



XIV/- KIỂU LIỀN RỄ

Có vài giống cây, sức sống mạnh mẽ, bất luận rễ thân, một khi bám đất, ăn rễ rất nhanh, rễ lộ trần còn nảy mầm cây phụ. Như nữ trinh lá nhỏ, phong tam giác, du, tử đằng, lục nguyệt tuyết, mai, chò đỏ... khi nào chúng bị gió đánh đổ, nó vẫn bám đất, lại mọc rễ mới cùn ở thân chính rễ dài, nảy cây nhỏ mới. Nếu cây ở quang dốc, nước mưa xối xả hoặc lũ núi cuốn đất, làm rễ lộ trần, lâu dần rễ lại nảy mầm, ra nhánh cây mới. Trong tình huống đó, cây sẽ lan rễ thường nảy ra vài cây to nhỏ, cao thấp lô

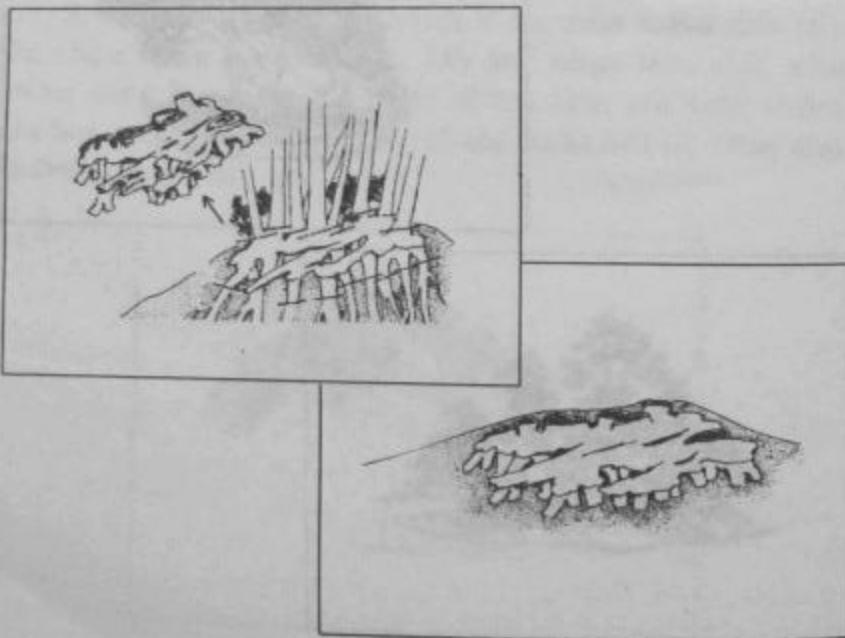


nhô. Một cây lan rễ liên nhau thành một chuỗi hình dáng kỳ lạ. Cảnh quan tự nhiên đem trồng vào chậu trở thành đặc sắc, có một không hai. Cách chế tác chậu cảnh liền rễ, có phần giống kiểu rừng bụi, kiểu nhiều thân nuôi dưỡng.

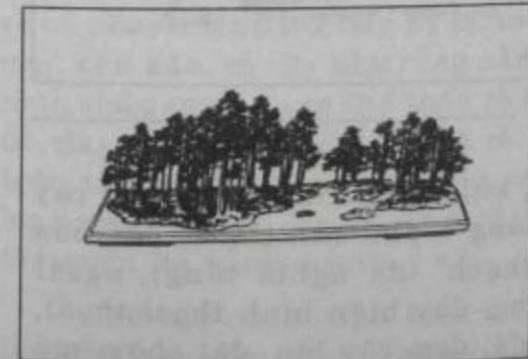
I. CHẬU CẢNH KIỂU LIỀN RỄ

Mùa xuân ở núi rừng có thể đào được cây nử trinh bám đá mà sống, thân nó rời rạc, rễ lan kéo dài. Đó là mẫu cây lý tưởng để chế chậu cảnh liền rễ.

1. Mùa xuân hàng năm, từ tháng 2 - 3, đào cây nử trinh lá nhỏ, rễ nó kéo dài từ gốc cắt bỏ hết thân, rồi cưa xén bộ rễ, đem trồng xuống đất, dùng gậy nện chắc đất dưới rễ và tưới thấm đều, đồng thời lấp đất che rễ, trên phủ rạ ướt, giữ đều độ ẩm, tháng 4 - 5 rễ nảy nhiều mầm, ta có thể gỡ bỏ rơm rạ.



2. Sau mùa mưa dầm, cành lá có thể mọc cao từ 10 - 20 cm, lúc đó moi đất dưới rễ, nhằm tạo dáng cành, tia bút cành yếu, và thêm phân tươi nước cho thân rễ phát triển. Mùa xuân thứ hai, tia thưa cành rậm, tia ngắn cành nóc, thành lùm cây cao thấp lô nhô, cành bên thân chính, về mặt thường ngoạn, cho phát triển cao hơn, mạnh hơn, khiến thân lộ rõ "như cây đầu đàn" thật là ngoạn mục, rồi đem cành nóc, cành bên vít bó thành tàng, lại dựa theo phiến, tia cắt, ngắt tăm. Tạo hình tổng thể nhìn như kiểu rừng bụi, cho ngọn trên thân rậm hơn một chút, thấp một phần, mủ cây cổ sút tia nhỏ càng hay.



3. Một khi thành kiểu, mùa xuân đào lên, tìm bát chậu vừa, ướm thử vừa vặn tia cắt vùng rễ, lại trồng xuống đất nuôi dưỡng một năm, mùa xuân năm sau mới đưa lên chậu.

II. CHẬU CẢNH KIỂU LIỀN RỄ (Tiếp theo)

Như cây chò đỏ (xích nam) chịu được tia cắt, không chịu vứt oó, sức sống mạnh mẽ, có vài cây trồng trong năm đó chưa nảy mầm, năm sau vẫn có thể lên mầm, sinh trưởng.

1. Vào xuân, ra dốc cây trồng, chọn hai cây chò đỏ, một lớn một nhỏ, vùng rễ lan kéo dài, cắt chéo cả thân cây và phần rễ dài, trồng lại xuống đất, mặt rễ phủ đất, hoặc rơm rạ che phủ, đến khi nảy cành, ta mới tia thưa, tia ngắn. Với ngọn mới này, kịp thời ngắt tâm, mỗi cho cành mới sinh trưởng, hình thành mǔ cây.



2. Vài ba năm sau, khi cây thành kiều, từng cây lớn nhỏ, chọn đá một tảng - "phủ tịch thạch" (đá búa bổ) hoặc "thiên tầng thạch" (đá nghìn tầng), ngoài thiên nhiên, tìm đá rộng, dày hiện hình thoai thoải, và đục hốc máng trên đá, đem cây lớn, đặt chồm mé

phải. Khi đó bộ rễ bên trái chêch xuống 20° - 25° , thấp hơn cụm bên phải, khiến toàn thế cây nghiêng xuống bên trái, sau khi trồng tùy hình thể, tia bớt 1/3 đến 2/3 tầng lá, tia thưa cành rậm, cành dựng nhau. Kẽ đá, hốc đá có thể trồng một ít hoa dại, cỏ dại cỡ nhỏ. Lúc đã hoàn tất, đặt chỗ râm mát, sau 2 - 3 tháng, tươi tẩm bình thường.

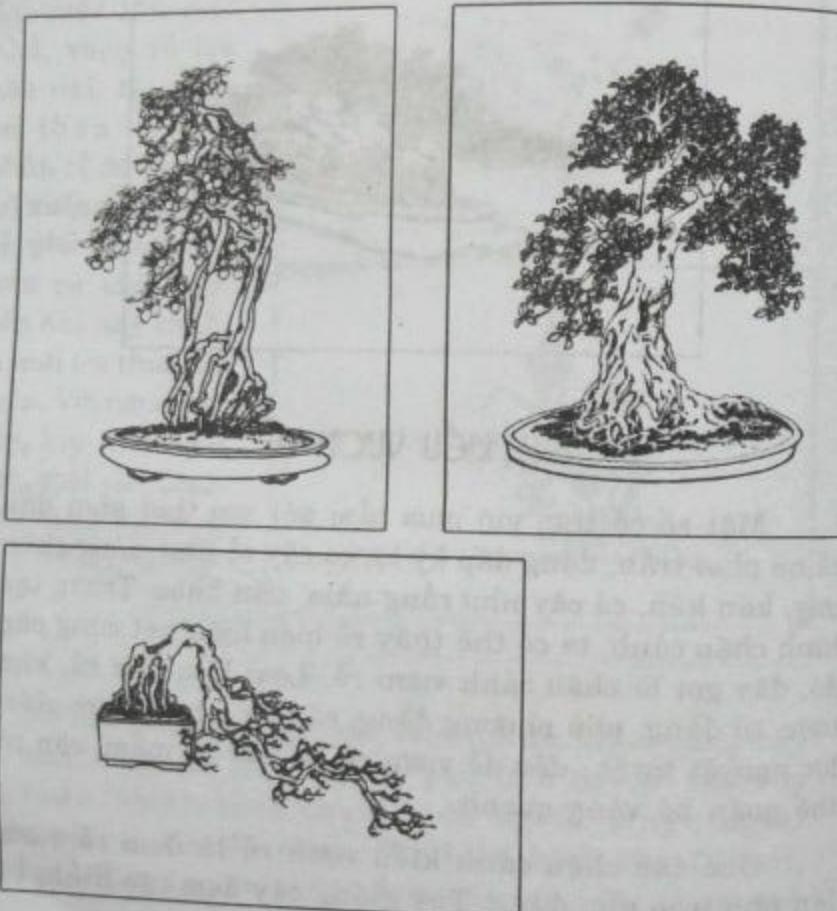


XV- KIỂU VƯƠN RỄ

Một số cổ thụ, gió mưa tẩm gội sau thời gian dài, rễ nó phơi trần, dáng dấp kỳ lạ, có cây rễ như móng chim ưng, kên kên, có cây như rồng nằm uốn khúc. Trong tạo hình chậu cảnh, ta có thể thấy rễ biểu hiện nét cứng cáp đó, đây gọi là chậu cảnh vươn rễ. Loại kim dàn tử, kim tước, tử đằng, phù phương đằng, cây da, phong tam giác, lục nguyệt tuyết... đều dễ vươn rễ, có cây rễ mềm, còn có thể quấn bó vòng quanh.

Chế tác chậu cảnh kiểu vươn rễ là đem rễ vươn lên như treo như dựng. Tùy giống cây đem tạo hình, ta

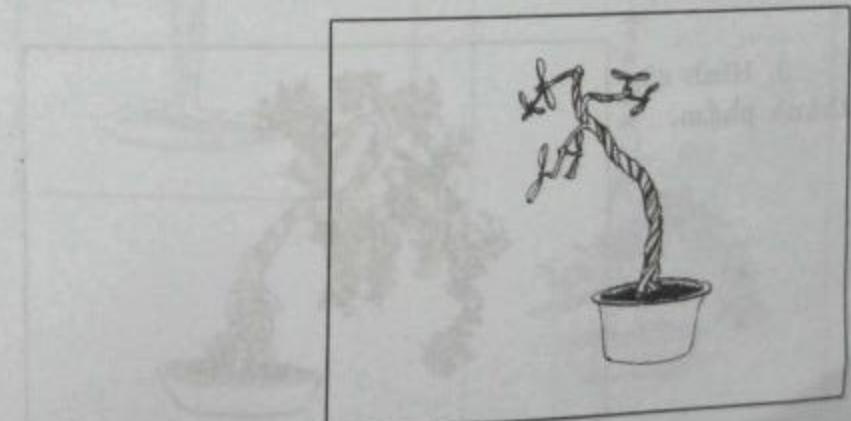
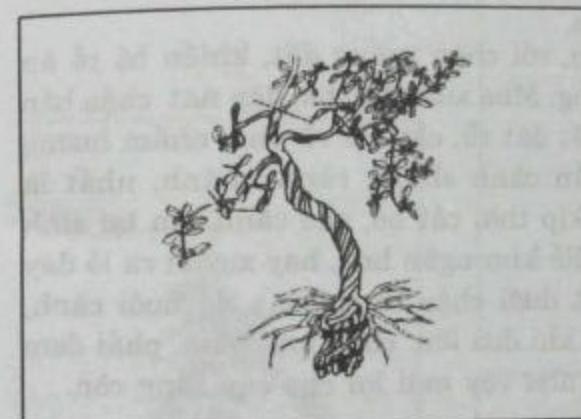
có thể sử dụng cách khác nhau. Thường thì thấy tưới nước rửa đất bám rễ, khiến rễ lộ trần. Khi đưa lên chậu, có ý trồng rễ chồm lên dùng bao bó lại, rồi lấp xuống đất. Khi cây sống mạnh, gỡ bỏ bao bọc, ta có rễ treo. Cây đào ngoài đồng, rễ thường bị ngắn, mà lại xòe bằng, đem về nuôi rễ, chum dài vươn cao, thành kiểu vươn rễ.



CHẾ TÁC CHẬU CẢNH NÂNG RỄ

Tím cây Kim ngân hoa, bộ rễ phát triển, chế tác chậu cảnh kiểu nâng rễ là thích hợp nhất. Cây già đào ngoài đồng về tạo dáng dễ thành công, ta cũng có thể cắm xuống đất, để cành hoặc gieo trồng trong vườn, để sau làm chậu cảnh.

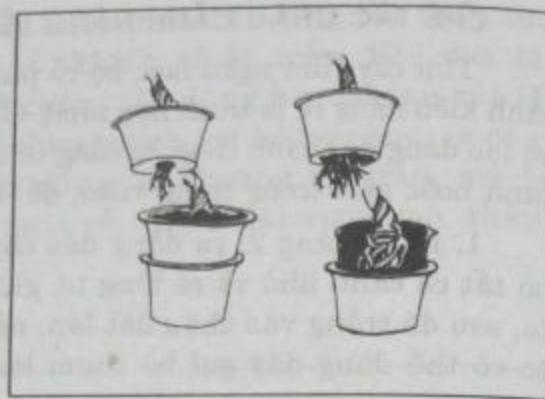
1. Đầu tháng 2, ra đồng đào cây kim ngân hoa, cắt bỏ tất cả cành nhỏ và rễ lông tơ, giữ vài cành chính khổ to, sau đó trồng vào chậu đất lớn, nếu bộ rễ nó xoè bằng ta có thể dùng dây gai bó chum lại.



2. Khi cây sống mạnh, phải kịp thời vặt bỏ mầm, cành mới này trên chạc rẽ, giúp cành chính sinh trưởng, nhưng cành mới này trên thân, không thể quá rậm, quá nhiều. Mùa xuân năm sau, đục vỡ đáy chậu, lồng

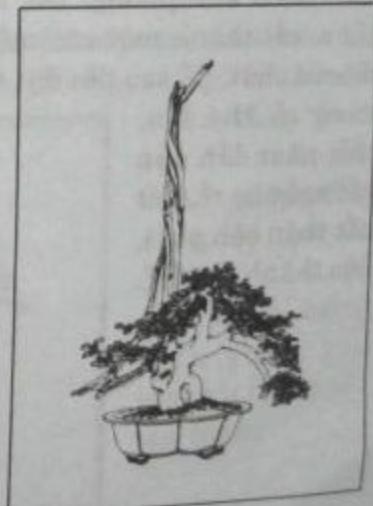
vào chậu đất lớn hơn, rồi chôn xuống đất, khiến bộ rễ ăn xuống dưới sinh trưởng. Mùa xuân thứ ba, đập nát chậu bên trong xối nước rửa hết đất rễ, cắt bỏ rễ nhỏ, nhắm hướng hình, vิต bó, tỉa ngắn cành chính, cành nhánh, nhất là cành mới này, phải kịp thời cắt bỏ, cho cành còn lại sinh trưởng bình thường. Rễ kim ngân hoa, hay xuyên ra lỗ đáy chậu, luôn xuống đất dưới chậu có thể lấy đó nuôi cành, khỏe rễ, nhưng trước khi đưa lên chậu một năm, phải đem những rễ đó cắt đứt như vậy mới lợi cho cây sống còn.

3. Hình cây thành phẩm.



XVII/- KIỂU KHÔ PHONG

Trước đây miếu và núi rừng làng xóm, thường thấy cổ thụ mọc cao chót vót, trải qua năm tháng dài dẫu, mưa gió bào mòn, thân cây hóa thành "khô phong" mục mà



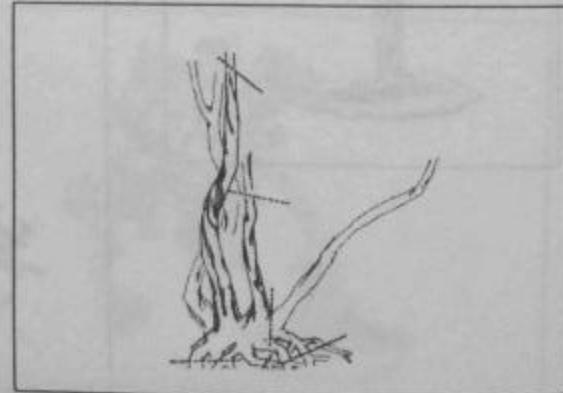
chưa chết. Cành thân lốm đốm trắng xám, mang lại cho cảnh quan thiên nhiên một nét đẹp cổ kính. Đem khô phong trồng vào chậu cảnh, thì hình thành kiểu khô phong.

Chất gỗ của kiểu khô phong lấy phần cứng rắn, chống mục làm chính, thường cây đào ở núi rừng về, ta phải biết phác lược mô hình, cái đã không thể vừa kéo vừa vặn mạnh. Thân cành khô nhìn thấy rõ ràng, không thể quá nhỏ, quá nhọn hoặc mục nát...

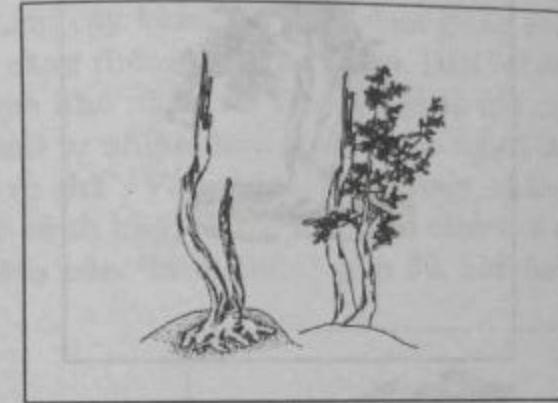
CHẾ TÁC CHẬU CÀNH KIỂU KHÔ PHONG

Thạch lựu có nhiều chủng loại, loại nhỏ còn gọi là nguyệt nguyệt lựu, hàng năm lá rụng, cây thấp bé, hoa quả không nhiều, nhưng hợp để chế tác chậu cảnh, tuy nhiên loại này rất hiếm, cây to cần có thạch lựu lá to làm thân ghép. Ta chọn thân già, thế vặn nhiều, chất gỗ cứng rắn, ít mục làm thớt gỗ, khi ghép hoa quả rất thuận lợi.

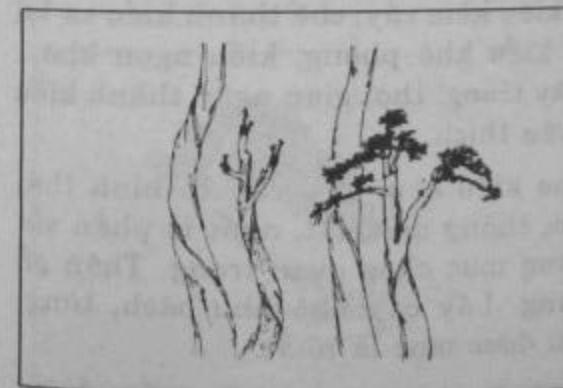
1. Sang xuân, lấy thạch lựu quả lớn, cây già để tạo hình kiểu khô phong, cắt bỏ thân dư thừa, bão lưu hai thân, cắt thành một cao một thấp và đem bộ rễ sửa nhỏ đi một chút, để sau dễ đặt vào chậu. Thạch lựu lâu năm, vắng rễ khá lớn, mỗi năm dần dần cắt ngắn bộ rễ. Vết cắt thân bên phải, sửa thành chữ "V".



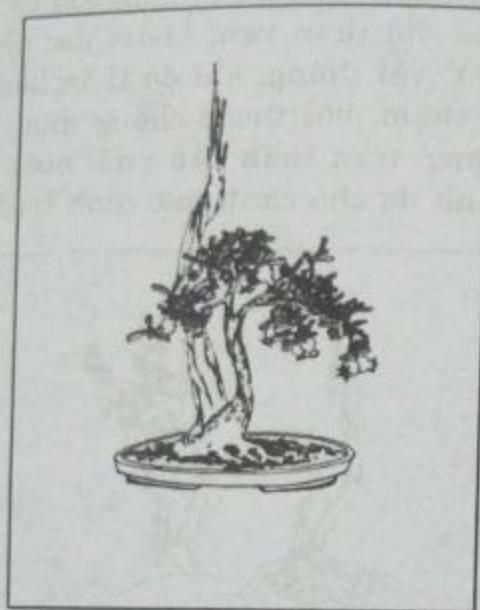
2. Dùng thân bên trái, chế thành khô phong, trước khi trồng, bóc vỏ thân bên trái, nhưng giữ vỏ rễ bên trái, sau đó dựa theo thớ thân vặn, khoét đục chạm trổ, rồi trồng xuống đất vài tháng, khi đó thân bóc vỏ đã khô, là có thể mài chạm, bôi thuốc chống mục. Khi cây đã sống bình thường, trên thân bên phải nuôi dưỡng cành mới, cắt bỏ cành dư cho cành mới sinh trưởng.



3. Hai năm sau cành mới đã mọc to, mùa xuân lúc cây vừa nảy mầm, ở độ cao thích hợp, cắt bỏ cành trên, xé ra, tháp thạch lựu lá nhỏ, khi cành ghép sống được, kịp thời tia cành từ thớt gỗ mọc ra, nuôi dưỡng thân ghép, sau cùng vิต bó tia cắt tạo hình.



4. Hình cây thành phẩm



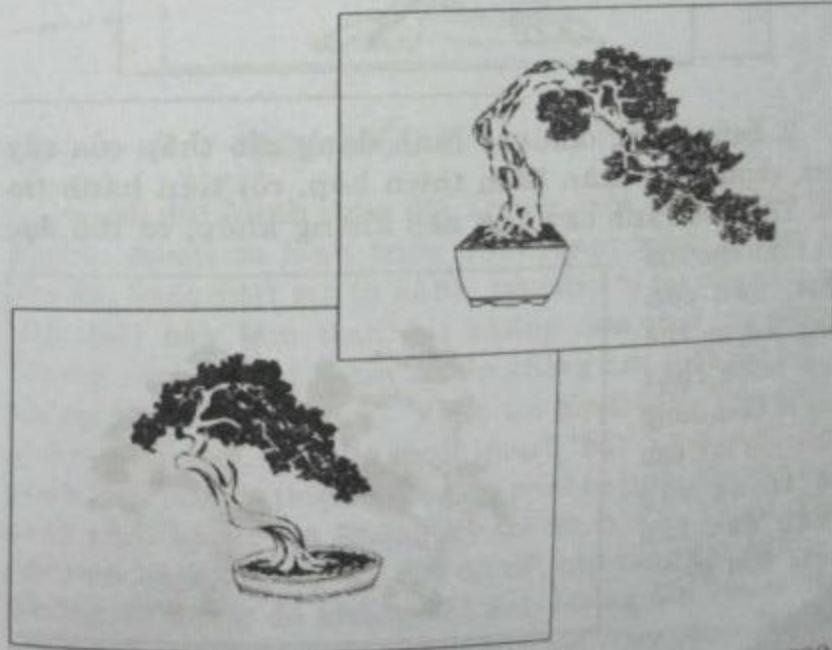
XVIII/- KIỂU KÈM CÂY

Cây đã chết đào ngoài đồng về, hoặc cây trong vườn nuôi dưỡng, hình dạng của nó rất đẹp mà thân chưa mục nát, có thể dùng kiểu kèm cây, chế thành kiểu xá lợi cam, kiểu thân khô, kiểu khô phong, kiểu ngọn khô... Chế cảnh kiểu kèm cây trong thời gian ngắn thành kiểu được người mới học yêu thích.

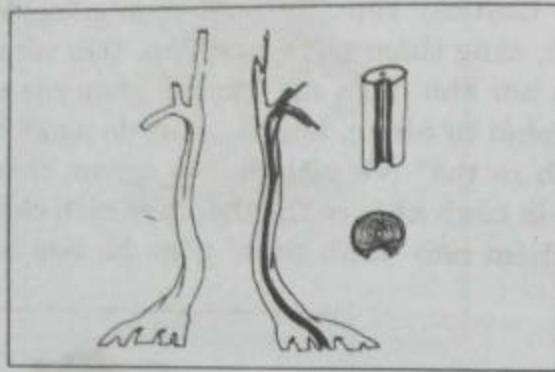
Lựa thân khô cho kiểu kèm cây, cần có hình thái đẹp, chất gỗ cứng rắn, chống mục nát, nhất là phần vùi dưới đất, ván để phòng mục càng quan trọng. Thân gỗ bệnh không thể dùng. Lấy cây khô như bách, tùng, hoàng kinh v.v... chịu được mục là nhất.

Loại cây tạp như tước mai v.v... tuy cứng rắn nhưng

dễ nứt nẻ và mục nát, chôn xuống đất, càng dễ mục, có loại cây cảnh khô như cây du bị mọt ăn, thời gian bảo tồn lại ngắn, cho nên thân khô gỗ tạp tốt nhất, có thể ngâm xuống nước, khi gỗ tiết ra chất lỏng, vớt lên hong khô để dùng, cũng có xử lý bằng cách nấu cho gỗ bốc hơi xuất ra chất lỏng, là có thể dùng. Một số cây khô, sau khi xử lý, màu sắc sẽ hóa đen, đậm nhạt bất nhất, ta có thể dẽo gọt, mài hoặc bôi thêm vài lớp vôi lưu huỳnh để giữ nguyên sắc điệu. Loại cây kèm, tốt nhất chọn giống đồng loại với thân khô, càng thêm phần tự nhiên. Dấu vết dẽo gọt nên xoay vào nơi khó nhận ra. Các chỗ ghép của cây kèm với cây khô phải tự nhiên, hợp lý... Tuy do người làm mà như "trời sinh ra thê". Về mặt thường ngoạn, chậu cảnh kèm cây đều là cảnh khô, có thể dựa theo cách chế xá lợi cam, cải tạo thêm nên "hình thân" gồm đủ, hợp hai làm một.



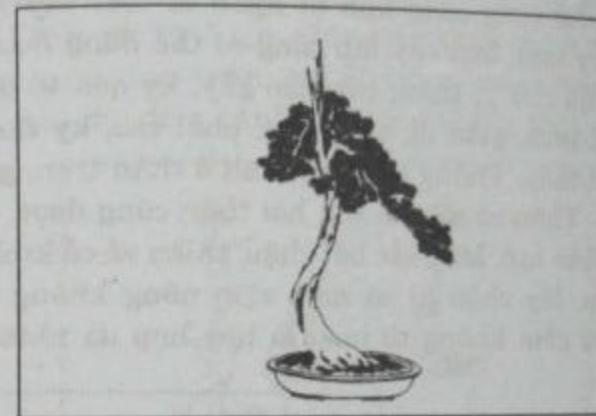
1. Qua mùa đông, chọn cây thích bách đã chết, thân to, dễ dẽo gọt tạo hình, thân chính không quá cao. Khi đã nhám mặt nào thường ngoan, ta bắt đầu bóc vỏ, chạm khắc, khoét, khoan theo khuôn dáng, sau khi hong trong mát vài ngày, lại dùng giấy nhám các số đánh đều, lùng khoét rãnh máng để kèm cây. Một khi máng đã khoét xong, hong ở trong nhà cho khô rồi bôi thuốc chống mục vài lần.



2. Sang xuân, dựa vào hình dạng cao thấp của cây kẽm, chọn thân chẵn bách thích hợp, rồi tiến hành tia cắt. Thân và rãnh cây khô nếu khớp, có thể đục sửa rãnh cho vừa khít, nếu cùn lồng lèo, có thể kẹp buộc chặt hay lá kẽm đóng đinh giữ lại, sau đó trồng vào chậu đất lớn hoặc bồn gỗ.



3. Ghép trồng xong, đến chống mục cho cây khô. Khi thân ghép sống mạnh từ 1 - 3 năm, chỉ tia cắt sơ để nuôi dưỡng thân ghép khiến nó mọc đầy máng, tràn ra ngoài, kết hai làm một. Ở thời kỳ này, vิต bó mủ cây, ngắt mủ vặt máng. Vài năm sau, cắt bỏ hết cành nhánh ở thân dưới. Xuân đến đưa cây lên chậu thường ngoan thoải mái.

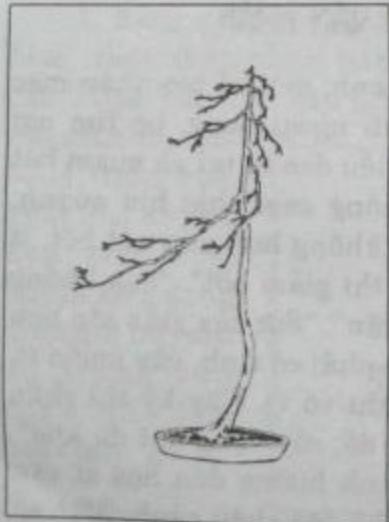


XVIII/- KIỂU CÂY VĂN NHÂN

Cuối đời Minh sang đời Thanh, một số tao nhân mặc khách, muốn xa lánh triều đình ngoại bang, họ tìm nơi sơn dã, hoặc xuất gia tu hành, tiêu dao tự tại và mượn bút mực giải bày tâm tình, lại không cam chịu hìu quạnh. Nhưng cũng nêu lý luận “nhiều không hơn một nét bút, ít không bớt một nét bút”, “ý cao thì giảm bớt”, “họa không khó ở phồn tạp, mà khó ở cực giản”, “Sức của giản lớn hơn phồn”, và đưa ra thuyết “Vẽ cây phải có tình, cây muôn ít, càng phải kỹ. Ít mà không kỹ thì vô vị. Cây kỹ thi chán dốc nên bình ổn, cây kỹ đặt đá dễ, cây vụng đặt đá khó”. Những tư tưởng đó không chỉ ảnh hưởng đến họa sĩ văn nhân mà còn ảnh hưởng đến chế tác chậu cảnh. Một số

tao nhân mặc khách, có hưng làm chậu cảnh bày trên kỵ án, có người còn mô phỏng cây trong tranh mà chế chậu cảnh, còn đem loại hình chậu cảnh gãy, thưa, giản gọi là chậu cảnh “kiểu cây văn nhân”.

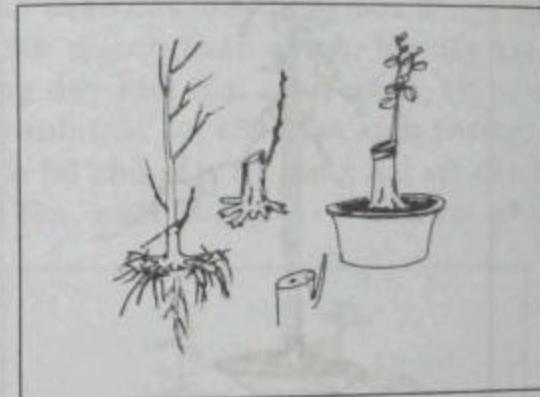
Chọn lựa giống cây kiều trên, phải biểu hiện ý “cây rung lá tiêu sợi”. Tùng có ý “vạn cổ trường thanh, kiên định bất di”, như tùng năm kim lá ngắn là loại cây lý tưởng, phác, thùy sam, loại cây tạp cũng có thể dùng được. Trong chế tác cần chú ý, thân, nền cao gãy, ky quá to quá thấp, cành nên thưa, giản dị, sáng sửa, phải cao, ky rậm rạp to khỏe, quá thấp. Thông thường, cành ở thân trên, giữa hoặc ngọn cây. Thân có một là tốt, hai thân cũng được, vì nhiều thì hóa phồn tạp. Màu sắc bát chậu, thiền về cổ kính, ky sắc tươi thắm, lấy chậu từ sa màu sậm nồng không hoa văn hoặc chậu gốm không tô màu là hòa hợp ưa nhìn.



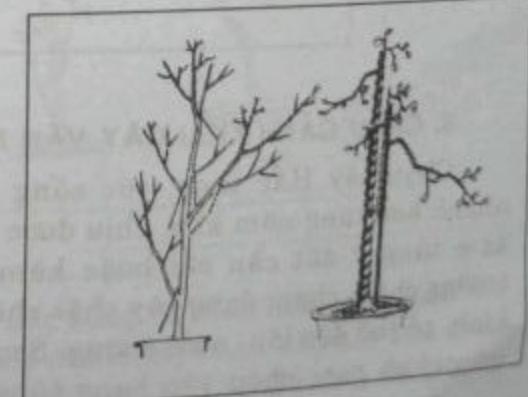
I. CHẬU CẢNH KIỂU CÂY VĂN NHÂN

Cây phác, sức sống mạnh, thân màu xám trắng, thân non trơn nhẵn, gãy dài, tạo hình thành chậu cảnh, kiểu cây văn nhân, đến mùa lá rụng, lại càng gãy guộc đầy vẻ hiu quạnh.

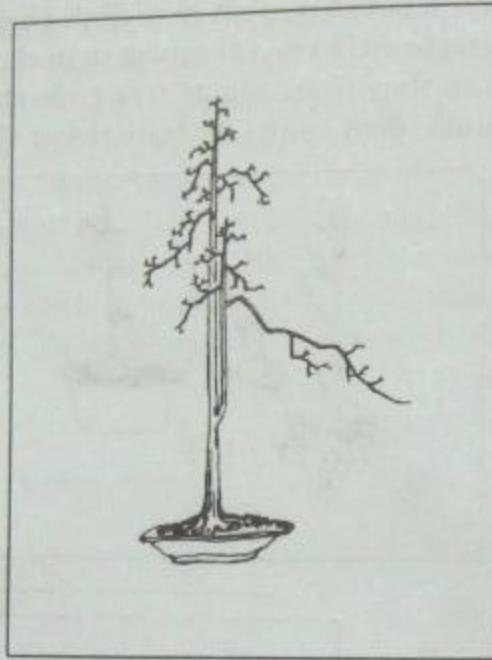
1. Vào xuân, chọn hạt gieo trồng qua 3 - 4 năm, đào lén rửa sạch đất, tia bớt rễ dài, cắt rễ cố định khiến rễ xòe như bàn tay. Trên gốc cỡ 5 cm, cắt ngang thân chính để lai một cành bên cạnh thay thân, sau đó trồng vào chậu, cuối xuân đầu hạ năm đó, đem cành ấy buộc thẳng tự nhiên.



2. Sang xuân năm thứ hai, dựa vào tình hình thân cành, lưu lại hai cành, vít bó định vị, cành thừa cắt bỏ. Nếu thân chưa thẳng, có thể bó kèm cho thẳng.



3. Tới năm thứ ba, khi cành đã thẳng hãy tháo cọng bó, rồi tia ngắn bớt. Cành mùa thu của cây phác dễ bị lạnh cong, tia vào mùa xuân mới hợp. Khi đã thành kiểu, sang xuân, chọn chậu tử sa, cỡ nồng sắc lạnh, trồng vào để thường ngoạn. Khi chăm sóc, không nên bón phân nhiều, để giữ nét thanh gầy của tạng cây.

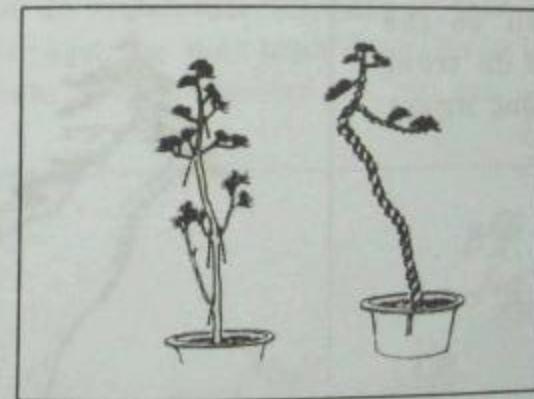


II. CHẬU CÀNH KIỂU CÂY VĂN NHÂN (Tiếp theo)

Chọn cây Hắc tùng, sức sống mạnh, sinh trưởng nhanh hơn tùng năm kim, chịu được bó buộc, tia cắt, mà kém tùng ở đất cằn cỗi hoặc kèm đá mà sống, sinh trưởng chậm chạp, dạng cây chặt chẽ dễ tạo cảm giác cổ kính, có thể đào lên nuôi dưỡng. Sau khi đã khỏe mạnh, trên cành non, ghép vào bụng tùng năm kim, qua vài

năm bồi dưỡng, sẽ trở thành kiểu cây văn nhân, cành thân già nua, tạo hình độc đáo.

1. Từ tháng 1 - 4, lựa chọn hắc tùng thanh gầy già nua, đào luồn cả cụm đất lên, cây vừa nảy mầm đào là tốt nhất. Khi đào, cố giữ cả rễ, lại mang theo cả đất nơi đó về. Cắt bỏ rễ to, tia bớt cành bảo lưu, nhưng tia đầu dưới phải giữ cành tùng hoặc lá tùng trên thân, bởi thân lộ trần rất khó nảy cành mới. Đồng thời cắt bỏ rễ bị thương, rễ mục, rễ dứt, khiến vết cắt dầu rễ bằng phẳng trơn tru. Sau khi tia cắt hoàn chỉnh, dùng chõ đất mang về, trồng vào chậu đất lớn. Sang mùa đông năm thứ hai, dùng giẻ quấn quanh thân chính, lấy dây kẽm số 8 bó uốn, lại dùng dây kim loại cọng mảnh, vít bó cành nhỏ. Nếu thân chính quá to, chờ mùa sinh trưởng, khía dọc, dùng dây cọ bó chõ cắt, lại dùng hai sợi dây kẽm số 8, cuốn từ gốc lên, nuôi dưỡng 2 - 3 năm rồi gỡ ra.



2. Vài năm sau, hắc tùng đã định hình, vào xuân khi tùng nham kim vừa nảy mầm, lấy cành đầu nóc làm thân ghép vào bụng hắc tùng đã có từ 1 - 3 năm tuổi, dùng băng

nhựa bọc chặt. Trước khi ghép, tia thừa cành nào quá rậm, ngắt bỏ kim tùng chỗ ghép, nhưng đầu cành gỗ cần bảo lưu một phần lá kim, đợi khi thân tùng năm kim sống được 2 - 3

năm cắt bỏ. Khi cành tùng năm kim dài từ 10 - 15 cm, có thể vít bó. Đầu tháng 5 mỗi năm, tùng năm kim này mầm đậm lá ta phải kịp thời ngắt tâm.

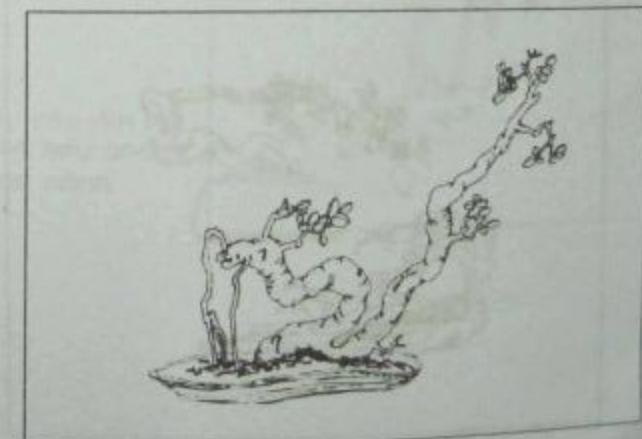
3. Sau khi cây đã thành kiểu, có thể dùng chậu đá trồng vào để thường ngoạn.



XIX- KIỂU TƯỢNG HÌNH

Trong nghệ thuật chế tác chậu cảnh, đem cây tạo thành hình dáng con vật, dạng người... loại chậu cảnh đó gọi là kiểu tượng hình. Có cái đem mủ cành bó buộc, tia uốn thành hình một con vật nào, có cái tia thân cành nuôi thành dạng một đồ vật nào. Nguồn cây tìm đào ngoài đồng, cũng có thể nuôi dưỡng trong vườn, nhưng bồi dưỡng cần thời gian khá dài. Một chậu cảnh tượng hình sinh động, có khi tổn mẩy chục năm, hoặc mẩy đời người bồi dưỡng, mới có thể hoàn thành.

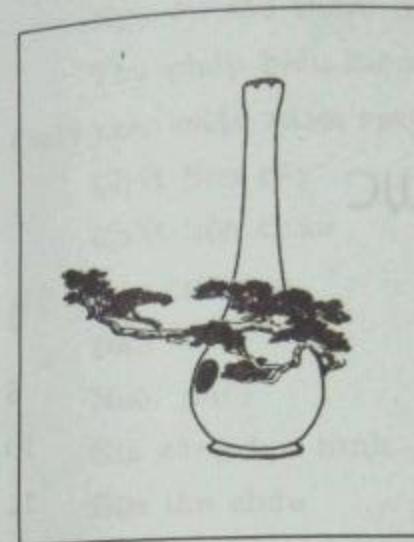
Yếu điểm của chậu cảnh tượng hình, một là không thể giống hoàn toàn, mà chỉ gần giống, đạt ý là được, chớ nên chạm mắt, khắc mũi, vẽ rắn thêm chân; hai là khéo xử lý mối tương quan giữa hình của thân cành và mủ cây, để biểu hiện hình tượng, mủ cây phải theo hình, không thể để khách lấn chủ, hoặc rẽ, thân, mủ ba cái kết hợp, biểu hiện cho một hình dạng. Ba là hình thế phải hoàn chỉnh, không thể vụn vặt, rời rạc.



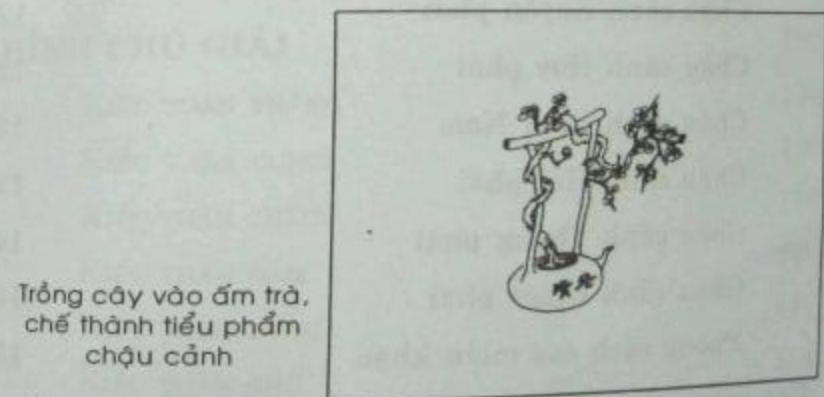
XXV- TIỂU PHẨM CHẬU CẢNH

Những chậu cảnh kể trên, đều là cây trồng trong bát chậu, gia công tạo hình. Ngoài ra, cũng có thể dùng ấm, lọ, chén, mâm, gạt tàn thuốc lá, đồ cẩm hoa hoặc tảng đá thiên nhiên có hốc, kẽ... sau khi tôn tạo rồi trồng cây tạo hình, chế thành tiểu phẩm chậu cảnh, rất là thú vị.

Tiểu phẩm chậu cảnh, do đặc điểm nuôi trồng, hoặc đồ chứa cây quá nhỏ, cần chăm sóc kỹ càng, còn cần điều kiện thông gió, ánh sáng, độ ẩm và dinh dưỡng cần cho cây sinh trưởng. Loại này không nên đặt trong nhà lâu ngày, mùa hè có thể chôn cả chậu vào nền cát, đặt ngoài trời và che mát đúng cách. Nên chọn tước mai, du, lục nguyệt tuyết, v.v...loại lá nhỏ, mọc chậm, tính kháng bệnh cao. Treo lên vách, trồng trong lọ, khó thay đổi đất, chỉ nên chọn loại tùng hoặc bách trong nhiều năm không đổi đất cũng có thể sinh trưởng bình thường.



Dùng lọ chế thành tiểu phẩm chậu cảnh



Trồng cây vào ấm trà, chế thành tiểu phẩm chậu cảnh

MỤC LỤC

TỔNG LUẬN	5
LƯỢC SỬ CHẬU CẢNH	6
PHONG CÁCH VÀ TRƯỜNG PHÁI	10
Chậu cảnh Dương phái	11
Chậu cảnh Tô phái	11
Chậu cảnh Xuyên phái	12
Chậu cảnh Huy phái	12
Chậu cảnh Linh Nam	13
Chậu cảnh Hải phái	13
Chậu cảnh Thông phái	14
Chậu cảnh Chiết phái	14
Phong cách các miền khác	15
CÂY CẢNH - SỰ ĐA DẠNG VỀ LOẠI HÌNH	17
Loại hình chậu cảnh	17
Hình thức chậu cảnh	20
Mô hình chậu cảnh tiêu biểu	25

NGHỆ THUẬT BIẾU HIỆN	
Nguyên tắc thẩm mỹ	41
Thủ pháp biểu hiện	41
CHẤT LIỆU CHẬU CẢNH PHONG PHÙ, ĐA DẠNG	44
Chất liệu cây	49
Chất liệu chậu	49
KỸ THUẬT CHẾ TÁC	50
Đào	55
Nuôi phôi	55
Gia công tạo hình	56
Đưa lên chậu	62
Phương pháp dưỡng hộ chậu cảnh	112
HÌNH CHÚ GIẢI	114
KIẾU THÂN THẲNG	122
KIẾU THÂN CÔNG	123
KIẾU THÂN CHÉCH	129
KIẾU THÂN NÀM	136
KIẾU VÁCH DỰNG	141
KIẾU THÂN KHÔ	147
KIẾU GIÓ THỐI	154
KIẾU CÀNH RÚ	157
KIẾU KÈM ĐÁ	162
KIẾU HAI THÂN	167
	174
	221

KIẾU NHIỀU THÂN	180
KIẾU RỦNG BỤI	186
KIẾU KẾ NƯỚC	191
KIẾU LIÊN RẺ	197
KIẾU VƯƠN RẺ	201
KIẾU KHÔ PHONG	205
KIẾU KÈM CÀY	208
KIẾU CÀY VÂN NHÀN	211
KIẾU TƯỢNG HÌNH	217
TIỂU PHẨM CHẬU CÁNH	218

Nghệ thuật

CHẾ TÁC CHẬU CÁNH

Ngô Thị Hoa - Uông Truyền Long

Chịu trách nhiệm xuất bản
CỐ THANH ĐẠM

Biên tập : Phòng biên tập tổng hợp
Trình bày : Đông Phương
Vẽ bìa : Hs Lan Nhi
Sửa bản in : Kiều Lan

NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT
44B Hàm Long, Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT : 8225473 - 9436141 - 9436126 - Fax : 9436133

Liên kết xuất bản :
CTY VĂN HÓA MINH TRÍ - NS. VĂN LANG
25 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP.HCM
ĐT : 8.242157 - 8233022 - Fax : 84.8.235079

In 1000 cuốn khổ 13x19cm tại Xưởng in CN Trung Tâm Hội Chợ Triển lãm Việt Nam. Số đăng ký KHXB-QĐ 361-2006/CXB/01-16/MT ngày 16.05.2006. In xong và nộp lưu chiểu quý 2 năm 2006.